

Số: **11** /NQ-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **25** tháng **4** năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**CỦA TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua ngày 27/4/2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Quy chế tổ chức HĐQT thường niên năm 2025 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/4/2025;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT thường niên năm 2025 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần số **10** /BB-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần diễn ra ngày 25/4/2025 đã biểu quyết thông qua các nội dung như sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và kế hoạch năm 2025 (chi tiết tại Báo cáo đính kèm), với các chỉ tiêu chính như sau:

1.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2024:

| TT        | Chỉ tiêu                                                                | Đơn vị tính  | KH 2024 | TH 2024 | So sánh TH với KH |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------|--------------|---------|---------|-------------------|
| <b>I</b>  | <b>Chỉ tiêu sản lượng</b>                                               |              |         |         |                   |
| 1         | Sản lượng xuất khẩu/bán dầu thô và nhập khẩu dầu thô cho NMLD Dung Quất | 1.000 tấn    | 9.496   | 9.538   | 100%              |
| -         | Xuất bán (gồm bán cho BSR)                                              | 1.000 tấn    | 7.484   | 7.905   | 106%              |
| -         | Nhập khẩu dầu thô cho BSR                                               | 1.000 tấn    | 2.012   | 1.632   | 81%               |
| 2         | Sản xuất xăng dầu, dầu mỡ nhờn                                          | 1.000 m3/tấn | 585     | 648     | 111%              |
| 3         | Sản lượng kinh doanh xăng dầu                                           | 1.000 m3     | 5.000   | 5.631   | 113%              |
| -         | Tỷ trọng bán lẻ                                                         | %            | 27,1%   | 25,8%   |                   |
| <b>II</b> | <b>Chỉ tiêu tài chính</b>                                               |              |         |         |                   |
| <b>1</b>  | <b>Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất</b>                                  |              |         |         |                   |
| 1.1       | Doanh thu                                                               | Tỷ đồng      | 83.000  | 125.193 | 151%              |
| 1.2       | Lợi nhuận trước thuế                                                    | Tỷ đồng      | 600     | 633     | 106%              |
| 1.3       | Lợi nhuận sau thuế                                                      | Tỷ đồng      | 480     | 474     | 99%               |
| 1.4       | Nộp NSNN                                                                | Tỷ đồng      | 7.584   | 10.310  | 136%              |

| TT       | Chỉ tiêu             | Đơn vị tính | KH 2024 | TH 2024 | So sánh TH với KH |
|----------|----------------------|-------------|---------|---------|-------------------|
| <b>2</b> | <b>Công ty mẹ</b>    |             |         |         |                   |
| 2.1      | Doanh thu            | Tỷ đồng     | 56.000  | 85.462  | 153%              |
| 2.2      | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng     | 400     | 448     | 112%              |
| 2.3      | Lợi nhuận sau thuế   | Tỷ đồng     | 320     | 376     | 118%              |

### 1.2. Kế hoạch năm 2025:

#### a) Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu

| TT          | Chỉ tiêu                                                                | Đơn vị tính | KH 2025 |
|-------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------|---------|
| <b>I</b>    | <b>Các chỉ tiêu sản lượng</b>                                           |             |         |
| 1           | Sản lượng xuất khẩu/bán dầu thô và nhập khẩu dầu thô cho NMLD Dung Quất | 1.000 tấn   | 8.853   |
| 2           | SX xăng dầu, dầu mỡ nhờn                                                | 1000 m3/tấn | 650     |
| 3           | Sản lượng kinh doanh xăng dầu                                           | 1000 m3     | 5.400   |
|             | - Tỷ trọng bán lẻ                                                       | %           | 27,0%   |
| <b>II</b>   | <b>Các chỉ tiêu tài chính</b>                                           |             |         |
| <b>II.1</b> | <b>Các chỉ tiêu hợp nhất</b>                                            |             |         |
| 1           | Doanh thu                                                               | Tỷ đồng     | 97.500  |
| 2           | Lợi nhuận trước thuế                                                    | Tỷ đồng     | 780     |
| 3           | Lợi nhuận sau thuế                                                      |             | 624     |
| 4           | Nộp NSNN                                                                | Tỷ đồng     | 8.140   |
| <b>II.2</b> | <b>Công ty mẹ</b>                                                       |             |         |
| 1           | Doanh thu                                                               | Tỷ đồng     | 70.000  |
| 2           | Lợi nhuận trước thuế                                                    | Tỷ đồng     | 630     |
| 3           | Lợi nhuận sau thuế                                                      | Tỷ đồng     | 504     |
| 4           | Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ                                           | %           | 2,5%    |

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) PVOIL xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2025 (nếu có) khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền thay đổi giá dầu để tính toán kế hoạch năm 2025 hoặc theo giá dầu thực tế, báo cáo ĐHĐCĐ kết quả thực hiện và công bố thông tin theo quy định.

#### b) Kế hoạch đầu tư XDCB

| TT | Hạng mục đầu tư                   | Số lượng   | Giá trị (tỷ đồng) |
|----|-----------------------------------|------------|-------------------|
| 1  | Xây dựng mới và cải tạo kho, cảng |            | 419               |
| 2  | Xây dựng mới và cải tạo CHXD      | 69-72 CHXD | 366               |
| 3  | Đầu tư, mua sắm khác              |            | 314               |
|    | <b>TỔNG CỘNG</b>                  |            | <b>1.099</b>      |
|    | Trong đó: - Công ty mẹ            |            | 425               |
|    | - Công ty con                     |            | 674               |
|    | <b>Đầu tư từ nguồn vốn CSH</b>    |            | <b>719</b>        |

Ủy quyền cho HĐQT PVOIL xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư năm 2025 (nếu có) khi cấp có thẩm quyền chấp thuận đầu tư các dự án liên quan đến kinh doanh nhiên liệu hàng không, báo cáo ĐHĐCĐ kết quả thực hiện và công bố thông tin theo quy định.

2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Hội đồng quản trị (Báo cáo đính kèm).

3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát (BKS) (Báo cáo đính kèm).

4. Thông qua Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao năm 2024 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2025 của thành viên HĐQT, BKS (Báo cáo đính kèm).

5. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Tờ trình đính kèm).

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 với nội dung như sau:

| STT | Chỉ tiêu                                                          | Số tiền (đồng)  |
|-----|-------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1   | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước chuyển qua            | 450.700.505.793 |
| 2   | Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2024                                  | 376.473.618.962 |
| 3   | Trích các Quỹ năm 2024                                            | 83.997.826.270  |
| 4   | LNST chưa phân phối sau khi trích lập các Quỹ ( $4 = 1 + 2 - 3$ ) | 743.176.298.485 |
| 5   | Chia cổ tức năm 2024 (2,5%VĐL)                                    | 258.557.375.000 |
| 6   | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển sang năm sau             | 484.618.923.485 |

7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (Tờ trình đính kèm).

8. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP (Tờ trình đính kèm). Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung các nội dung nói trên theo đúng quy định của pháp luật.

9. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (Tờ trình đính kèm).

10. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2025-2030: Bà Nguyễn Linh Giang, được bầu giữ chức Thành viên HĐQT PVOIL.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Bộ máy điều hành Tổng công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- UBCKNN;
- Sở GDCK Hà Nội;
- Lưu: VT, KH, PPNU (03b).

*[Signature]*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Cao Hoài Dương**



Số: **01** /BC-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **22** tháng **4** năm 2025

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Ban điều hành Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025 như sau:

### I. Kết quả hoạt động SXKD năm 2024

#### 1. Bối cảnh chung

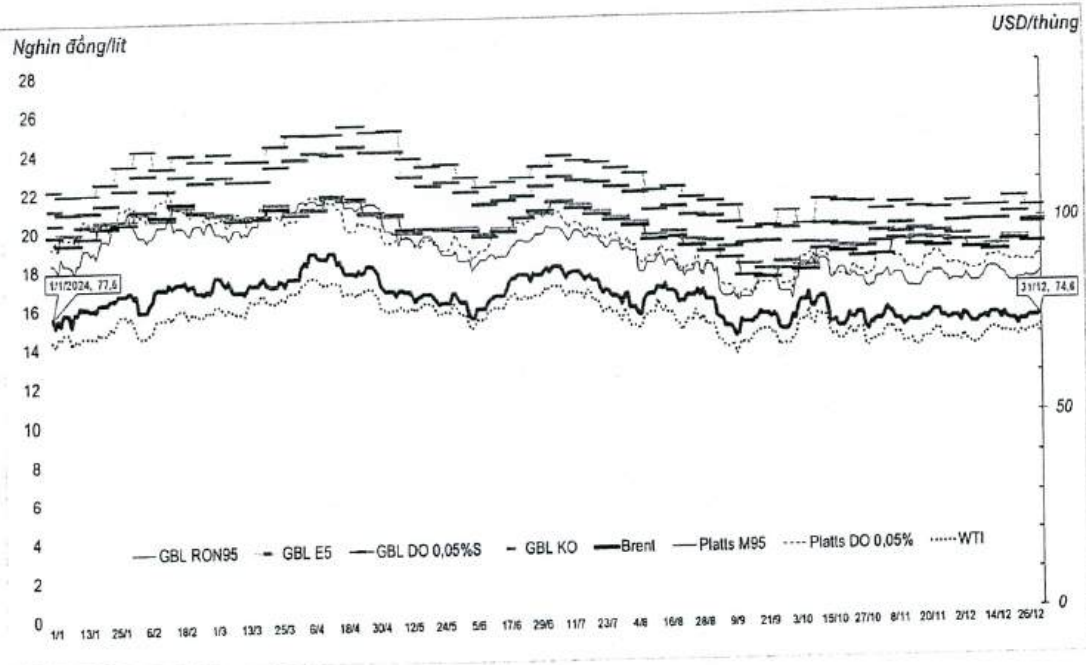
Nền kinh tế toàn cầu năm 2024 chuyển hướng tích cực, lãi suất hạ nhiệt, lạm phát được kiểm soát, tuy nhiên vẫn bất ổn, đối mặt với nhiều rủi ro, bất định. Bất ổn địa chính trị và xung đột quân sự gây ra biến động về giá xăng dầu, giá nguyên vật liệu, giá cước vận tải, kéo dài thời gian vận chuyển và giao hàng, tạo áp lực lên lạm phát, khiến tăng trưởng toàn cầu chậm lại. Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu và hiện tượng thời tiết cực đoan cũng đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến tăng trưởng chung. Tăng trưởng GDP toàn cầu ước đạt 3,2% trong năm 2024.

Kinh tế trong nước dần phục hồi nhưng chưa vững chắc, đối mặt với nhiều rủi ro, thách thức. Đầu tư nước ngoài khởi sắc, xuất khẩu hàng hóa dịch vụ tăng trưởng hai con số và lập mốc lịch sử mới, Chính phủ chủ động và linh hoạt trong điều hành chính sách tiền tệ, kết hợp hài hòa với chính sách tài khóa, giữ vững ổn định vĩ mô và hỗ trợ tăng trưởng - là những điểm sáng trong bức tranh kinh tế Việt Nam năm 2024. Tăng trưởng GDP cả nước năm 2024 vượt xa kỳ vọng, đạt 7,09%, mức cao nhất kể từ sau đại dịch.

Trong năm 2024, giá dầu thế giới tiếp tục biến động khó lường, tăng/giảm đan xen, đặc biệt giảm sâu trong quý 3 do chịu tác động bởi các bất ổn địa chính trị như: cuộc chiến Nga và Ukraine và xung đột tại dải Gaza, sản lượng cung ứng của các nước OPEC+, áp lực tăng giá của đồng USD, tăng trưởng kinh tế, thương mại, đầu tư toàn cầu... Kết thúc năm, giá dầu Dated Brent giảm 4% so với đầu năm, về mức 74,6 USD/thùng. Bình quân năm 2024, giá dầu đạt 80,76 USD/thùng, bằng 98% giá bình quân năm 2023. Giá bán lẻ các sản phẩm xăng dầu trong nước diễn biến đồng pha với giá dầu thô thế giới, giảm từ 3 – 8% so với cùng kỳ.

Diễn biến giá dầu thế giới và điều hành giá bán lẻ của Chính phủ trong năm 2024 cụ thể như sau:





Trong hoạt động KDXD, Chính phủ tiếp tục quản lý, điều hành theo các Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, số 95/2021/NĐ-CP và số 80/2023/NĐ-CP, áp dụng chu kỳ điều hành giá bán lẻ xăng dầu 7 ngày/lần, thuế Bảo vệ môi trường tiếp tục được duy trì ở mức 2.000 đồng/lít đối với xăng (trừ E5) và 1.000 đồng/lít đối với dầu. Nguồn cung xăng dầu ổn định, kể cả trong thời gian NMLD Dung Quất dừng bảo dưỡng (gần 2 tháng) theo kế hoạch.

Công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm trong lĩnh vực KDXD tiếp tục được Chính phủ đẩy mạnh. Trong năm 2024, có 5 doanh nghiệp đầu mối KDXD bị thu hồi giấy phép (còn 27 doanh nghiệp), hàng loạt các vụ vi phạm bị đưa ra xét xử, giúp thị trường ngày một lành mạnh hơn.

Bên cạnh những tín hiệu tích cực từ thị trường và công tác quản lý điều hành của Chính phủ, còn nhiều yếu tố gây khó khăn bất lợi cho hoạt động của Tổng công ty, ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD như: giá dầu thế giới giảm liên tục trong quý 3 (kéo theo giá bán lẻ trong nước giảm 10 lần liên tiếp - từ 11/07 tới 19/9 - với mức giảm 16%-20%), tỷ giá biến động tăng mạnh (tỷ giá đồng USD tăng 4,86% so với thời điểm đầu năm), thời tiết bất lợi (con bão số 3 Yagi và lũ lụt tại khu vực phía Bắc) gây thiệt hại về tài sản và làm giảm nhu cầu tiêu thụ xăng dầu, biên lợi nhuận lọc dầu giảm sâu dẫn đến hoạt động sản xuất pha chế của Tổng công ty không còn hiệu quả, nhu cầu tiêu thụ E5 tiếp tục sụt giảm ...

Trong bối cảnh thị trường nhiều thách thức, tiếp nối đà tăng trưởng, thế và lực đã đạt được trong năm 2023, với tinh thần quyết tâm cao độ cùng với việc triển khai đồng bộ nhiều giải pháp quản lý điều hành, PVOIL đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức hầu hết các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch được giao năm 2024.

## 2. Kết quả sản xuất kinh doanh

### 2.1. Các chỉ tiêu sản lượng

Kết quả cụ thể từng lĩnh vực như sau:

ĐVT: nghìn m<sup>3</sup>/tấn

| TT | Chỉ tiêu                          | TH 2023 | Năm 2024 |       | So sánh (%) |      |
|----|-----------------------------------|---------|----------|-------|-------------|------|
|    |                                   |         | KH       | TH    | Cùng kỳ     | KH   |
| 1  | Sản lượng xuất nhập khẩu dầu thô: | 10.642  | 9.496    | 9.538 | 90%         | 100% |
|    | - Xuất bán dầu thô Việt Nam       | 8.483   | 7.484    | 7.905 | 93%         | 106% |



| TT | Chỉ tiêu                    | TH<br>2023 | Năm 2024 |       | So sánh (%) |      |
|----|-----------------------------|------------|----------|-------|-------------|------|
|    |                             |            | KH       | TH    | Cùng kỳ     | KH   |
|    | (gồm bán cho BSR)           |            |          |       |             |      |
|    | - Nhập khẩu dầu thô cho BSR | 2.159      | 2.012    | 1.632 | 76%         | 81%  |
| 2  | Sản xuất xăng dầu, DMN      | 676        | 585      | 648   | 96%         | 111% |
|    | Trong đó: xăng E5           | 672        | 582      | 643   | 96%         | 110% |
| 3  | Kinh doanh xăng dầu         | 5.242      | 5.000    | 5.631 | 107%        | 113% |
|    | Tỷ trọng bán lẻ             | 24,5%      | 27,1%    | 25,8% |             |      |

### 2.1.1. Xuất nhập khẩu dầu thô và cung cấp cho NMLD Dung Quất:

PVOIL đã xuất bán an toàn, hiệu quả toàn bộ lượng dầu thô của Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam và các chủ mỏ khác khai thác trên thềm lục địa Việt Nam với sản lượng đạt 7,9 triệu tấn, hoàn thành 106% kế hoạch năm và giảm 7% so với cùng kỳ.

PVOIL cũng đảm bảo cung cấp đầy đủ và kịp thời toàn bộ dầu thô nguyên liệu cho NMLD Dung Quất với tổng sản lượng 6,8 triệu tấn. Trong đó, cung cấp từ nguồn nội địa 5,2 triệu tấn và từ nguồn nhập khẩu 1,6 triệu tấn.

### 2.1.2. Sản xuất xăng dầu, dầu mỡ nhờn

Trong năm 2024, Tổng công ty tiếp tục đẩy mạnh sản xuất xăng E5 RON92 và dầu DO từ nguồn condensate theo Hợp đồng BCC với PV GAS. Tuy nhiên, biên lợi nhuận lọc dầu giảm sâu, đặc biệt trong 6 tháng cuối năm đã khiến hoạt động sản xuất, pha chế xăng dầu không còn hiệu quả. Cùng với đó, nhu cầu tiêu thụ xăng E5 trên thị trường ngày càng giảm sút. Vì vậy, Tổng công ty phải cân nhắc giữa việc gia tăng sản lượng và hiệu quả sản xuất/pha chế.

Sản lượng sản xuất, pha chế xăng dầu, DMN trong năm 2024 đạt 648 nghìn m<sup>3</sup>, hoàn thành 111% kế hoạch năm, tương đương 96% cùng kỳ.

### 2.1.3. Kinh doanh xăng dầu

Trong bối cảnh giá dầu biến động không ngừng, nhờ áp dụng đồng bộ các giải pháp kinh doanh, tận dụng tối đa các cơ hội thị trường, phát huy tốt chuỗi liên kết nguyên liệu – sản xuất – tồn chứa – phân phối trong lĩnh vực dầu thô và sản phẩm dầu với các đơn vị trong ngành, sản lượng kinh doanh xăng dầu của PVOIL trong năm 2024 tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, xác lập kỷ lục mới.

Sản lượng tiêu thụ toàn hệ thống đạt hơn 5,6 triệu m<sup>3</sup>/tấn, hoàn thành 113% kế hoạch năm, tăng trưởng 7% so với cùng kỳ, chiếm 23% thị phần kinh doanh nội địa.

## 2.2. Các chỉ tiêu tài chính

DVT: Tỷ đồng

| TT        | Chỉ tiêu           | TH<br>2023 | Năm 2024 |         | So sánh (%) |      |
|-----------|--------------------|------------|----------|---------|-------------|------|
|           |                    |            | KH       | TH      | Cùng kỳ     | KH   |
| <b>I</b>  | <b>Hợp nhất</b>    |            |          |         |             |      |
| 1         | Tổng doanh thu     | 103.639    | 83.000   | 125.193 | 121%        | 151% |
| 2         | LN trước thuế      | 798        | 600      | 633     | 79%         | 106% |
| 3         | Lợi nhuận sau thuế | 621        | 480      | 474     | 76%         | 99%  |
| 4         | Nộp NSNN           | 9.508      | 7.584    | 10.310  | 108%        | 136% |
| <b>II</b> | <b>Công ty mẹ</b>  |            |          |         |             |      |



| TT | Chỉ tiêu             | TH<br>2023 | Năm 2024 |        | So sánh (%) |      |
|----|----------------------|------------|----------|--------|-------------|------|
|    |                      |            | KH       | TH     | Cùng kỳ     | KH   |
| 1  | Tổng doanh thu       | 82.560     | 56.000   | 85.462 | 104%        | 153% |
| 2  | Lợi nhuận trước thuế | 611        | 400      | 448    | 73%         | 112% |
| 3  | Lợi nhuận sau thuế   | 501        | 320      | 376    | 75%         | 118% |

Năm 2024 là năm thứ 3 liên tiếp PVOIL đạt mốc doanh thu hợp nhất trên 100 nghìn tỷ đồng, trở thành một trong những trung tâm doanh thu hàng đầu của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam. Tổng doanh thu hợp nhất toàn Tổng công ty đạt 125.193 tỷ đồng, hoàn thành 151% kế hoạch và tăng trưởng 21% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu từ mảng kinh doanh dầu quốc tế của PVOIL Singapore đạt 30,7 nghìn tỷ đồng, đóng góp 24,5% doanh thu.

Lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 633 tỷ đồng, đạt 106% kế hoạch giao và bằng 79% so với cùng kỳ; LNTT công ty mẹ đạt 448 tỷ đồng, đạt 112% kế hoạch giao và bằng 73% so với cùng kỳ.

Nộp NSNN hợp nhất cả năm (không bao gồm số liệu nộp ngân sách của các đơn vị tại nước ngoài cho chính phủ nước sở tại) đạt 10.310 tỷ đồng, hoàn thành 136% kế hoạch năm và bằng 108% so với cùng kỳ.

PVOIL đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2024 được ĐHĐCĐ giao, trong đó các chỉ tiêu quan trọng gồm sản lượng kinh doanh xăng dầu, doanh thu vượt ngoài mong đợi và tiếp tục lập kỷ lục mới. Riêng chỉ tiêu lợi nhuận, vì một số lý do bất khả kháng của thị trường (giá dầu giảm, tỷ giá đồng USD tăng mạnh, biên lợi nhuận lọc dầu giảm sâu, ...), chưa đạt kỳ vọng. Được sự ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên 2024, trên cơ sở đánh giá khách quan những yếu tố bất lợi ngoài tầm kiểm soát, đồng thời ghi nhận những nỗ lực, cố gắng của tập thể CBCNV Tổng công ty trong năm 2024, ngày 10/01/2025, HĐQT PVOIL đã có nghị quyết điều chỉnh các chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế và sau thuế của công ty mẹ và hợp nhất toàn hệ thống. Tổng công ty đã thực hiện công bố thông tin Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đến cổ đông theo đúng quy định.

### 3. Công tác phát triển sản phẩm mới và thích ứng với xu thế chuyển dịch năng lượng

#### 3.1. Phát triển dịch vụ phi xăng dầu tại cửa hàng xăng dầu

Để thích ứng với xu hướng chuyển dịch năng lượng đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu, PVOIL đã và đang đẩy mạnh hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước, tận dụng tối đa những lợi thế sẵn có về hệ thống phân phối nhằm tối ưu hiệu quả hoạt động.

Trong năm 2024, Tổng công ty tiếp tục đẩy mạnh hợp tác với Vinfast/V-Green lắp đặt trạm sạc ô tô điện tại các cửa hàng xăng dầu. Triển khai từ giữa năm 2022, đến nay đã lắp đặt trên 400 trạm sạc với gần 2.300 trụ sạc.

PVOIL cũng triển khai hợp tác với Highland Coffee thí điểm mô hình kiosk café bên trong cây xăng của PVOIL từ tháng 9/2024.

Bên cạnh đó, PVOIL cũng hợp tác với Lightmax (Singapore) để xây dựng mạng lưới thu gom dầu ăn đã qua sử dụng (UCO) tại Việt Nam làm nguyên liệu chế biến thành nhiên liệu hàng không bền vững (SAF), dự án triển khai từ tháng 7/2024.



### 3.2. Triển khai kinh doanh nhiên liệu bay Jet A1:

Triển khai kinh doanh nhiên liệu bay Jet A1 là mục tiêu đề ra cho PVOIL trong kế hoạch 5 năm 2026-2030 nhằm bổ sung động lực mới trong quá trình phát triển, khai thác tối đa cơ sở vật chất sẵn có của Tổng công ty và lợi thế khâu hạ nguồn của ngành Dầu khí để gia tăng hiệu quả hoạt động.

PVOIL đã được Bộ Công thương cấp giấy phép thương nhân đầu mối nhiên liệu bay vào ngày 10/01/2025 và đang xúc tiến các thủ tục liên quan để triển khai kinh doanh từ quý IV/2025.

### 3.3. Đầu tư trạm dừng nghỉ cho xe tải đường dài

Mô hình trạm dừng nghỉ dành cho xe tải đường dài kết hợp cây xăng đã được triển khai thành công ở rất nhiều quốc gia trong khu vực. Vào tháng 12/2023, PVOIL đã triển khai đầu tư thí điểm 1 trạm tại Thanh Hóa và thu kết quả khả quan ngay trong năm đầu đưa vào khai thác. Từ những thành công bước đầu và kinh nghiệm chia sẻ từ các đối tác, PVOIL đang phối hợp cùng đơn vị tư vấn tiếp tục đầu tư mở rộng mô hình này tại các CHXD hiện hữu của Tổng công ty trên phạm vi toàn quốc.

## 4. Công tác đầu tư

Trong chiến lược phát triển của mình, PVOIL luôn kiên định với định hướng phát triển mở rộng hệ thống CHXD bán lẻ, đẩy mạnh sản lượng bán hàng vào các kênh tiêu thụ trực tiếp (bán lẻ, bán khách hàng công nghiệp) nhằm mục tiêu nâng cao hiệu quả hoạt động và tính ổn định, bền vững của hệ thống phân phối.

Trong năm 2024, PVOIL tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển CHXD theo nhiều hình thức (nhận chuyển nhượng, đầu tư mới, hợp tác đầu tư, thuê dài hạn,...). Toàn hệ thống PVOIL đã phát triển được 95 cửa hàng xăng dầu, hoàn thành 158% kế hoạch năm; nâng tổng số CHXD của PVOIL đến 31/12/2024 là 838 CHXD.

Bên cạnh đó, PVOIL cũng đồng thời triển khai mở rộng, nâng cấp các kho Nghi Sơn, Phú Thọ và đầu tư xây mới kho Ba Ngòi tại Cam Ranh, Khánh Hòa nhằm đáp ứng yêu cầu kinh doanh trong giai đoạn mới.

Tổng giá trị thực hiện toàn hệ thống là 558 tỷ đồng, đạt 52 % kế hoạch năm. Chi tiết như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

| TT | Hạng mục đầu tư                   | KH 2024 (*)  | TH 2024    | % TH/KH    |
|----|-----------------------------------|--------------|------------|------------|
| 1  | Xây dựng mới và cải tạo kho, cảng | 459          | 76         | 17%        |
| 2  | Xây dựng mới và cải tạo CHXD      | 266          | 195        | 73%        |
| 3  | Mua sắm khác                      | 345          | 286        | 83%        |
|    | <b>TỔNG CỘNG</b>                  | <b>1.070</b> | <b>558</b> | <b>52%</b> |
|    | <i>Trong đó: - Công ty mẹ</i>     | 377          | 244        | 65%        |
|    | <i>- Công ty con</i>              | 693          | 314        | 45%        |
|    | <i>Đầu tư từ nguồn vốn CSH</i>    | 639          | 431        | 67%        |

(\*) Kế hoạch đầu tư năm 2024 do ĐHĐCĐ thường niên 2024 phê duyệt

## 5. Công tác tái cấu trúc và đổi mới doanh nghiệp

Trong năm 2024, PVOIL tiếp tục đẩy mạnh triển khai Kế hoạch tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2020 – 2025 với mục tiêu chính là rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị thành



viên kinh doanh xăng dầu (KDXD) để đảm bảo hiệu quả hoạt động, tiết giảm chi phí quản lý vận hành, tránh trùng lắp, cạnh tranh nội bộ trên cùng địa bàn, lĩnh vực kinh doanh.

Các công việc đã triển khai và hoàn thành trong năm cụ thể như sau:

- Hoàn tất mua cổ phần của cổ đông cá nhân tại PVOIL Bình Thuận, phục vụ mục tiêu chuyển đổi Đơn vị sang mô hình công ty TNHH MTV;
- Triển khai phương án sáp nhập PVOIL Tây Ninh vào PVOIL Sài Gòn;
- Tiếp tục phối hợp với các cổ đông của BSR-BF, OBF và PVB triển khai phương án xử lý đối với các dự án nhiên liệu sinh học theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền và tuân thủ trình tự, quy định của pháp luật; phối hợp với các ngân hàng chủ nợ để xử lý tài sản thế chấp tại BSR-BF và OBF; tiến hành thủ tục phá sản PVB.
- Công tác quyết toán cổ phần hóa: Tiếp tục làm việc với các cơ quan quản lý Nhà nước để xử lý các vướng mắc liên quan đến (i) quyết toán cổ phần hóa PETEC và (ii) sắp xếp, xử lý đất đai theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP.

## 6. Công tác chuyển đổi số và nghiên cứu phát triển

PVOIL tiếp tục đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số, ứng dụng CNTT, tự động hóa vào tất cả các lĩnh vực SXKD, qua đó giúp gia tăng hiệu quả vận hành, nâng cao chất lượng quản trị, tạo được sự thuận tiện cho khách hàng và nâng cao lợi thế cạnh tranh của PVOIL. Kết quả cụ thể như sau:

❖ Dự án ERP giai đoạn 2023-2025, trong đó:

- ✓ Hoàn thành nâng cấp PVOIL B2B và PVOIL Easy; Hoàn thành ứng dụng bán hàng cho khách hàng cá nhân PVOIL 4U (vận hành chính thức từ ngày 10/9/2024);
- ✓ Triển khai xây dựng kho dữ liệu tập trung (DW) và báo cáo phân tích thông minh (BI), dự kiến hoàn thành quý 4/2025;
- ✓ Triển khai phân hệ mua hàng, bán hàng và kho, dự kiến hoàn thành quý 3/2025;
- ✓ Triển khai xây dựng hệ thống phần mềm Quản lý nguồn nhân lực (HRM), dự kiến hoàn thành quý 4/2025;
- ✓ Nâng cấp hệ thống quản lý thông tin kinh doanh dầu thô (CIMS), dự kiến hoàn thành trong tháng 3/2025.

❖ Dự án Giải pháp hiện đại hóa trụ bơm CHXD: đã hoàn tất thủ tục lựa chọn nhà thầu và đang triển khai hợp đồng các gói thầu chính của dự án, dự kiến hoàn thành quý 3/2025.

❖ Hoàn thành xây dựng Chiến lược chuyển đổi số giai đoạn 2024-2030.

Công tác nghiên cứu phát triển tiếp tục được chú trọng triển khai với các đề tài cải tiến công nghệ, cải tạo nâng cấp và tối ưu hóa vận hành hệ thống kho cảng. Bên cạnh đó, Tổng công ty tổ chức các buổi sinh hoạt, báo cáo chuyên đề nhằm chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn giữa các đơn vị, bộ phận nghiệp vụ trong cùng Hệ thống.

## 7. Công tác nâng cao chất lượng dịch vụ, quản trị hệ thống và xây dựng thương hiệu

PVOIL luôn xác định việc nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp thông qua nâng cao năng lực quản trị, điều hành, chất lượng dịch vụ có ý nghĩa sống còn với doanh nghiệp, là nhiệm vụ trọng tâm và xuyên suốt của PVOIL trong suốt thời gian qua nhằm tạo dựng nền tảng vững chắc cho mục tiêu phát triển trong giai đoạn tới.



**Công tác nâng cao chất lượng dịch vụ tại kho xăng dầu, CHXD:** PVOIL tiếp tục triển khai hai đề án nâng cao chất lượng dịch vụ tại CHXD, kho xăng dầu (đề án 1114, 808) để tạo lợi thế cạnh tranh và qua đó góp phần gia tăng sản lượng. Hai đề án này được PVOIL triển khai và duy trì trong nhiều năm qua trên toàn hệ thống, tạo dựng hình ảnh một PVOIL chuyên nghiệp và thân thiện thông qua việc chuẩn hóa nhận diện thương hiệu và các hoạt động dịch vụ tại kho xăng dầu và CHXD như cảnh quan, vệ sinh môi trường, tinh thần thái độ phục vụ, đảm bảo an toàn PCCN...

**Công tác quản trị hệ thống:** Tiếp tục được nâng cao thông qua việc: (i) Quản lý dòng tiền, công nợ, đảm bảo an toàn thanh toán và sử dụng tối ưu nguồn lực của doanh nghiệp (ii) đảm bảo an ninh, an toàn, PCCN, phòng chống khủng bố (iii) chuẩn hóa quy trình làm việc, triển khai đánh giá hiệu quả công việc qua KPIs để từng bước phát huy hiệu quả trong công tác quản trị điều hành và nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công việc và tính chuyên nghiệp của đội ngũ PVOIL; (iv) Thực hiện rà soát, sửa đổi/bổ sung và hoàn thiện hệ thống quy chế/quy định nội bộ cho phù hợp với các Luật, Nghị định và các văn bản mới có hiệu lực của Nhà nước, PVN và tình hình thực tế của đơn vị; Triển khai thuê tư vấn cải tiến hệ thống văn bản nội bộ.

**Công tác an ninh an toàn thông tin mạng:** Sau sự cố an ninh mạng ngày 02/4/2024, PVOIL đã triển khai giải pháp an ninh an toàn thông tin mạng theo mô hình 3P (Policy-Product-People). Cụ thể: (i) Policy (Chính sách): Ngừng công khai các ứng dụng nội bộ, Chỉ chấp nhận các địa chỉ IP đáng tin cậy, Định kỳ đổi mật khẩu người dùng, Thường xuyên cập nhật bản vá lỗi hồng bảo mật; (ii) Product (kỹ thuật): Tăng cường năng lực sao lưu, kết nối mạng riêng ảo; (iii) People (con người): Đào tạo và truyền thông kiến thức về an toàn thông tin mạng.

**Công tác truyền thông, quảng bá thương hiệu:** Tiếp tục đẩy mạnh quảng bá thương hiệu tại các địa điểm, phương tiện kinh doanh của PVOIL gồm hơn 800 cửa hàng xăng dầu (CHXD), 29 kho xăng dầu và trên 100 xe bồn và sà lan vận tải xăng dầu trên toàn quốc. PVOIL tiếp tục tham gia tài trợ chính cho giải đua xe địa hình VOC PVOIL Cup 2024 và duy trì các chương trình xã hội từ thiện truyền thống.

PVOIL phối hợp hiệu quả với các cơ quan truyền thông, báo chí để xây dựng mạng lưới đối tác truyền thông về hoạt động sản xuất kinh doanh, sản phẩm, dịch vụ của PVOIL. Đồng thời, chủ động cung cấp thông tin chính thống, khách quan đến các cơ quan báo chí và theo dõi, xử lý kịp thời các sự cố về thông tin trên thị trường, đặc biệt xử lý tốt truyền thông khi xảy ra sự cố tấn công mạng ngày 02/04/2024 giúp tạo được dư luận tốt và sự an tâm và tin tưởng của khách hàng, cổ đông và công chúng quan tâm. Bên cạnh đó, PVOIL cũng tận dụng tối đa lợi thế và hiệu quả của mạng xã hội để nhanh chóng chuyển tải thông tin hoạt động của Tổng công ty đến cổ đông, khách hàng và CBCNV PVOIL thông qua Website, Fanpage PVOIL, Fanpage Tuổi trẻ PVOIL.

**Công tác quan hệ cổ đông:** Với trách nhiệm của một công ty đại chúng quy mô lớn có cổ phiếu giao dịch trên sàn Upcom, PVOIL nghiêm túc thực hiện công khai minh bạch thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định. Bên cạnh đó, PVOIL định kỳ tổ chức gặp gỡ nhà đầu tư và cổ đông cũng như tổ chức gặp mặt theo yêu cầu để cung cấp và trao đổi thông tin về hoạt động của Tổng công ty.

Sau hơn 15 năm có mặt trên thị trường, thương hiệu PVOIL đã trở nên quen thuộc với người tiêu dùng, từng bước khẳng định uy tín, chất lượng. Với quy mô doanh thu duy trì trong 3 năm liên tục đạt hơn 100 ngàn tỷ đồng, PVOIL lọt vào top 500 doanh nghiệp lớn nhất Đông Nam Á do Fortune bình chọn tháng 6/2024, xếp hạng 88. Tháng 12/2024, PVOIL tiếp tục được Forbes Việt Nam vinh danh là một trong 25 thương hiệu dẫn đầu Việt Nam



với giá trị định giá thương hiệu được định giá là 105 triệu USD. Trước đó, vào năm 2020, PVOIL cũng được tạp chí này đánh giá là một trong 50 thương hiệu hàng đầu Việt Nam (PVOIL xếp thứ 48 với giá trị thương hiệu là 14,6 triệu USD).

### **8. Đánh giá kết quả đạt được và tồn tại hạn chế**

PVOIL đã hoàn thành và hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, kế hoạch được ĐHĐCB giao trong năm 2024 trên mọi lĩnh vực, cụ thể:

- Xuất bán an toàn và hiệu quả toàn bộ lượng dầu thô và condensate được giao; cung cấp đầy đủ, kịp thời dầu thô cho vận hành NMLD Dung Quất.
- Thực hiện tốt và hiệu quả các chuỗi liên kết nguyên liệu – sản xuất – tồn chứa – phân phối trong lĩnh vực dầu thô và sản phẩm dầu với các đơn vị trong ngành. Phối hợp chặt chẽ và hiệu quả với các nhà máy lọc dầu trong nước trong công tác đảm bảo nguồn và cung ứng xăng dầu.
- Tiếp tục giữ đà tăng trưởng về sản lượng, lập kỷ lục mới về doanh thu, đồng thời với việc đảm bảo hiệu quả kinh doanh trong bối cảnh thị trường diễn biến bất lợi.
- Đẩy mạnh triển khai dịch vụ phi xăng dầu tại CHXD và mang lại hiệu quả tích cực, đóng góp đáng kể vào thu nhập của Tổng công ty.
- Tận dụng thời cơ, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động phát triển CHXD dưới nhiều hình thức, phát triển mới 95 cửa hàng, gấp 1,5 lần kế hoạch giao.
- Công tác nâng cao chất lượng dịch vụ, năng lực quản trị, quảng bá thương hiệu, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số & ERP được chú trọng triển khai và đạt hiệu quả, giúp nâng cao vị thế và giá trị thương hiệu PVOIL, tạo nền tảng vững chắc cho các mục tiêu phát triển dài hạn.

## **II. Kế hoạch SXKD năm 2025**

### **1. Dự báo tình hình**

Tình hình địa chính trị, kinh tế thế giới và khu vực dự báo vẫn phức tạp và khó lường. Kinh tế toàn cầu phục hồi chậm, không đồng đều, thiếu vững chắc, rủi ro gia tăng; Căng thẳng thương mại, công nghệ, chính sách hướng nội của các nước lớn tiếp tục gia tăng. Thị trường tài chính quốc tế, thị trường ngoại hối luôn biến động do điều hành chính sách tiền tệ trái chiều giữa các nền kinh tế lớn. Giá dầu thô vẫn sẽ có nhiều biến động, tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của PVOIL.

Trong nước, Chính phủ đặt mục tiêu tăng tốc, bứt phá với mức tăng trưởng GDP tối thiểu 8% trong năm 2025, tạo tiền đề để đất nước tự tin bước vào kỷ nguyên vươn mình phát triển của dân tộc, với mục tiêu tăng trưởng 2 con số trong giai đoạn 5 năm 2026-2030. Chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, năng lượng tái tạo và các ngành công nghiệp mới nổi như sản xuất chip, bán dẫn... là những động lực chủ yếu cho phát triển.

Tuy vậy, nền kinh tế vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức như: Sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong nước còn nhiều khó khăn, đầu tư khu vực tư nhân và sức mua phục hồi chậm; Áp lực cạnh tranh kéo theo áp lực về tín dụng, nợ xấu; Các vấn đề thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu... có thể gây những tác động lớn đến nền kinh tế.

Trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, Nghị định sửa đổi về quản lý hoạt động KDXD (sắp ban hành) kỳ vọng sẽ góp phần lành mạnh thị trường với việc thu gọn đầu mối, giảm thành phần trung gian. Song song đó, Chính phủ tiếp tục siết chặt quản lý thị trường trong đó có thị trường KDXD, chống gian lận thương mại, để đảm bảo nguồn thu cho ngân sách Nhà nước, phục vụ cho các mục tiêu phát triển dài hạn. Chính sách thuế đối với các mặt



hàng xăng dầu dự báo được duy trì ổn định, trong đó thuế bảo vệ môi trường duy trì giảm 50% đến hết năm 2025.

Theo kế hoạch, 02 nhà máy lọc dầu trong nước hoạt động 100% công suất trong năm 2025, đáp ứng khoảng 70% nhu cầu tiêu thụ nội địa;

Năm 2025 cũng là năm cuối cùng của giai đoạn 5 năm 2021-2025 với những bứt phá ấn tượng của PVOIL, và là năm chuẩn bị để bước vào giai đoạn 5 năm tiếp theo (2026 - 2030) với nhiều thách thức và cơ hội ở phía trước.

## 2. Nhiệm vụ trọng tâm

**Lĩnh vực Dầu thô:** đảm bảo xuất khẩu/bán toàn bộ khối lượng dầu thô/condensate khai thác được trong và ngoài nước an toàn, hiệu quả; cung cấp đầy đủ dầu thô từ nguồn trong nước và nguồn nhập khẩu cho NMLD Dung Quất và cho giai đoạn sau khi hoàn tất nâng cấp và mở rộng. Có giải pháp phù hợp để gia tăng sản lượng kinh doanh dầu quốc tế của PVOIL Singapore, đảm bảo hiệu quả góp phần tăng doanh thu toàn Tổng công ty.

**Sản xuất xăng dầu:** Sản xuất xăng E5 RON92, dầu mỡ nhờn thương hiệu PVOIL với mục tiêu gia tăng sản lượng đi đôi với đảm bảo chất lượng và hiệu quả pha chế, đảm bảo đáp ứng nhu cầu tiêu thụ của hệ thống và cung ứng cho các doanh nghiệp đầu mối khác.

**Kinh doanh xăng dầu và nhiên liệu bay Jet A1:** Tổ chức kinh doanh xăng dầu tuân thủ các quy định của Nhà nước, chính sách của Tổng công ty; phấn đấu gia tăng sản lượng kinh doanh trên cả 3 kênh phân phối để mở rộng thị phần, song song với đảm bảo hiệu quả kinh doanh. Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất và các điều kiện pháp lý để triển khai kinh doanh Jet A1.

**Phát triển sản phẩm mới và dịch vụ phi xăng dầu:** chú trọng công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới và tăng cường hợp tác triển khai các dịch vụ phi xăng dầu nhằm thích ứng với xu thế chuyển dịch năng lượng và gia tăng hiệu quả hoạt động.

**Công tác đầu tư phát triển:** Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư phát triển CHXD dưới nhiều hình thức; Tìm kiếm cơ hội đầu tư trạm dịch vụ xe tải đường dài, xây dựng trạm dịch vụ xe tải đường dài trở thành biểu tượng của thương hiệu PVOIL; Đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất phục vụ kinh doanh nhiên liệu bay.

**Công tác quản trị hệ thống và chuyển đổi số:** Tăng cường hiệu quả công tác quản lý dòng tiền và công nợ, tiết giảm chi phí; tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại các CHXD và kho xăng dầu; tích cực triển khai chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý điều hành.

## 3. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu

### 3.1. Kế hoạch sản lượng và tài chính

| TT        | Chỉ tiêu                                                                     | Đơn vị tính  | KH 2025 | So với TH 2024 |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------|----------------|
| <b>I</b>  | <b>Các chỉ tiêu sản lượng</b>                                                |              |         |                |
| 1         | Đại lý xuất nhập khẩu dầu thô (bao gồm nhập khẩu dầu thô cho NMLD Dung Quất) | Nghìn/tấn    | 8.853   | 93%            |
| 2         | SX xăng dầu, dầu mỡ nhờn                                                     | Nghìn m3/tấn | 650     | 100%           |
| 3         | Kinh doanh xăng dầu                                                          | Nghìn m3     | 5.400   | 96%            |
|           | - Tỷ trọng bán lẻ                                                            | %            | 27,0%   |                |
| <b>II</b> | <b>Các chỉ tiêu tài chính</b>                                                |              |         |                |



| TT          | Chỉ tiêu                      | Đơn vị tính | KH 2025 | So với TH 2024 |
|-------------|-------------------------------|-------------|---------|----------------|
| <b>II.1</b> | <b>Hợp nhất</b>               |             |         |                |
| 1           | Doanh thu                     | Tỷ đồng     | 97.500  | 78%            |
| 2           | Lợi nhuận trước thuế          | Tỷ đồng     | 780     | 123%           |
| 3           | Lợi nhuận sau thuế            | Tỷ đồng     | 624     | 132%           |
| 4           | Nộp NSNN                      | Tỷ đồng     | 8.140   | 79%            |
| <b>II.2</b> | <b>Công ty mẹ</b>             |             |         |                |
| 1           | Doanh thu                     | Tỷ đồng     | 70.000  | 82%            |
| 2           | Lợi nhuận trước thuế          | Tỷ đồng     | 630     | 140%           |
| 3           | Lợi nhuận sau thuế            | Tỷ đồng     | 504     | 134%           |
| 4           | Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ | %           | 2,5%    |                |

Ghi chú: Doanh thu năm 2025 được tính trên giá dầu thô 70 USD/thùng, tỷ giá quy đổi 25.000 VNĐ/USD

Đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2025 (nếu có) khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền thay đổi giá dầu để tính toán kế hoạch năm 2025 hoặc theo giá dầu thực tế, báo cáo ĐHĐCĐ kết quả thực hiện và công bố thông tin theo quy định.

### 3.2. Kế hoạch đầu tư XDCB

PVOIL tiếp tục tập trung đầu tư phát triển hệ thống CHXD bán lẻ và nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất phục vụ kinh doanh xăng dầu trong năm 2025 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

| TT | Hạng mục đầu tư                   | Số lượng   | KH 2025 (tỷ đồng) | So với TH 2024 |
|----|-----------------------------------|------------|-------------------|----------------|
| 1  | Xây dựng mới và cải tạo kho, cảng |            | 419               | 551%           |
| 2  | Xây dựng mới và cải tạo CHXD      | 69-72 CHXD | 366               | 188%           |
| 3  | Đầu tư, mua sắm khác              |            | 314               | 110%           |
|    | <b>TỔNG CỘNG</b>                  |            | <b>1.099</b>      | <b>197%</b>    |
|    | Trong đó: - Công ty mẹ            |            | 425               | 174%           |
|    | - Công ty con                     |            | 674               | 215%           |
|    | <b>Đầu tư từ nguồn vốn CSH</b>    |            | <b>719</b>        | <b>167%</b>    |

Đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư năm 2025 (nếu có) khi cấp có thẩm quyền chấp thuận đầu tư các dự án liên quan đến kinh doanh nhiên liệu hàng không, báo cáo ĐHĐCĐ kết quả thực hiện và công bố thông tin theo quy định.

## 4. Giải pháp thực hiện

### 4.1. Giải pháp về thị trường và sản phẩm

- Lĩnh vực dầu thô: đảm bảo xuất khẩu/bán toàn bộ khối lượng dầu thô/condensate khai thác được trong và ngoài nước an toàn, hiệu quả; bám sát và cập nhật kế hoạch sản xuất thực tế để cung cấp đầy đủ dầu thô cho NMLD Dung Quất.

- Lĩnh vực xăng dầu: Theo sát diễn biến thị trường và điều hành của Nhà nước, đảm bảo linh hoạt và cân đối hài hòa giữa sản lượng và hiệu quả kinh doanh xăng dầu; Quản lý chặt chẽ chất lượng xăng dầu; Linh hoạt trong điều độ, thực hiện duy trì tồn kho hợp lý.



- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trong Tập đoàn thực hiện hiệu quả các chuỗi liên kết nguyên liệu – sản xuất – tồn chứa – phân phối trong lĩnh vực dầu thô, sản phẩm dầu và kinh doanh nhiên liệu bay Jet A1.

- Tích cực tìm kiếm cơ hội để tăng cường hợp tác phát triển kinh doanh dịch vụ phi xăng dầu (non-oil) tại các CHXD và triển khai kinh doanh nhiên liệu bay Jet A1.

- Tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ tại cửa hàng xăng dầu và kho xăng dầu (đề án 1114, 808); và ứng dụng công nghệ 4.0 và các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt để tạo lợi thế cạnh tranh và gia tăng sản lượng bán hàng qua kênh trực tiếp.

#### **4.2. Giải pháp về Tái cấu trúc doanh nghiệp**

- Tái cấu trúc, sắp xếp lại hệ thống công ty thành viên KDXD để đảm bảo hiệu quả hoạt động.

- Tái cấu trúc vốn: tiếp tục thoái vốn tại các công ty liên kết hoạt động ngoài ngành kinh doanh chính và xử lý các vấn đề liên quan các nhà máy NLSH.

- Tái cấu trúc tài sản toàn hệ thống trên cơ sở cân đối nhu cầu sử dụng để gia tăng hiệu quả sử dụng tài sản.

#### **4.3. Giải pháp nâng cao năng lực quản trị**

- Tiếp tục chuyển đổi theo hướng quản trị hiện đại, minh bạch, chuyên nghiệp theo các chuẩn mực quốc tế và áp dụng khoa học công nghệ, số hóa, tự động hóa trong hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ khách hàng.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát thông qua việc hoàn thiện hệ thống các quy định nội bộ và kiểm tra, giám sát trực tiếp hoạt động của toàn hệ thống; Đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiết giảm chi phí.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, đặc biệt là đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trong lĩnh vực chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ 4.0.

- Tập trung đầu tư đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để đảm bảo và đáp ứng các mục tiêu dài hạn của PVOIL.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn và chúc các vị đại biểu, các vị khách quý cùng các quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công./.

Trân trọng./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Đăng Trình**



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL/Tổng công ty) trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2024 và kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2025 như sau:

**I. Kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2024**

**1. Tình hình nhân sự của HĐQT trong năm 2024**

Trong năm 2024, HĐQT của Tổng công ty gồm có 7 Thành viên, trong đó có 01 Thành viên độc lập HĐQT, cụ thể như sau:

| Stt | Thành viên HĐQT       | Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành) | Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/HĐQT độc lập |                 |         |
|-----|-----------------------|------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-----------------|---------|
|     |                       |                                                            | Ngày bổ nhiệm                                  | Ngày miễn nhiệm | Ghi chú |
| 1   | Ông Cao Hoài Dương    | Chủ tịch                                                   | 27/04/2023                                     |                 |         |
| 2   | Ông Đoàn Văn Nhuộm    | Thành viên                                                 | 26/01/2021                                     |                 |         |
| 3   | Ông Nguyễn Đăng Trình | Thành viên                                                 | 27/04/2023                                     |                 |         |
| 4   | Ông Lê Văn Nghĩa      | Thành viên                                                 | 27/04/2023                                     |                 |         |
| 5   | Ông Nguyễn Mậu Dũng   | Thành viên                                                 | 26/01/2021                                     |                 |         |
| 6   | Ông Trần Hoài Nam     | Thành viên không điều hành                                 | 27/04/2023                                     |                 |         |
| 7   | Ông Nguyễn Xuân Quyền | Thành viên độc lập                                         | 27/04/2023                                     |                 |         |

**2. Các hoạt động của HĐQT trong năm 2024**

Năm 2024 diễn ra trong bối cảnh giá dầu thế giới biến động tăng/giảm khó lường do chịu tác động bởi các bất ổn địa chính trị, cam kết giảm sản lượng của các nước OPEC+, Nhà máy lọc dầu Dung Quất dừng hoạt động để bảo dưỡng (từ 15/3 đến 10/5) dẫn đến xăng dầu phải nhập khẩu để bù đắp cho phần thiếu hụt trong khi tỷ giá USD/VND tăng mạnh và duy trì ở mức cao, từ Quý 3/2024 giá dầu trong nước có chuỗi 10 kỳ giảm liên tiếp (từ 16%-20%), nhu cầu tiêu thụ xăng dầu sụt giảm do ảnh hưởng của mùa mưa bão (đặc biệt cơn bão số 3 Yagi), hiệu quả kinh doanh xăng dầu bị ảnh hưởng.

Trước tình hình trên, HĐQT thường xuyên theo dõi sát tình hình hoạt động của Tổng công ty, diễn biến của thị trường, đưa ra những chỉ đạo phù hợp và hỗ trợ công tác điều hành hoạt động SXKD của Ban Tổng Giám đốc; xem xét chấp thuận việc điều chỉnh chỉ

Ush



tiêu kế hoạch lợi nhuận của Công ty mẹ - PVOIL và kế hoạch lợi nhuận hợp nhất năm 2024. Kết quả SXKD năm 2024 đạt được như sau:

### 2.1. Kết quả SXKD

| TT | CHỈ TIÊU                                      | ĐVT       | TH 2023 | Năm 2024 |         | % TH 2024 so với |         |
|----|-----------------------------------------------|-----------|---------|----------|---------|------------------|---------|
|    |                                               |           |         | KH 2024  | TH 2024 | Cùng kỳ          | KH 2024 |
| 1  | Đại lý xuất khẩu/bán dầu thô                  | Nghìn tấn | 8.483   | 7.484    | 7.905   | 93%              | 106%    |
| 2  | Nhập khẩu dầu thô cung cấp cho NMLD Dung Quất | Nghìn tấn | 2.159   | 2.012    | 1.632   | 76%              | 81%     |
| 3  | Sản xuất xăng dầu, dầu mỡ nhờn                | Nghìn M3  | 676     | 585      | 648     | 96%              | 111%    |
| 4  | Kinh doanh xăng dầu                           | Nghìn M3  | 5.242   | 5.000    | 5.631   | 107%             | 113%    |
|    | Tỷ trọng bán lẻ                               | %         | 24,5%   | 27,1%    | 25,8%   |                  |         |
| 5  | Doanh thu hợp nhất                            | Tỷ đồng   | 103.639 | 83.000   | 125.193 | 121%             | 151%    |
| 6  | Lợi nhuận trước thuế hợp nhất                 | Tỷ đồng   | 798     | 600      | 633     | 79%              | 106%    |
| 7  | Lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ               | Tỷ đồng   | 611     | 400      | 448     | 73%              | 112%    |

#### Đánh giá chung về kết quả SXKD:

Mặc dù phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, nhưng tập thể Lãnh đạo và người lao động toàn hệ thống PVOIL đã rất nỗ lực vượt khó, triển khai nhiều nhóm giải pháp hiệu quả, quyết liệt xử lý/tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và đạt được kết quả SXKD ấn tượng. Các chỉ tiêu hợp nhất đạt được như sau: Sản lượng kinh doanh xăng dầu đạt 5.631 nghìn m<sup>3</sup>, hoàn thành 113% kế hoạch năm; Doanh thu hợp nhất đạt 125.193 tỷ đồng, hoàn thành 151% kế hoạch năm; Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 633 tỷ đồng, hoàn thành 106% kế hoạch năm. Riêng Công ty mẹ lợi nhuận trước thuế đạt 448 tỷ đồng, hoàn thành 112% kế hoạch năm; Các mặt hoạt động khác của Tổng công ty ổn định; Nguồn lực doanh nghiệp được tích lũy, tạo nền tảng và cơ hội đặt mục tiêu tăng trưởng trong giai đoạn tiếp theo.

### 2.2. Các hoạt động chính của HĐQT trong năm 2024

HĐQT đã xây dựng và ban hành “Chương trình công tác năm 2024 của HĐQT Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP” theo Quyết định số 1044/QĐ-DVN ngày 29/12/2023, theo đó cụ thể hóa các nội dung công tác, bao gồm các nhiệm vụ có tính chất chiến lược, định hướng phát triển trung, dài hạn đối với Tổng công ty; Các nhiệm vụ thường xuyên gắn liền với kế hoạch SXKD hàng năm được ĐHĐCĐ giao và việc thực hiện chức năng lãnh đạo, quản lý các mặt hoạt động của Tổng công ty. Định kỳ 6 tháng/lần, HĐQT tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chương trình công tác.

HĐQT tổ chức phân công nhiệm vụ cho từng Thành viên HĐQT phù hợp với thể mạnh, năng lực chuyên môn và kinh nghiệm công tác của từng thành viên. Mỗi Thành viên

Uthab



HĐQT luôn đề cao tinh thần làm việc trách nhiệm, dân chủ; Xử lý nhanh chóng, kịp thời các vấn đề, đề xuất/kiến nghị của Tổng Giám đốc. HĐQT ban hành các nghị quyết, quyết định phù hợp thẩm quyền. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT tuân thủ theo nguyên tắc đa số và được biểu quyết thông qua hình thức phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT; Tuân thủ đầy đủ các quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và Luật Doanh nghiệp.

Một số nhiệm vụ chính HĐQT đã thực hiện như sau:

- **Về lĩnh vực sản xuất kinh doanh:** Chỉ đạo, đôn đốc, giám sát triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2024 trên cơ sở làm tốt công tác phân tích và dự báo thị trường; Chủ động và linh hoạt trong khâu tạo nguồn, tích cực làm việc với 2 NMLD trong nước, tìm kiếm thêm nguồn nội địa và nhập khẩu để đảm bảo hàng hóa cung cấp cho hệ thống cũng như ổn định thị trường; Phát huy lợi thế cạnh tranh trên cơ sở chuỗi liên kết nguyên liệu - sản xuất - tồn chứa - vận chuyển - phân phối trong lĩnh vực dầu thô và sản phẩm dầu với các đơn vị trong Tập đoàn Dầu Khí Việt Nam; Triển khai ứng phó với diễn biến thị trường cũng như ảnh hưởng của cơn bão số 3 (Yagi); Nắm bắt và tận dụng các cơ hội phát triển để nâng cao sản lượng kinh doanh, mở rộng thị phần, khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất kinh doanh xăng dầu.

- **Công tác quản trị tài chính và công nợ:** (i) Chỉ đạo và giám sát để đảm bảo tình hình tài chính của hệ thống PVOIL lành mạnh và an toàn, huy động và sử dụng vốn đúng mục đích, quản trị dòng tiền hiệu quả, đảm bảo khả năng thanh khoản và góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, bảo toàn và phát triển vốn đầu tư của cổ đông; (ii) Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý công nợ, không để phát sinh nợ xấu mới, tập trung thu hồi nợ tồn đọng, khó đòi; (iii) Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý chi phí, tiết kiệm, chống lãng phí; (iv) Chỉ đạo công tác giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp; (v) Chỉ đạo rà soát, đánh giá hình hình hoạt động của một số đơn vị thuộc diện giám sát đặc biệt để quyết định bổ sung vào/đưa ra khỏi diện bị kiểm soát đặc biệt.

- **Về lĩnh vực đầu tư xây dựng:** Chỉ đạo, giám sát, đẩy mạnh việc triển khai các dự án đầu tư theo kế hoạch năm 2024 bao gồm: Đầu tư/phát triển/chuyển nhượng CHXD; Xây dựng và mở rộng kho xăng dầu; Mở rộng, nâng cấp và cải tạo/thay mới một số công trình tại các kho xăng dầu; Lắp đặt hệ thống báo cháy tự động tại các đơn vị; Thúc đẩy chủ trương tìm kiếm cơ hội đầu tư trạm dừng nghỉ trên đường cao tốc, trạm dừng xe tải đường dài; Tập trung triển khai các dự án chuyển tiếp từ năm 2023; Rà soát, sắp xếp quy hoạch hệ thống kho cảng trong toàn hệ thống PVOIL nhằm tiết giảm chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng; Thúc đẩy việc nghiên cứu, xây dựng đề án; hoàn tất hồ sơ, thủ tục để được Bộ Công Thương cấp giấy phép kinh doanh nhiên liệu bay Jet A1.

- **Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số:** Tiếp tục chỉ đạo và giám sát việc đẩy nhanh công tác ứng dụng công nghệ thông tin, tự động hóa và chuyển đổi số một cách toàn diện vào tất cả các lĩnh vực SXKD gồm: Nâng cấp hệ thống các phần mềm quản lý (B2B, PVOIL Easy, PVOIL 4U...); Xây dựng phân hệ mua hàng/bán hàng/vận hành kho; Xây dựng kho dữ liệu tập trung và báo cáo phân tích thông minh; Nâng cấp hệ thống quản lý thông tin kinh



doanh dầu thô; Xây dựng hệ thống phần mềm Quản trị nguồn nhân lực; Nâng cấp thiết bị hạ tầng CNTT hỗ trợ hoạt động SXKD; Triển khai dự án hiện đại hóa CHXD PVOIL; Thúc đẩy công tác nghiên cứu và xây dựng chiến lược chuyển đổi số giai đoạn 2024-2030 và ERP.

- **Công tác tổ chức, lao động và tiền lương:** Chỉ đạo các vấn đề liên quan đến công tác cán bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT, đổi mới và hoàn thiện cơ cấu tổ chức của các Đơn vị thành viên (thành lập chi nhánh, bổ sung phòng chức năng, cử nhân sự tham gia HĐQT/HĐTV/Ban Kiểm soát tại các đơn vị); Chỉ đạo việc xây dựng và phê duyệt định biên, kế hoạch sử dụng lao động và tiền lương năm 2024, quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 của Tổng công ty và các công ty con.

- **Về công tác quản trị doanh nghiệp:** Tiếp tục chỉ đạo thực hiện rà soát, sửa đổi/bổ sung và hoàn thiện hệ thống quy chế/quy định nội bộ cho phù hợp với Luật, Nghị định và các văn bản mới có hiệu lực của Nhà nước và tình hình thực tế của Tổng công ty; Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại các CHXD và tổng kho xăng dầu; Chỉ đạo rà soát, chuẩn hóa, nâng cao tính đồng bộ của các phương tiện liên quan đến đo lường và bán hàng làm cơ sở xây dựng/triển khai các giải pháp chuyển đổi số, xuất hóa đơn điện tử, nâng cao công tác quản trị trong hoạt động bán lẻ tại các CHXD; Chỉ đạo triển khai các giải pháp an ninh, an toàn thông tin mạng giai đoạn tiếp theo sau sự cố an ninh mạng; Tăng cường công tác quản trị hệ thống, đẩy mạnh triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động; Tăng cường công tác phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động, đặc biệt tại các kho và CHXD.

- **Công tác tái cấu trúc, đổi mới doanh nghiệp:** Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch sắp xếp, tái cơ cấu PVOIL giai đoạn 2020 – 2025, trong đó bao gồm các nội dung: tái cấu trúc công ty mẹ, tổ chức/sắp xếp lại các đơn vị thành viên, tái cấu trúc các nhà máy nhiên liệu sinh học và công tác quyết toán cổ phần hóa; Ban hành và giám sát việc thực hiện các nghị quyết liên quan đến công tác sáp nhập PVOIL Tây Ninh vào PVOIL Sài Gòn, đầu tư mua cổ phần của các cổ đông ngoài để chuyển đổi PVOIL Bình Thuận thành Công ty TNHH MTV; Tiếp tục chỉ đạo công tác thoái vốn tại PVOIL Campuchia; Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết phê duyệt định hướng hoạt động tiếp theo của PVOIL Lào và PVOIL Lào Trading; Thường xuyên bám sát Tập đoàn/Bộ Công Thương/UBQLV để cập nhật tình hình, báo cáo/giải trình bổ sung các thông tin được yêu cầu liên quan đến công tác quyết toán cổ phần hóa.

- **Hoàn thiện hồ sơ pháp lý đất đai và tài sản gắn liền với đất:** Chỉ đạo hệ thống tập trung công tác rà soát và hoàn thiện hồ sơ pháp lý đối với tài sản là đất đai và tài sản gắn liền với đất.

- **Về các dự án nhiên liệu sinh học:** Tiếp tục phối hợp với các cổ đông của BSR-BF, OBF và PVB triển khai phương án xử lý đối với các dự án nhiên liệu sinh học theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền và tuân thủ trình tự, quy định của pháp luật; Liên tục cập nhật thông tin về các dự án và báo cáo các cơ quan có thẩm quyền theo yêu cầu.



- **Công tác kiểm tra, giám sát:** Tổ chức giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong hệ thống thông qua các báo cáo của Người đại diện tại các công ty con, báo cáo kiểm tra, giám sát định kỳ của Ban KSNB, báo cáo giám sát tài chính hàng quý của Ban Điều hành, báo cáo thẩm định BCTC hàng quý của BKS Tổng công ty. Quan tâm và chỉ đạo phương án hỗ trợ, khắc phục đối với các đơn vị gặp khó khăn, có lỗ lũy kế, các đơn vị thuộc diện giám sát đặc biệt; Chỉ đạo triển khai các giải pháp khắc phục những tồn tại trong hệ thống đã được các Đoàn thanh tra, kiểm tra bên ngoài và nội bộ đã chỉ ra; Tăng cường công tác giám sát trực tiếp của HĐQT Tổng công ty đối với hoạt động của các Đơn vị trong hệ thống.

- **Về định hướng phát triển và công tác xây dựng chiến lược:** Tiếp tục chỉ đạo bám sát định hướng phát triển ngành xăng dầu và bối cảnh chuyển dịch năng lượng thực tế để xem xét, quyết định việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung kịp thời chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh của PVOIL cho phù hợp; Tiếp tục chỉ đạo công tác hợp tác kinh doanh, xây dựng chuỗi liên kết giá trị với các đơn vị trong Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, nghiên cứu và đề xuất các hình thức hợp tác, chuỗi liên kết mới nhằm tối ưu hóa hiệu quả SXKD của Tổng công ty; Nghiên cứu và triển khai kinh doanh các ngành nghề/sản phẩm mới trên cơ sở mặt bằng hệ thống CHXD/kho rộng khắp toàn quốc (hợp tác với Vinfast/V-Green lắp đặt và vận hành trạm sạc xe điện tại CHXD, mô hình trạm dừng chân, hợp tác với các chuỗi kinh doanh nước giải khát/đồ ăn nhẹ, xây dựng mạng lưới thu gom dầu ăn đã qua sử dụng...); Tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để thúc đẩy, phát triển hoạt động SXKD của Tổng công ty.

- **Công tác truyền thông và văn hóa Doanh nghiệp:** Chỉ đạo và giám sát thực hiện hiệu quả nhiệm vụ truyền thông nội bộ, truyền thông công chúng và văn hóa doanh nghiệp; Phối hợp hiệu quả với các cơ quan truyền thông, báo chí để xây dựng mạng lưới đối tác truyền thông về hoạt động sản xuất kinh doanh, sản phẩm, dịch vụ của PVOIL; Chủ động cung cấp thông tin chính thống, khách quan đến các cơ quan báo chí; Thường xuyên theo dõi và xử lý kịp thời các thông tin truyền thông khi có các sự cố xảy ra hoặc có những thông tin sai lệch từ các cơ quan báo chí, phản ánh không đúng hoặc không đầy đủ về PVOIL; Không để xảy ra khủng hoảng truyền thông; Nghiêm túc tuân thủ các quy định về việc quản lý, sử dụng đồng bộ, thống nhất thương hiệu/nhãn hiệu Tập đoàn Dầu khí Việt Nam; Tiếp tục thực hiện triển khai tái tạo văn hóa Petrovietnam tại PVOIL; Thương hiệu PVOIL ngày càng được mở rộng “độ phủ” và nâng cao về giá trị thương hiệu.

- **Ứng phó với sự cố tấn công mạng (Ransomware); Tăng cường công tác an ninh mạng:** Ngày 02/04/2024, sự cố tấn công an ninh mạng đã khiến hệ thống Công nghệ thông tin của Tổng công ty ngừng hoạt động. Ngay lập tức, Tổng công ty đã chủ động xử lý nghiệp vụ để đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn được diễn ra liên tục; 01 ngày sau sự cố, Tổng công ty đã phát hành Hóa đơn điện tử, Phiếu xuất kho qua hệ thống của một đơn vị cung cấp dịch vụ, và khôi phục lại hệ thống sau 07 ngày, không làm gián đoạn công tác kinh doanh của Tổng công ty/các Đơn vị thành viên. Ngay trong buổi sáng ngày xảy ra sự cố, Tổng công ty đã mời Công ty CP Công nghệ An Ninh mạng Quốc gia



Việt Nam (Công ty NCS) vào hỗ trợ rà soát, đánh giá, tìm lỗ hổng bảo mật, khắc phục hậu quả; Chủ động và khẩn trương truyền thông, báo cáo Tập Đoàn Dầu Khí Việt Nam; Gửi công văn báo cáo/thông báo sự cố gián đoạn hệ thống công nghệ thông tin của Tổng công ty đến các cơ quan chức năng như: Bộ Công thương, Vụ thị trường trong nước, Tổng cục quản lý thị trường, Bộ tài chính, Tổng cục Thuế, Cục thuế doanh nghiệp lớn, các cơ quan hữu quan, Cục An ninh và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (A05) – Bộ Công an, Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam – Cục An toàn thông tin – Bộ Thông tin và Truyền thông (VNCERT/CC).

Sau sự cố an ninh mạng, Tổng công ty đã triển khai giải pháp an ninh an toàn thông tin mạng theo mô hình 3P (Policy-Product-People). Cụ thể: (i) Policy (Chính sách): Ngừng công khai các ứng dụng nội bộ, chỉ chấp nhận các địa chỉ IP đáng tin cậy, chặn tất cả và sau đó mở dần luồng dữ liệu được phép, định kỳ đổi mật khẩu người dùng, thường xuyên cập nhật bản vá lỗ hổng bảo mật; (ii) Product (kỹ thuật): Tăng cường năng lực sao lưu, kết nối mạng riêng ảo; (iii) People (con người): Đào tạo và truyền thông kiến thức về an toàn thông tin mạng.

- **Xây dựng kế hoạch SXKD và tổ chức Đại hội Cổ đông 2025:** Chỉ đạo xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và công tác tổ chức, chuẩn bị nội dung tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

- **HDQT luôn đề cao tinh thần làm việc trách nhiệm,** dân chủ, khẩn trương, kịp thời xem xét các vấn đề, đề xuất kiến nghị của Ban Tổng Giám đốc và ban hành các nghị quyết, quyết định phù hợp thẩm quyền.

- **Về công tác phối hợp:** HDQT thường xuyên phối hợp chặt chẽ và hiệu quả với Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát (BKS) trong việc triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HDQT. Nhằm tăng cường công tác phối hợp hoạt động, HDQT đã chỉ đạo xây dựng quy chế phối hợp giữa HDQT, Tổng Giám đốc và BKS. HDQT tổ chức giám sát việc tuân thủ pháp luật và các quy định nội bộ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Tổng công ty. Các nghị quyết/quyết định của HDQT ban hành đều được gửi kịp thời đến Tổng Giám đốc và thông báo đến BKS. Tình hình thực hiện các nghị quyết/quyết định của HDQT thường xuyên được giám sát và định kỳ xem xét đánh giá.

### 3. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của HDQT trong năm 2024

Trong năm 2024, HDQT đã tổ chức 12 cuộc họp. Tình hình tham dự các cuộc họp của mỗi thành viên HDQT như sau:

| STT | Thành viên HDQT       | Số buổi họp HDQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1   | Ông Cao Hoài Dương    | 12/12                    | 100%              |                         |
| 2   | Ông Đoàn Văn Nhuộm    | 11/12                    | 92%               | Trùng lịch công tác     |
| 3   | Ông Nguyễn Đăng Trình | 9/12                     | 75%               | Trùng lịch công tác     |
| 4   | Ông Lê Văn Nghĩa      | 12/12                    | 100%              |                         |

*Uluhu*



| STT | Thành viên HĐQT       | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 5   | Ông Nguyễn Mậu Dũng   | 11/12                    | 92%               | Trùng lịch nghỉ phép    |
| 6   | Ông Trần Hoài Nam     | 11/12                    | 92%               | Trùng lịch công tác     |
| 7   | Ông Nguyễn Xuân Quyền | 11/12                    | 92%               | Trùng lịch nghỉ phép    |

- Để triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch năm, đảm bảo công tác lãnh đạo/chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty thường xuyên và liên tục, trong năm 2024, HĐQT đã ban hành 98 nghị quyết trên tất cả các lĩnh vực như sau: Tổ chức - Nhân sự - Tiền lương (36 nghị quyết), Sản xuất kinh doanh (23 nghị quyết), Đầu tư (07 nghị quyết); Tái cấu trúc (04 nghị quyết); Tài chính (14 nghị quyết); Chỉ đạo các cuộc họp HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thường niên/bất thường (14 nghị quyết).

(Phụ lục 1. Thống kê các Nghị quyết của HĐQT Tổng công ty đã ban hành năm 2024 đính kèm theo Báo cáo này).

- Ngoài các cuộc họp liên quan đến hoạt động SXKD, cuối năm 2024, HĐQT đã họp kiểm điểm, đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo; kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT; Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024; Kiểm điểm cụ thể về việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

#### **Đánh giá chung:**

- Các phiên họp HĐQT đều được triệu tập đúng theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của PVOIL. Các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT, các chủ trương quan trọng trong: công tác cán bộ, công tác tái cấu trúc, hoạt động SXKD, đầu tư,... luôn được bàn bạc, thảo luận rộng rãi, dân chủ, quyết định theo nguyên tắc “đa số”, nhất trí cao và được ban hành dưới các hình thức văn bản nghị quyết, quyết định. Các nghị quyết/quyết định của HĐQT đều được thông báo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định đến Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát.

- Các nghị quyết/quyết định do HĐQT ban hành đều được Ban Tổng Giám đốc, các Ban/Đơn vị và Công ty thành viên của PVOIL triển khai thực hiện đầy đủ, tích cực và cơ bản đạt được những mục tiêu HĐQT PVOIL đề ra.

#### **4. Kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT**

Tổng số thành viên HĐQT của PVOIL là 07. Trong năm 2024, nhiệm vụ cụ thể của từng Thành viên HĐQT được quy định tại “Quyết định phân công nhiệm vụ trong HĐQT Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP” số 372/QĐ-DVN ngày 24/5/2023. Kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT trong năm 2024 theo các phân công như sau:

##### **❖ Ông Cao Hoài Dương – Chủ tịch HĐQT**

Ông Cao Hoài Dương đã thực hiện nhiệm vụ theo đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao với tinh thần trách nhiệm cao; Luôn phát huy tinh thần độc lập, sáng tạo cũng



nhu tập hợp sức mạnh tập thể trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của PVOIL; Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ PVOIL liên quan đến các quyền và nghĩa vụ của HĐQT/Chủ tịch HĐQT. Một số mặt công tác chính trong năm như sau:

- Phụ trách chung công tác của HĐQT, thay mặt HĐQT ký các Nghị quyết, Quyết định và các văn bản thuộc thẩm quyền của HĐQT; Trực tiếp chỉ đạo công tác tổ chức – nhân sự, công tác xây dựng và thực hiện chiến lược, công tác chuyển đổi số, công tác thích ứng với chuyển dịch năng lượng của Tổng công ty; Chỉ đạo hoạt động của Ban Kiểm soát nội bộ.

- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT.

- Điều phối các hoạt động của HĐQT; Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; Triệu tập, chủ trì các cuộc họp HĐQT.

- Tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT; Giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVOIL; Giám sát chung các hoạt động của Tổng công ty.

- Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ khác theo thẩm quyền.

❖ **Ông Đoàn Văn Nhuộm – Thành viên HĐQT kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Tổng công ty (đến hết ngày 30/11/2024)**

Ông Đoàn Văn Nhuộm được giao thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Tổng Giám đốc Tổng công ty – Người đại diện theo Pháp luật của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP đến hết ngày 30/11/2024 và sau đó nghỉ theo chế độ hưu trí.

Trong năm 2024, ông Đoàn Văn Nhuộm đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của PVOIL theo đúng các mục tiêu, định hướng của ĐHĐCĐ và HĐQT; TCT đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD được ĐHĐCĐ và HĐQT giao, đặc biệt là chỉ tiêu sản lượng, doanh thu và lợi nhuận trong thời gian đảm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc PVOIL. Với vai trò thành viên HĐQT, ông Đoàn Văn Nhuộm đã tham gia ý kiến và biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định/thông qua của HĐQT.

**Ông Nguyễn Đăng Trình - Thành viên HĐQT kiêm nhiệm Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty (đến hết ngày 30/11/2024) và Tổng Giám đốc Tổng công ty (từ ngày 01/12/2024)**

❖ Ông Nguyễn Đăng Trình – Thành viên HĐQT kiêm nhiệm Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty (đến hết ngày 30/11/2024) và Tổng Giám đốc Tổng công ty (từ ngày 01/12/2024), phụ trách lĩnh vực kế hoạch, đầu tư trong hệ thống; theo dõi và giám sát hoạt động các đơn vị: PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Nghi Sơn, PVOIL Miền Trung, PVOIL Quảng Ngãi, Petec, PVOIL Tây Ninh, PVOIL Trà Vinh và PVOIL Bạc Liêu.

Trong năm 2024, ông Nguyễn Đăng Trình đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, độc lập, có những đóng góp tích cực đối với hoạt động của HĐQT. Trong quá trình hoạt động ông đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ PVOIL liên quan đến các quyền và nghĩa vụ của

Ulu



HĐQT/Thành viên HĐQT, tham gia các cuộc họp, đưa ra ý kiến và biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định/thông qua của HĐQT, tham gia giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành theo phân công công việc của HĐQT vì lợi ích cổ đông và sự phát triển bền vững của PVOIL.

Kể từ ngày 01/12/2024, ông Nguyễn Đăng Trình được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc Tổng công ty thay ông Đoàn Văn Nhuộm nghỉ chế độ hưu trí.

❖ **Ông Lê Văn Nghĩa – Thành viên HĐQT chuyên trách**

Ông Lê Văn Nghĩa – Thành viên HĐQT chuyên trách, phụ trách lĩnh vực tài chính – kế toán, công tác kiểm tra, giám sát/kiểm toán; Theo dõi và giám sát hoạt động các đơn vị: PVOIL Phú Thọ, PVOIL Hà Nội, PVOIL Cái Lân, PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Miền Đông, PVOIL Sài Gòn, PVOIL Trans và Petromekong.

Trong năm 2024, ông Lê Văn Nghĩa đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy tinh thần độc lập, có những đóng góp tích cực đối với hoạt động của HĐQT. Trong quá trình hoạt động ông đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ PVOIL liên quan đến các quyền và nghĩa vụ của HĐQT/Thành viên HĐQT, tham gia đầy đủ các cuộc họp, đưa ra ý kiến và biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định/thông qua của HĐQT, tham gia giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành theo phân công công việc của HĐQT vì lợi ích cổ đông và sự phát triển bền vững của PVOIL.

❖ **Ông Nguyễn Mậu Dũng - Thành viên HĐQT chuyên trách**

Ông Nguyễn Mậu Dũng – Thành viên HĐQT chuyên trách, phụ trách lĩnh vực kinh doanh, thương mại, phát triển thị trường; Theo dõi và giám sát hoạt động các đơn vị: PVOIL Nam Định, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Phú Yên, PVOIL Bình Thuận, PVOIL Lube, PVOIL Lào, PVOIL Lào Trading và PVOIL Singapore.

Trong năm 2024, ông Nguyễn Mậu Dũng đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, độc lập, có những đóng góp tích cực đối với hoạt động của HĐQT. Trong quá trình hoạt động ông đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ PVOIL liên quan đến các quyền và nghĩa vụ của HĐQT/Thành viên HĐQT, tham gia đầy đủ các cuộc họp, đưa ra ý kiến và biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định/thông qua của HĐQT, tham gia giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành theo phân công công việc của HĐQT vì lợi ích cổ đông và sự phát triển bền vững của PVOIL.

❖ **Ông Trần Hoài Nam – Thành viên HĐQT kiêm nhiệm**

Ông Trần Hoài Nam – Thành viên HĐQT kiêm nhiệm, hỗ trợ các công tác tài chính, thu xếp vốn; Công tác chuyển đổi số của Tổng công ty; Phát triển lĩnh vực kinh doanh mới của Tổng công ty.

Trong năm 2024, ông Trần Hoài Nam đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao với tinh thần trách nhiệm cao, có những đóng góp tích cực cho hoạt động của HĐQT;

Uluh



tham gia các cuộc họp, đưa ra ý kiến và biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định/thông qua của HĐQT.

❖ Về kết quả hoạt động của thành viên HĐQT độc lập được trình bày tại Mục 5.1 của báo cáo này.

## **5. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT**

### **5.1 Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập**

**Ông Nguyễn Xuân Quyền – Thành viên HĐQT độc lập:** Phụ trách lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ, an toàn- sức khỏe - môi trường, sản xuất trong toàn hệ thống; Giám sát hoạt động các đơn vị: PVOIL Hải Phòng, PVOIL Đình Vũ, PVOIL Thái Bình, Thái Bình PSC, PVOIL Phú Mỹ, PVOIL BR-VT, PVOIL Nhà Bè và Timexco.

Trong năm 2024, Thành viên độc lập HĐQT đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được ĐHCĐ giao, phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVOIL; Có đóng góp tích cực cho hoạt động của HĐQT; Tham gia đầy đủ các cuộc họp và tham gia ý kiến, biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định của HĐQT; Tham gia giám sát hoạt động của PVOIL theo đúng quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động và Luật Doanh nghiệp.

### **5.2 Kết quả đánh giá của Thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT**

Đánh giá về hoạt động của HĐQT PVOIL năm 2024, Thành viên độc lập HĐQT nhận thấy:

HQĐT của PVOIL trong năm 2024 đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, minh bạch trong công tác quản trị, tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và các quy định đối với công ty đại chúng. HĐQT đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ; Tổ chức lấy ý kiến các thành viên tại các cuộc họp trực tiếp hoặc bằng văn bản để thông qua các vấn đề theo thẩm quyền; Thường xuyên chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHCĐ.

Thành viên độc lập HĐQT nhận thấy: HĐQT và Ban Điều hành PVOIL đã tích cực xây dựng và triển khai nhiều giải pháp điều hành phù hợp và hiệu quả trước tình hình diễn biến phức tạp của thị trường xăng dầu trong năm 2024; Điều hành và kiểm soát tốt nguồn hàng, đáp ứng nguồn cung hàng hóa ổn định cho hệ thống; Tiếp tục hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2024 với các kỷ lục mới về các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu và phát triển hệ thống CHXD; Hành động vì lợi ích của cổ đông.

PVOIL hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, cơ cấu vốn góp của cổ đông có nguồn gốc từ vốn Nhà nước chiếm chi phối. Hàng năm, ngoài kiểm toán độc lập được ĐHCĐ lựa chọn, các cổ đông có thể tin tưởng vào kết quả SXKD, các tài liệu, báo cáo về tình hình hoạt động vì đã thường xuyên được các cơ quan quản lý nhà nước như: Thanh tra của các ban ngành, cơ quan thuế, Kiểm toán nhà nước soát xét và giám sát.

*(Phụ lục 2. Báo cáo đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2024 đính kèm theo Báo cáo này)*

## **6. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT và các tiểu ban thuộc HĐQT**

Ulluh



Theo Điểm a, Khoản 1, Điều 137 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 (hiệu lực từ ngày 01/01/2021), PVOIL hiện đang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần với cơ cấu tổ chức bao gồm: ĐHĐCĐ, HĐQT, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc. Mô hình tổ chức này không bắt buộc phải thành lập Ủy ban Kiểm toán và các Tiểu ban trực thuộc HĐQT. Thực tế, cơ cấu tổ chức của PVOIL đang bao gồm 11 Ban chức năng là các bộ phận chuyên môn, giúp việc cho HĐQT và Tổng Giám đốc, phù hợp với mô hình hoạt động của PVOIL trong giai đoạn hiện nay, trong đó Ban Kiểm soát nội bộ được thành lập theo quyết định của HĐQT, trực thuộc HĐQT và được giao chức năng, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động của hệ thống PVOIL. Bên cạnh đó, thực hiện Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/11/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ, HĐQT đã giao bổ sung nhiệm vụ thực hiện công tác kiểm toán nội bộ cho Ban KSNB, đồng thời ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ và Quy trình kiểm toán nội bộ của Tổng công ty làm cơ sở triển khai hoạt động này. Trên cơ sở quá trình giám sát hoạt động của hệ thống, mục tiêu quản trị hệ thống và nguồn lực hiện có, Ban KSNB xây dựng và trình HĐQT PVOIL phê duyệt kế hoạch hoạt động hàng năm, bao gồm kế hoạch kiểm tra, kiểm toán nội bộ và triển khai hoạt động thực tế. Trong năm 2024, Ban Kiểm soát nội bộ đã hoàn thành tốt các mặt công tác theo kế hoạch được giao, tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định nội bộ về công tác kiểm tra, giám sát và kiểm toán nội bộ.

**7. Các giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Tổng công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch**

**7.1 Các giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó**

Trong năm 2024 không phát sinh giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty với thành viên HĐQT, chỉ phát sinh giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty với những người có liên quan của thành viên HĐQT, cụ thể như sau:

➤ Các thành viên HĐQT của PVOIL (ông Cao Hoài Dương, ông Đoàn Văn Nhuộm, ông Lê Văn Nghĩa, ông Nguyễn Mậu Dũng và ông Nguyễn Đăng Trình) là những Người đại diện vốn của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam – PVN (cổ đông đang nắm giữ tỷ lệ 80,52% vốn điều lệ của PVOIL): Trong năm 2024, giữa PVOIL/công ty con của PVOIL và PVN/Chi nhánh/Đơn vị trực thuộc/công ty con của PVN phát sinh các giao dịch: (i) Mua bán dầu thô, xăng dầu, condensate; (ii) Hợp tác kinh doanh gia công - pha chế condensate, gia công condensate, xăng RON-91 và DO sản phẩm đáy, pha chế xăng E5 RON 92-II; (iii) Các hợp đồng dịch vụ liên quan: ủy thác xuất khẩu dầu thô, đại lý bán dầu thô, ủy thác nhập khẩu DO FO, thuê kho xăng dầu, các dịch vụ tại kho xăng dầu, dịch vụ ứng phó sự cố tràn dầu, vận tải xăng dầu, cung cấp thiết bị vật tư và thi công xây dựng công trình, tín dụng, tư vấn, bảo hiểm, đào tạo, nghiên cứu khoa học và sử dụng thương hiệu của PVN.



➤ Ông Lê Văn Nghĩa - Thành viên HĐQT PVOIL kiêm nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT tại PVOIL Cái Lân, Petromekong, Comeco. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của PVOIL tại PVOIL Cái Lân là 80,19%, Petromekong là 89,37% và Comeco là 44,79%.

- Theo mô hình hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tổng công ty, PVOIL có trách nhiệm đảm bảo và cung cấp nguồn xăng dầu cho các công ty trong hệ thống để cung ứng, phân phối cho thị trường. Trong năm 2024, PVOIL có hợp đồng giao dịch mua bán xăng dầu, hợp đồng dịch vụ với PVOIL Cái Lân và Petromekong.
- PVOIL Cái Lân có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, cung cấp/thuê dịch vụ, cho thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: PVOIL Hà Nội, PVOIL Hải Phòng, PVOIL Phú Yên, PVOIL Sài Gòn, Petec, PVOIL Lube, PVOIL Thái Bình, PVOIL Nam Định, PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Trans, Timexco và PVOIL Vũng Tàu.
- Petromekong có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, cung cấp/thuê dịch vụ, cho thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: Petec, PVOIL Sài Gòn, PVOIL Hải Phòng, PVOIL Trà Vinh, PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Hà Nội, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Trans, PVOIL Bình Thuận, PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Tây Ninh, PVOIL Bạc Liêu, PVOIL Miền Trung, PVOIL Nam Định, PVOIL Lube và PVOIL Phú Yên.
- Comeco có hoạt động mua xăng dầu/dầu mỡ nhờn từ PVOIL Sài Gòn và PVOIL Lube là các công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối.

➤ Ông Nguyễn Mậu Dũng - Thành viên HĐQT PVOIL kiêm nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT tại PVOIL Nam Định, PVOIL Phú Yên, PVOIL Vũng Áng. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của PVOIL tại PVOIL Nam Định là 56,75%, PVOIL Phú Yên là 67,13% và PVOIL Vũng Áng là 56,50%.

Theo mô hình hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tổng công ty, PVOIL có trách nhiệm đảm bảo và cung cấp nguồn xăng dầu cho các công ty trong hệ thống để cung ứng, phân phối cho thị trường. Trong năm 2024, PVOIL có hợp đồng giao dịch mua bán xăng dầu, hợp đồng dịch vụ với PVOIL Nam Định, PVOIL Phú Yên và PVOIL Vũng Áng.

PVOIL Nam Định có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, thuê dịch vụ với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: PVOIL Hà Nội, Petec, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Hải Phòng, PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Phú Thọ, PVOIL Lube, PVOIL Cái Lân, Timexco, PVOIL Sài Gòn, Petromekong, PVOIL Vũng Tàu và PVOIL Trans.

PVOIL Phú Yên có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, cung cấp/thuê dịch vụ, cho thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: Petromekong, PVOIL Sài Gòn, Timexco, PVOIL Miền Trung, PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Bình Thuận, PVOIL Cái Lân, PVOIL Hà Nội, PVOIL Hải Phòng, Petec, PVOIL Tây Ninh, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Thái Bình, PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Lube, PVOIL Trans và Thái Bình PSC.



PVOIL Vũng Áng có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, cung cấp/thuê dịch vụ, cho thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: Petec, PVOIL Phú Yên, PVOIL Nam Định, PVOIL Sài Gòn, PVOIL Hà Nội, PVOIL Bình Thuận và Petromekong, PVOIL Lube và PVOIL Trans.

➤ Ông Trần Hoài Nam – Thành viên HĐQT kiêm nhiệm tại PVOIL, hiện đang giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc của ngân hàng HDBank.

Trong năm 2024, PVOIL có phát sinh giao dịch với HDBank thông qua các hợp đồng tiền gửi kỳ hạn, các giao dịch liên quan tài khoản thanh toán. Hội đồng quản trị PVOIL đã ban hành Nghị quyết thông qua kế hoạch và hạn mức tiền gửi trong năm làm cơ sở để triển khai việc ký các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn.

✚ Trong năm 2024, các hợp đồng, giao dịch giữa PVOIL, công ty con của PVOIL với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên HĐQT đã được kiểm soát và báo cáo theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và các quy định của Luật chứng khoán; đảm bảo lợi ích giữa các bên có liên quan và lợi ích của cổ đông.

*(Chi tiết các giao dịch với các bên có liên quan được trình bày tại BCTC năm 2024 đã được kiểm toán)*

**7.2 Các giao dịch giữa Tổng công ty với công ty, trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:** Không có.

## **8. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và người điều hành khác**

Trong năm 2024, Tổng công ty có sự thay đổi Cán bộ quản lý giữ chức danh Tổng Giám đốc, cụ thể: Ông Đoàn Văn Nhuộm giữ chức danh Tổng Giám đốc từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/11/2024, sau đó thôi chức danh Tổng Giám đốc và nghỉ hưu theo chế độ lao động. Ông Nguyễn Đăng Trình – Phó Tổng Giám đốc được HĐQT Tổng công ty tín nhiệm và bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc kể từ ngày 01/12/2024. Công tác quản lý, điều hành Tổng công ty với chức danh Tổng Giám đốc đã được bàn giao và tiếp nhận đầy đủ, đảm bảo tính liên tục trong công tác điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty theo đúng Điều lệ và các quy định nội bộ của Tổng công ty.

Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã chỉ đạo và quản lý các mặt hoạt động của Tổng công ty một cách ổn định; Các chỉ tiêu SXKD tăng trưởng vượt kế hoạch năm, nhiều chỉ tiêu SXKD cơ bản tiếp tục đạt kỷ lục mới.

Trong năm 2024, Ban Tổng Giám đốc đã làm tốt công tác dự báo diễn biến giá dầu thế giới, nhu cầu xăng dầu trong nước, từ đó có các giải pháp ứng phó kịp thời với biến động của thị trường, chủ động trong công tác điều hành kinh doanh, quản trị tồn kho hợp lý, linh hoạt trong các khâu tạo/cấp nguồn xăng dầu cho các ĐVTV, đảm bảo cung cấp đủ nguồn hàng cho hệ thống; Phối hợp chặt chẽ với BSR, PVNDB xây dựng/Thực hiện các phương án đảm bảo việc tiêu thụ tối đa sản phẩm từ các nhà máy lọc dầu trong nước, điều



Uluh



độ hàng hóa để hỗ trợ cho 2 NMLD hoạt động liên tục và ổn định; Gia tăng sản lượng và hiệu quả kinh doanh thông qua phát huy chuỗi liên kết với ĐVTV thuộc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (BSR, PVNDB, PVGAS) về nguyên liệu, sản xuất, tồn chứa, phân phối trong lĩnh vực dầu thô và sản phẩm dầu; Tập trung phát triển thị trường, mở rộng quy mô kinh doanh; Điều hành hệ thống PVOIL an toàn, ổn định. Kết quả đạt được như sau:

- ✦ ĐHĐCĐ năm 2024 của PVOIL đã diễn ra thành công theo đúng kế hoạch; Báo cáo thường niên năm 2023 và công tác công bố thông tin thực hiện minh bạch, đúng thời gian quy định.
- ✦ Về các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai đầy đủ, nghiêm túc và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu được ĐHĐCĐ và HĐQT giao, trong đó các chỉ tiêu sản lượng kinh doanh xăng dầu đạt 113% so với kế hoạch, doanh thu đạt 151% so với kế hoạch và lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 106% so với kế hoạch được giao.
- ✦ Xuất bán an toàn và hiệu quả toàn bộ lượng dầu thô và condensate được giao; cung cấp đầy đủ, kịp thời dầu thô cho vận hành NMLD Dung Quất.
- ✦ Các nhiệm vụ trọng tâm khác đều được hoàn thành theo kế hoạch như: Tái cấu trúc - đổi mới doanh nghiệp; Đầu tư phát triển hệ thống cửa hàng xăng dầu và sắp xếp quy hoạch hệ thống kho cảng; Ứng dụng công nghệ 4.0 và chuyển đổi số; Quản trị hệ thống: kiểm soát chi phí, quản lý tài chính an toàn và hiệu quả, nâng cao chất lượng dịch vụ tại các kho và cửa hàng xăng dầu thông qua việc triển khai Đề án 1114, Đề án 808, triển khai thí điểm các dịch vụ non-oil tại một số CHXD trong hệ thống, an ninh - an toàn, PCCN; Các hoạt động đoàn thể, an sinh xã hội, từ thiện, được quan tâm và triển khai tích cực trong toàn hệ thống với nhiều hoạt động ý nghĩa.

#### ✦ **Đánh giá chung:**

Trong quá trình điều hành hoạt động SXKD năm 2024 của PVOIL, Tổng Giám đốc và Ban Điều hành đã nghiêm túc tuân thủ quy định của pháp luật, phân cấp quản lý tại Điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ của PVOIL cũng như các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT; Đã có nhiều giải pháp điều hành các mặt hoạt động của Tổng công ty và các ĐVTV linh hoạt, kịp thời và đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ; Hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD và các nhiệm vụ trọng tâm đã được ĐHĐCĐ và HĐQT giao phó; Tiếp tục cải thiện thu nhập, nâng cao đời sống của người lao động; Tiếp tục duy trì nền tảng ổn định và động lực phát triển mới trong toàn hệ thống.

#### **9. Tình hình thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của PVOIL**

Các nhiệm vụ SXKD năm 2024 của PVOIL đã được triển khai thực hiện và đạt được kết quả tốt theo đúng các mục tiêu, định hướng tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. Cụ thể như sau:



- Về kết quả SXKD: Hoàn thành tốt các chỉ tiêu SXKD và tài chính năm 2024, trong đó chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ thực hiện đạt 448 tỷ đồng, tương đương 112% kế hoạch năm; lợi nhuận hợp nhất đạt 633 tỷ đồng, tương đương 106% kế hoạch năm.

- Các Tờ trình đã được ĐHĐCĐ thông qua đều đã được triển khai thực hiện đầy đủ, đúng quy định, bao gồm: Báo cáo quyết toán tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2023 và kế hoạch tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2024 của HĐQT, BKS và Ban Điều hành PVOIL; Tờ trình về việc thông qua BCTC năm 2023 đã được kiểm toán; Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 của PVOIL; Tờ trình nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVOIL; ngoài ra, theo ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, HĐQT PVOIL xem xét các nguyên nhân khách quan, chủ quan đã ảnh hưởng đến kết quả SXKD trong năm 2024 của Tổng công ty và chấp thuận điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận của Công ty mẹ - PVOIL và lợi nhuận hợp nhất.

- Về các nhiệm vụ trọng tâm khác: HĐQT Tổng công ty đã lãnh đạo, tổ chức triển khai đầy đủ, nghiêm túc và có kết quả các nhiệm vụ trọng tâm khác đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, trong đó một số nhiệm vụ có tính chất chiến lược, định hướng phát triển trung, dài hạn; tái cấu trúc hệ thống,... cần được liên tục thực hiện; nội dung này sẽ được HĐQT đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên.

#### 10. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT

- Trên cơ sở quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 và các hướng dẫn liên quan, HĐQT PVOIL đã ban hành Quy chế tiền lương, phụ cấp đặc thù công việc, thù lao, tiền thưởng đối với Người Quản lý (đính kèm Quyết định số 127/QĐ-DVN ngày 10/2/2022) và Nghị quyết số 92/NQ-DVN ngày 28/12/2023 về việc phê duyệt nguyên tắc chi thưởng cho Người Quản lý làm cơ sở thực hiện.

- Tiền lương, thù lao năm 2024 được thực hiện như sau:

DVT: triệu đồng

| TT | Chức danh                                      | Số người BQ |      | Tiền lương, phụ cấp |         | Thù lao |     | % TH/KH | Ghi chú                                                                                                                                                                                                  |
|----|------------------------------------------------|-------------|------|---------------------|---------|---------|-----|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                | KH          | TH   | KH                  | TH      | KH      | TH  |         |                                                                                                                                                                                                          |
| 1  | HĐQT chuyên trách (gồm TGD, PTGD kiêm TV HĐQT) | 5           | 4,92 | 5.849,3             | 6.228,5 | 360     | 345 | 105,9%  | Ông Đoàn Văn Nhuộm đảm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc TCT, kiêm nhiệm TV HĐQT đến hết 30/11/2024 và sau đó nghỉ chế độ hưu trí. Từ 01/12/2024, ông tiếp tục chức vụ TV HĐQT kiêm nhiệm và chỉ hưởng thù lao |
| 2  | TV HĐQT không chuyên trách                     | 1           | 1,08 |                     |         | 180     | 195 | 108,3%  |                                                                                                                                                                                                          |



| TT | Chức danh                                | Số người BQ |    | Tiền lương, phụ cấp |    | Thù lao |     | % TH/KH | Ghi chú |
|----|------------------------------------------|-------------|----|---------------------|----|---------|-----|---------|---------|
|    |                                          | KH          | TH | KH                  | TH | KH      | TH  |         |         |
| 3  | TV HĐQT độc lập hưởng phụ cấp kiêm nhiệm | 1           | 1  |                     |    | 180     | 180 | 100,0%  |         |

*Ghi chú: Chi tiết tiền lương, phụ cấp và thù lao của Thành viên HĐQT được trình bày tại BCTC năm 2024 được kiểm toán.*

- Chi phí hoạt động khác của HĐQT: Các chi phí hành chính và liên quan phục vụ hoạt động của HĐQT tuân thủ theo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế tài chính và định mức chi tiêu nội bộ của Tổng công ty.

## II. Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2025

Ngày 13/01/2025, căn cứ định hướng chiến lược phát triển trung - dài hạn và kế hoạch SXKD năm 2025 của Tổng công ty, HĐQT Tổng công ty đã ban hành Chương trình công tác năm 2025 của HĐQT, cụ thể hóa các nhóm nhiệm vụ/công việc cần thực hiện và những mục tiêu đặt ra trong năm 2025 với những nội dung như sau:

- ✦ **Về hoạt động sản xuất kinh doanh:** Chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025 trên cơ sở đảm bảo nguồn cung cấp xăng dầu đầy đủ cho hệ thống, ổn định thị trường; Phát huy tối đa lợi thế cạnh tranh, nắm bắt các cơ hội phát triển, tận dụng hiệu quả các lợi ích từ chuỗi liên kết sản xuất - vận chuyển - phân phối trong Tập đoàn Dầu Khí Việt Nam; Nâng cao sản lượng kinh doanh, mở rộng thị phần; Khai thác hiệu quả hệ thống kho xăng dầu; Thường xuyên giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD thông qua các báo cáo kết quả hoạt động hàng tháng/quý và cả năm của Tổng công ty và các ĐVTV trong toàn hệ thống; Chỉ đạo các giải pháp cần thiết nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch hoạt động SXKD năm 2025.
- ✦ **Công tác quản trị tài chính, quản lý vốn và công nợ:** Tập trung công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động tại các ĐVTV; đảm bảo việc quản lý, huy động và sử dụng vốn đúng mục đích, chặt chẽ, an toàn và hiệu quả; Tăng cường hiệu quả công tác cân đối vốn, quản trị dòng tiền và quản lý công nợ chặt chẽ để giảm thiểu nợ xấu phát sinh mới, tích cực thu hồi công nợ, đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh và thực hiện các biện pháp quản trị rủi ro theo quy định; Chỉ đạo công tác giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp; Xem xét chủ trương tăng vốn điều lệ cho một số ĐVTV nhằm đáp ứng nhu cầu vốn phát triển doanh nghiệp (nếu cần thiết); Chỉ đạo rà soát, đánh giá hình hình hoạt động của một số đơn vị thuộc diện giám sát đặc biệt để quyết định bổ sung vào/đưa ra khỏi diện bị kiểm soát đặc biệt.
- ✦ **Công tác đầu tư:** Đẩy mạnh công tác đầu tư theo kế hoạch năm đã được phê duyệt; Tập trung triển khai các dự án chuyển tiếp từ năm 2024, đảm bảo tiến độ và hiệu quả; Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển CHXD, kết hợp các dịch vụ non-oil nhằm nâng



cao hiệu quả đầu tư, ưu tiên tìm kiếm cơ hội/triển khai đầu tư các Trạm dịch vụ xe tải đường dài; Tập trung chỉ đạo dự án đầu tư cơ sở vật chất và công tác liên quan triển khai kinh doanh nhiên liệu hàng không Jet-A1 và xăng dầu tiêu chuẩn cao (Euro 5); Tiếp tục nhiệm vụ rà soát, sắp xếp quy hoạch hệ thống kho, cảng trong toàn hệ thống PVOIL nhằm tiết giảm chi phí vận hành, tăng cường hiệu quả sử dụng kho cảng.

- ✦ **Công tác quản trị hệ thống:** Chỉ đạo việc rà soát và cải tiến hệ thống văn bản nội bộ của Tổng công ty theo tiêu chuẩn quản trị doanh nghiệp hiện đại; Chỉ đạo triển khai công tác quản trị rủi ro doanh nghiệp (khung COSO-ERM).
- ✦ **Công tác tái cơ cấu, quyết toán cổ phần hóa:** Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch sắp xếp, tái cơ cấu PVOIL giai đoạn 2020 – 2025; Tiếp tục chỉ đạo triển khai các phương án xử lý đối với các dự án Nhiên liệu sinh học OBF, PVB và BSR-BF; Chỉ đạo bám sát và phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để thúc đẩy việc quyết toán cổ phần hóa PVOIL và PETEC; Tiếp tục chỉ đạo tập trung việc thoái vốn tại các công ty không thuộc ngành nghề kinh doanh chính.
- ✦ **Công tác chuyển đổi số, áp dụng công nghệ 4.0:** Tiếp tục giám sát và chỉ đạo đẩy mạnh công tác chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ 4.0 trong hệ thống PVOIL với trọng tâm: Phê duyệt chiến lược và lộ trình triển khai chuyển đổi số giai đoạn 2024-2030; Tiếp tục triển khai các phần hành ERP; Hoàn thành Dự án hiện đại hóa trụ bơm tại CHXD; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ 4.0, chuyển đổi số và các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt; Đầu tư, nâng cấp công nghệ, phần mềm quản lý và thiết bị hạ tầng CNTT phục vụ SXKD.
- ✦ **Công tác kiểm tra, giám sát:** Tổ chức giám sát thường xuyên và chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh của các ĐVTV; Giám sát thường xuyên việc thực hiện quyền hạn, trách nhiệm và nghĩa vụ của Người đại diện tại các ĐVTV; Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nhằm đảm bảo các đơn vị trong hệ thống vận hành đúng định hướng, mục tiêu đã đặt ra.
- ✦ **Công tác xây dựng và triển khai chiến lược:** Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch SXKD, đầu tư phát triển giai đoạn 2026-2030, chiến lược phát triển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp với xu hướng phát triển ngành xăng dầu và bối cảnh chuyển dịch năng lượng trên thế giới và trong nước; Chỉ đạo việc triển khai các đề án phát triển kinh doanh dài hạn để thích ứng với xu thế chuyển dịch năng lượng, nhằm linh hoạt và gia tăng hiệu quả cho hoạt động SXKD.
- ✦ **Công tác xây dựng các chuỗi liên kết giá trị; xây dựng và phát triển thương hiệu:** Tiếp tục chỉ đạo công tác hợp tác kinh doanh, xây dựng các chuỗi liên kết giá trị với các đơn vị trong Tập đoàn Dầu Khí Việt Nam; Chỉ đạo công tác phát triển thương hiệu PVOIL về độ phủ và giá trị thương hiệu; Đẩy mạnh hoạt động tái tạo Văn hóa doanh nghiệp; Tiếp tục chỉ đạo các công tác truyền thông, các hoạt động an sinh xã hội và các sự kiện văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.



Năm 2025 là năm cuối thực hiện kế hoạch SXKD 5 năm (giai đoạn 2021-2025); giai đoạn mà PVOIL đã đạt được nhiều cột mốc, kỷ lục ấn tượng về kết quả SXKD. Tuy nhiên bối cảnh địa chính trị, kinh tế thế giới và khu vực được dự báo sẽ tiếp tục diễn biến phức tạp; chiến tranh thương mại với các cú “shock” từ đòn thuế quan của nước lớn tác động làm giá dầu thô biến động khó lường, đang sụt giảm mạnh so với thời điểm lập kế hoạch SXKD năm 2025. Bên cạnh đó, năm 2025 được xác định là năm PVOIL sẽ đẩy mạnh công tác đầu tư phát triển để đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ mới, thích nghi với xu thế chuyển dịch năng lượng. Trước diễn biến đó, HĐQT TCT kiến nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2025, bao gồm kế hoạch đầu tư phát triển phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu phát triển của doanh nghiệp; có trách nhiệm báo cáo ĐHĐCĐ tình hình thực hiện tại kỳ Đại hội tiếp theo.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *Uluh*



**CHỦ TỊCH**

*Cao Hoài Dương*



## PHỤ LỤC 1

(Đính kèm Báo cáo của HĐQT Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP tại ĐHĐCĐ năm 2025)

### Thống kê các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT Tổng công ty đã ban hành năm 2024

| STT | Số NQ/QĐ  | Ngày     | Nội dung                                                                                                                                                                   |
|-----|-----------|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 1/NQ-DVN  | 10/01/24 | Nghị quyết về việc thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty TNHH Hóa chất dẻo Vina (VP Chem)                                                                             |
| 2   | 2/NQ-DVN  | 11/01/24 | Nghị quyết về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Tổng công ty Dầu Nam - CTCP với Người có liên quan                                                               |
| 3   | 3/NQ-DVN  | 17/01/24 | Nghị quyết v/v phê duyệt chủ trương kiện toàn bộ máy tổ chức của Công ty TNHH MTV Vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam                                                        |
| 4   | 4/NQ-DVN  | 26/01/24 | Nghị quyết về việc thông qua Quy chế trả lương của Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu                                                                              |
| 5   | 5/NQ-DVN  | 30/01/24 | Nghị quyết về việc chấp thuận chủ trương thành lập Chi nhánh của Công ty TNHH MTV Xăng dầu khí Thanh Hóa tại tỉnh Nghệ An                                                  |
| 6   | 6/NQ-DVN  | 02/02/24 | Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại/giới thiệu bổ nhiệm lại cán bộ                                                                                                             |
| 7   | 7/NQ-DVN  | 06/02/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động năm 2024 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần                                                            |
| 8   | 8/NQ-DVN  | 06/02/24 | Nghị quyết về việc thông qua Quy chế quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Dầu khí Mê Kông                                                                                 |
| 9   | 9/NQ-DVN  | 27/02/24 | Nghị quyết về việc bổ sung kế hoạch đầu tư nâng cấp, hiện đại hóa trụ bơm tại các cửa hàng xăng dầu trực thuộc các đơn vị thành viên                                       |
| 10  | 10/NQ-DVN | 01/03/24 | Nghị quyết v/v thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần                                        |
| 11  | 11/NQ-DVN | 04/03/24 | Nghị quyết về việc chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty Cổ Phần                                 |
| 12  | 12/NQ-DVN | 21/03/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của các đơn vị thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (Timexco, PVOIL Sài Gòn và PVOIL Tây Ninh) |
| 13  | 13/NQ-DVN | 11/04/24 | Nghị quyết về việc sắp xếp, luân chuyển nhân sự giữ vị trí Trưởng Ban kiểm soát tại các Đơn vị thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP                             |
| 14  | 14/NQ-DVN | 11/04/24 | Nghị quyết về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần với Người có liên quan                                               |



| STT | Số NQ/QĐ  | Ngày     | Nội dung                                                                                                                                                          |
|-----|-----------|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 15  | 15/NQ-DVN | 11/04/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung kỳ họp Hội đồng thành viên thường niên lần thứ 32 năm tài chính 2023 của Công ty TNHH Hóa chất dẻo Vina                     |
| 16  | 16/NQ-DVN | 11/04/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Đơn vị thành viên có vốn góp chi phối của Tổng công ty Dầu Việt Nam -CTCP                    |
| 17  | 17/NQ-DVN | 11/04/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của các đơn vị thành viên                                   |
| 18  | 18/NQ-DVN | 11/04/24 | Nghị quyết về việc chấp thuận chủ trương để các đơn vị thành viên bổ sung ngành nghề kinh doanh đại lý bảo hiểm                                                   |
| 19  | 19/NQ-DVN | 11/04/24 | Nghị quyết về việc cử Người đại diện và thông qua nội dung biểu quyết việc bầu/ miễn nhiệm Thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát tại các đơn vị thành viên  |
| 20  | 21/NQ-DVN | 17/04/24 | Nghị quyết về việc bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2024 của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình                                                                |
| 21  | 22/NQ-DVN | 17/04/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần vật tư Xăng dầu                                                              |
| 22  | 23/NQ-DVN | 22/04/24 | Nghị Quyết về việc thay đổi Người đại diện của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP tham gia Ban điều hành Công ty TNHH Kinh doanh Dầu Quốc Tế (PVOSN)                |
| 23  | 24/NQ-DVN | 22/04/24 | Nghị quyết về việc bổ sung Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam vào danh sách nhận tiền gửi trong năm 2024 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP                    |
| 24  | 25/NQ-DVN | 22/04/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí (Petchim)                                                     |
| 25  | 26/NQ-DVN | 22/04/24 | Nghị quyết về việc cử Người đại diện và thông qua nội dung biểu quyết về công tác nhân sự tại các đơn vị thành viên có vốn góp của Tổng công ty                   |
| 26  | 27/NQ-DVN | 25/04/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty TNHH MTV Vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam |
| 27  | 28/NQ-DVN | 25/04/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty TNHH MTV Vận tải Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh |
| 28  | 29/NQ-DVN | 02/05/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương kiện toàn bộ máy tổ chức các đơn vị thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam tại nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào       |



| STT | Số NQ/QĐ  | Ngày     | Nội dung                                                                                                                                                             |
|-----|-----------|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 29  | 30/NQ-DVN | 26/04/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Điều Phú Yên                                                                    |
| 30  | 31/NQ-DVN | 04/05/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Thương mại Thạch Hân                                                            |
| 31  | 32/NQ-DVN | 08/05/24 | Nghị quyết về công tác cán bộ của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP                                                                                                   |
| 32  | 33/NQ-DVN | 21/05/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Ninh Bình (PVOIL Ninh Bình)                                    |
| 33  | 34/NQ-DVN | 21/05/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu            |
| 34  | 35/NQ-DVN | 21/05/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 của Công ty mẹ - Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần                                 |
| 35  | 36/NQ-DVN | 21/05/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả thẩm định quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 cho các đơn vị thành viên                                                  |
| 36  | 37/NQ-DVN | 23/05/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau                                                            |
| 37  | 38/NQ-DVN | 23/05/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung ĐHĐCĐ năm 2024 của Công ty cổ phần Nhiên liệu sinh học Dầu khí Miền Trung                                                      |
| 38  | 39/NQ-DVN | 23/05/24 | Nghị quyết về việc phạm vi công việc, dự toán và kế hoạch lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP |
| 39  | 40/NQ-DVN | 27/05/24 | Nghị quyết về việc chia cổ tức năm 2023 của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận                                                                              |
| 40  | 41/NQ-DVN | 29/05/24 | Nghị quyết về việc thay đổi Người đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP tại Công ty cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức               |
| 41  | 42/NQ-DVN | 03/06/24 | Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ                                                                                                                               |
| 42  | 43/NQ-DVN | 10/06/24 | Nghị quyết phê duyệt phương án sáp nhập Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh vào Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn                                       |
| 43  | 44/NQ-DVN | 11/06/24 | Nghị quyết v/v phê duyệt phương án đầu tư mua cổ phần của các cổ đông chuyển đổi Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận thành Công ty TNHH MTV                  |

Ush



| STT | Số NQ/QĐ  | Ngày     | Nội dung                                                                                                                                                                   |
|-----|-----------|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 44  | 45/NQ-DVN | 21/06/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa                 |
| 45  | 46/NQ-DVN | 21/06/24 | Nghị quyết về việc chấp thuận chủ trương lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 cho các Công ty TNHH MTV thuộc hệ thống của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP |
| 46  | 47/NQ-DVN | 01/07/24 | Nghị quyết về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP với người có liên quan                                                          |
| 47  | 48/NQ-DVN | 18/07/24 | Nghị quyết về công tác cán bộ tại các đơn vị thành viên                                                                                                                    |
| 48  | 49/NQ-DVN | 19/07/24 | Nghị quyết về việc thông qua nội dung dự thảo Hợp đồng sáp nhập PVOIL Tây Ninh vào PVOIL Sài Gòn và Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVOIL Sài Gòn sau sáp nhập            |
| 49  | 50/NQ-DVN | 31/07/24 | Nghị quyết về việc thông qua phương án huy động vốn cho Dự án Mở rộng sức chứa 40.000m3 Kho xăng dầu Petec Hải Phòng                                                       |
| 50  | 51/NQ-DVN | 01/08/24 | Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ                                                                                                                                     |
| 51  | 52/NQ-DVN | 01/08/24 | Nghị quyết về việc thông qua nội dung hợp đồng, giao dịch giữa Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP với người có liên quan                                                     |
| 52  | 53/NQ-DVN | 05/08/24 | Nghị quyết về việc công tác cán bộ                                                                                                                                         |
| 53  | 54/NQ-DVN | 05/08/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2023 cho PVOIL Lào, PVOIL Lào Trading, PVOIL Singapore                                     |
| 54  | 55/NQ-DVN | 06/08/24 | Nghị quyết về việc thông qua chủ trương điều chỉnh vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Cái Lân                                                                |
| 55  | 56/NQ-DVN | 14/08/24 | Nghị quyết về việc công tác cán bộ và thay đổi Người đại diện tại các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP                                               |
| 56  | 57/NQ-DVN | 16/08/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung ĐHCĐ năm 2024 của Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí Mê Kông                                                                            |
| 57  | 58/NQ-DVN | 21/08/24 | Nghị quyết về việc ông Nguyễn Tuấn Tú thôi giữ chức Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP                                                                     |
| 58  | 59/NQ-DVN | 21/08/24 | Nghị quyết về việc chi trả cổ tức năm 2023 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP                                                                                            |
| 59  | 60/NQ-DVN | 27/08/24 | Nghị quyết liên tịch về việc đầu tư Trạm dừng nghỉ trên đường cao tốc, Trạm dịch vụ xe tải                                                                                 |
| 60  | 61/NQ-DVN | 05/09/24 | Nghị quyết về việc thông qua chủ trương thành lập Ban chuẩn bị triển khai kinh doanh nhiên liệu hàng không Jet -A1                                                         |
| 61  | 62/NQ-DVN | 09/09/24 | Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ                                                                                                                                     |



| STT | Số NQ/QĐ  | Ngày     | Nội dung                                                                                                                                                                              |
|-----|-----------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 62  | 63/NQ-DVN | 17/09/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty TNHH Kinh doanh Dầu quốc tế                                    |
| 63  | 64/NQ-DVN | 18/09/24 | Nghị quyết v/v cử Người đại diện và công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn sau tái cấu trúc                                                                     |
| 64  | 65/NQ-DVN | 20/09/24 | Nghị quyết về công tác bổ nhiệm lại cán bộ                                                                                                                                            |
| 65  | 66/NQ-DVN | 24/09/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn Đơn vị cung cấp dịch vụ vận chuyển xăng dầu từ NMLD Dung Quất và NMLD Nghi Sơn về hệ thống kho đầu nguồn của PVOIL năm 2025            |
| 66  | 67/NQ-DVN | 26/09/24 | Nghị quyết về công tác cán bộ                                                                                                                                                         |
| 67  | 68/NQ-DVN | 30/09/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả thẩm định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch năm 2024 cho các đơn vị thành viên                                                       |
| 68  | 69/NQ-DVN | 01/10/24 | Nghị quyết về việc chấp thuận chủ trương triển khai hoạt động kinh doanh mới, sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh và bổ sung kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của PVOIL Trans |
| 69  | 70/NQ-DVN | 01/10/24 | Nghị quyết về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2024 cho các đơn vị thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP                                                        |
| 70  | 71/NQ-DVN | 16/10/24 | Nghị quyết về việc bổ nhiệm cán bộ                                                                                                                                                    |
| 71  | 72/NQ-DVN | 16/10/24 | Nghị quyết về việc thông qua nội dung hợp đồng, giao dịch giữa Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP với Người có liên quan                                                                |
| 72  | 73/NQ-DVN | 16/10/24 | Nghị quyết về việc bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2024 của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội                                                                                       |
| 73  | 74/NQ-DVN | 18/10/24 | Nghị quyết về việc bổ sung kế hoạch mua sắm năm 2024 của Công ty TNHH MTV Kinh doanh Xăng dầu nội địa Lào                                                                             |
| 74  | 75/NQ-DVN | 18/10/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung kỳ họp Hội đồng thành viên thường niên lần thứ 33 của Công ty TNHH Hóa chất Chất dẻo Vina                                                       |
| 75  | 76/NQ-DVN | 18/10/24 | Nghị quyết về việc thông qua nội dung hợp đồng, giao dịch giữa Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP với người có liên quan                                                                |
| 76  | 77/NQ-DVN | 21/10/24 | Nghị quyết về việc thông qua Quy chế quản lý tài chính của các đơn vị thành viên                                                                                                      |
| 77  | 78/NQ-DVN | 25/10/24 | Nghị quyết về việc thông qua nội dung hợp đồng, giao dịch giữa Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP với người có liên quan                                                                |
| 78  | 79/NQ-DVN | 05/11/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh tổng giá trị dự toán và giá gói thầu "Vận chuyển xăng dầu từ NMLD Dung Quất và NMLHD Nghi Sơn về hệ thống kho đầu nguồn của PVOIL năm 2025    |



| STT | Số NQ/QĐ  | Ngày     | Nội dung                                                                                                                                |
|-----|-----------|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 79  | 80/NQ-DVN | 05/11/24 | Nghị quyết Ban hành Chương trình hành động của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP về triển khai kết luận 76-KL/TW ngày 24/4/2024          |
| 80  | 81/NQ-DVN | 08/11/24 | Nghị quyết về việc công tác cử Người đại diện và công tác cán bộ tại các Ban chuyên môn, Đơn vị trực thuộc/ thành viên của Tổng công ty |
| 81  | 82/NQ-DVN | 08/11/24 | Nghị quyết về công tác cán bộ                                                                                                           |
| 82  | 83/NQ-DVN | 08/11/24 | Nghị quyết về việc chấp thuận đề Công ty cổ phần xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu bổ sung ngành nghề kinh doanh                                |
| 83  | 84/NQ-DVN | 08/11/24 | Nghị quyết về việc xử lý nợ và thực hiện thủ tục phá sản Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí Mekong                                         |
| 84  | 85/NQ-DVN | 08/11/24 | Nghị quyết về việc phê duyệt quỹ tiền lương, phụ cấp, thù lao kế hoạch năm 2024 của Công ty mẹ - Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP       |
| 85  | 86/NQ-DVN | 19/11/24 | Nghị quyết về công tác nhân sự tại đơn vị thành viên                                                                                    |
| 86  | 87/NQ-DVN | 22/11/24 | Nghị quyết về việc công tác cán bộ và cử người đại diện quản lý của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP tại đơn vị thành viên              |
| 87  | 88/NQ-DVN | 25/11/24 | Nghị quyết về việc bổ sung định biên lao động năm 2024 cho Văn phòng Tổng công ty                                                       |
| 88  | 89/NQ-DVN | 29/11/24 | Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ                                                                                                  |
| 89  | 90/NQ-DVN | 29/11/24 | Nghị quyết về việc Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Ninh Bình đăng ký làm thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu                       |
| 90  | 91/NQ-DVN | 01/12/24 | Nghị quyết v/v bổ nhiệm Tổng Giám đốc Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP                                                                  |
| 91  | 92/NQ-DVN | 02/12/24 | Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch quản lý dòng tiền và hạn mức tiền gửi trong năm 2024 của Tổng công ty Dầu Việt Nam -CTCP          |
| 92  | 93/NQ-DVN | 25/12/24 | Nghị quyết phê duyệt Kế hoạch SXKD 5 năm 2025-2029 và phương án Tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu Khí Thanh Hóa        |
| 93  | 94/NQ-DVN | 25/12/24 | Nghị quyết v/v điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 cho đơn vị thành viên                                                   |
| 94  | 95/NQ-DVN | 25/12/24 | Nghị quyết v/v chấp thuận Kế hoạch hoạt động sản xuất - kinh doanh năm 2025 của Đơn vị thành viên Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP      |
| 95  | 96/NQ-DVN | 25/12/24 | Nghị quyết v/v chấp thuận đề Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty        |

u



| STT | Số NQ/QĐ  | Ngày       | Nội dung                                                                                                                         |
|-----|-----------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 96  | 97/NQ-DVN | 26/12/24   | Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch hoạt động sản xuất - kinh doanh năm 2025 của Công ty mẹ - Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP |
| 97  | 98/NQ-DVN | 30/12/2024 | Nghị quyết Phê duyệt BCTC và phương án Phân phối lợi nhuận năm 2023 của PVOIL Lào và PVOIL Lào Trading                           |
| 98  | 99/NQ-DVN | 31/12/2024 | Nghị quyết về công tác cán bộ của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP                                                               |



## PHỤ LỤC 2

(Đính kèm Báo cáo của HĐQT Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP tại ĐHĐCĐ năm 2025)

### **BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Thực hiện vai trò, trách nhiệm của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị (HĐQT) theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và Điều lệ Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (Tổng công ty/PVOIL), Thành viên độc lập HĐQT báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT Tổng công ty trong năm 2024 như sau:

#### **1. Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT PVOIL**

Năm 2024, HĐQT Tổng công ty gồm 07 thành viên, trong đó có một Thành viên độc lập HĐQT là ông Nguyễn Xuân Quyền (nhiệm kỳ 2023 – 2028) đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của PVOIL bầu.

Bên cạnh chức năng, nhiệm vụ của Thành viên độc lập HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVOIL, trong năm 2024, **ông Nguyễn Xuân Quyền - Thành viên độc lập HĐQT** được HĐQT Tổng công ty phân công: Phụ trách lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ, an toàn- sức khỏe - môi trường, sản xuất trong toàn hệ thống; Giám sát hoạt động các đơn vị: PVOIL Hải Phòng, PVOIL Đình Vũ, PVOIL Thái Bình, Thái Bình PSC, PVOIL Phú Mỹ, PVOIL BR-VT, PVOIL Nhà Bè và Timexco.

Trong năm 2024, Thành viên độc lập HĐQT đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao, phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVOIL; Có nhiều đóng góp tích cực cho hoạt động của HĐQT; Tham gia đầy đủ các cuộc họp và tham gia ý kiến, biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định của HĐQT; Tham gia giám sát hoạt động của PVOIL theo đúng quy định tại Điều lệ PVOIL và Luật Doanh nghiệp.

#### **2. Kết quả đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT Tổng công ty năm 2024**

##### **2.1. Về tổ chức và hoạt động của HĐQT**

- Trong năm 2024, HĐQT của PVOIL gồm có 7 Thành viên (bao gồm cả Thành viên độc lập HĐQT).
- HĐQT PVOIL đã ban hành đầy đủ các quy chế/quy định nội bộ làm cơ sở triển khai hoạt động của HĐQT và cơ chế phối hợp giữa HĐQT, Tổng giám đốc và Ban kiểm soát đảm bảo nguyên tắc quản lý, điều hành và kiểm soát các mặt hoạt động của Tổng công ty.
- HĐQT đã xây dựng Chương trình hành động hàng năm; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ trong ngắn hạn, trung và dài hạn; Định kỳ 06 tháng tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hành động để đánh giá các mục tiêu đã đạt được và đề ra các giải pháp tháo gỡ vướng mắc/thúc đẩy các nhóm công việc chưa hoàn thành trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT.



- Tổ chức phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên tại quyết định phân công nhiệm vụ số 372/QĐ-DVN ngày 24/5/2023. Việc phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên nhằm tăng cường chức năng giám sát của HĐQT đối với hoạt động của Tổng công ty và Đơn vị trực thuộc/Đơn vị thành viên, cũng như phát huy tối đa năng lực quản lý, kinh nghiệm công tác của từng thành viên trong HĐQT.
- Năm 2024, HĐQT đã tổ chức 12 cuộc họp, ban hành 98 nghị quyết để thông qua/ban hành/chỉ đạo các nội dung thuộc thẩm quyền. Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu đầy đủ, tuân thủ quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty và quy định của pháp luật. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cân trọng trước khi biểu quyết/quyết định.
- Công tác quản trị doanh nghiệp minh bạch, tuân thủ các quy định đối với công ty đại chúng.

## 2.2. Kết quả hoạt động của HĐQT

- Trong năm 2024, HĐQT PVOIL đã lãnh đạo Tổng công ty thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kế hoạch năm 2024 đã được ĐHCĐ giao; Nhiều chỉ tiêu SXKD quan trọng đã xác lập kỷ lục mới. Các chỉ tiêu hợp nhất đạt được như sau: Sản lượng kinh doanh xăng dầu đạt 5,631 triệu m<sup>3</sup>, hoàn thành 113% kế hoạch năm; Doanh thu hợp nhất đạt 125.193 tỷ đồng, hoàn thành 151% kế hoạch năm; Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 633 tỷ đồng, hoàn thành 106% kế hoạch năm. Riêng Công ty mẹ lợi nhuận trước thuế đạt 448 tỷ đồng, hoàn thành 112% kế hoạch năm. Bên cạnh đó, HĐQT còn tập trung các nhiệm vụ trọng tâm khác: công tác tái cấu trúc, tài chính, đầu tư, nhân sự, chuyển đổi số, chỉ đạo người đại diện và xây dựng hệ thống quản lý,...
- HĐQT Tổng công ty đã chỉ đạo bám sát định hướng phát triển ngành xăng dầu và bối cảnh chuyển dịch năng lượng thực tế để xem xét, quyết định việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung kịp thời chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh của PVOIL cho phù hợp; Tiếp tục chỉ đạo công tác hợp tác kinh doanh, xây dựng chuỗi liên kết giá trị với các đơn vị trong Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, nghiên cứu và đề xuất các hình thức hợp tác, chuỗi liên kết mới nhằm tối ưu hóa hiệu quả SXKD của Tổng công ty; Nghiên cứu và triển khai kinh doanh các ngành nghề/sản phẩm mới trên cơ sở mặt bằng hệ thống CHXD/kho rộng khắp toàn quốc (hợp tác với Vinfast/V-Green lắp đặt và vận hành trạm sạc xe điện tại CHXD, mô hình trạm dịch vụ xe tải đường dài, hợp tác với các chuỗi kinh doanh nước giải khát/đồ ăn nhẹ, xây dựng mạng lưới thu gom dầu ăn đã qua sử dụng...); Tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để thúc đẩy, phát triển hoạt động SXKD của Tổng công ty; Chuẩn bị triển khai kinh doanh Jet A1.
- Công tác phối hợp giữa các thành viên trong HĐQT, cũng như giữa HĐQT và Ban điều hành (BĐH), Ban kiểm soát chặt chẽ, thường xuyên và có hiệu quả; đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc phối hợp, thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ của từng bộ phận đã được quy định tại Điều lệ và các quy định nội bộ của Tổng công ty.

## 2.3. Về công tác quản trị và giám sát cán bộ quản lý:

- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng chiến lược do ĐHCĐ đề ra.



- HĐQT đã tuân thủ các quy định về quản trị doanh nghiệp, kịp thời chỉ đạo, ban hành các nghị quyết/quyết định phù hợp với tình hình thực tế, đem lại những lợi ích thiết thực cho Tổng công ty.
- HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát BDH thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, bám sát kế hoạch và chiến lược phát triển của Tổng công ty.
- Các thành viên HĐQT đã chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với BDH và có sự chia sẻ kinh nghiệm, tương tác, trao đổi đối với BDH trong các vấn đề quan trọng liên quan đến quản lý/quản trị Tổng công ty.
- Hàng năm, Tổng công ty đã tổ chức đánh giá/xếp loại các bộ quản lý theo Quy chế quản lý cán bộ của Tổng công ty.

#### **Đánh giá chung:**

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ vai trò, chức năng và nhiệm vụ trong công tác quản trị hoạt động PVOIL, phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVOIL, Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán; lãnh đạo PVOIL thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao; hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024.
- Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát công tác điều hành của BDH, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với BDH nhằm tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và các nhiệm vụ trọng tâm khác đã được ĐHĐCĐ giao.
- HĐQT Tổng công ty đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và minh bạch trong công tác quản trị, tuân thủ các quy định đối với công ty đại chúng; hành động vì lợi ích của cổ đông.
- Ngoài ra, PVOIL hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, cơ cấu vốn góp của cổ đông có nguồn gốc từ vốn Nhà nước chiếm chi phối. Hàng năm, ngoài kiểm toán độc lập được ĐHĐCĐ lựa chọn, các cổ đông có thể tin tưởng vào kết quả SXKD, các tài liệu, báo cáo về tình hình hoạt động vì đã thường xuyên được các cơ quan quản lý nhà nước như: Thanh tra của các ban ngành, cơ quan thuế, Kiểm toán nhà nước soát xét và giám sát.

Trân trọng!

**THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT**



**Nguyễn Xuân Quyền**



*Uluh*



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 VÀ  
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 21/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2021.

Ban Kiểm soát Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động trong năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

**PHẦN I**

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024**

**I. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát**

Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP đã bầu 3 thành viên Ban Kiểm soát, làm việc chuyên trách cho nhiệm kỳ 2024-2028, thông tin như sau:

| TT | Thành viên BKS | Chức vụ    | Ngày bắt đầu/bổ nhiệm thành viên | Trình độ chuyên môn                        | Ghi chú      |
|----|----------------|------------|----------------------------------|--------------------------------------------|--------------|
| 1  | Nguyễn Đức Kện | Trưởng Ban | 27/04/2023                       | Cử nhân tài chính – ngân hàng              | Bổ nhiệm lại |
| 2  | Phạm Thanh Sơn | Thành viên | 27/04/2023                       | Thạc sĩ QTKD                               | Bổ nhiệm lại |
| 3  | Lê Vinh Văn    | Thành viên | 27/04/2023                       | Cử nhân tài chính-Kế toán, Cử nhân Anh văn | Bổ nhiệm mới |

**II. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và từng thành viên**

**1. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát**

Trên cơ sở quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty, trong năm 2024 Ban Kiểm soát đã thực hiện một số công việc chính như sau:

*Handwritten signature*

*Handwritten signature*



+ Theo dõi, giám sát việc chấp hành các quy định về kinh doanh xăng dầu, tình hình đầu tư, mua sắm và quản lý tài sản, công tác tài chính và quản lý vốn, đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp;

+ Giám sát tình hình chấp hành Điều lệ và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, việc thực hiện các quy định, nghị quyết, quyết định, chỉ thị của các cơ quan quản lý cấp trên;

+ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh;

+ Thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Tổng công ty, có ý kiến độc lập của Thành viên Ban Kiểm soát về các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên của PVOIL;

+ Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của các báo cáo tài chính quý/năm của Tổng công ty, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính và các nhiệm vụ, công việc kiểm tra, giám sát khác theo kế hoạch;

Công tác giám sát được thực hiện thông qua việc xem xét các tài liệu hàng ngày trên hệ thống quản lý văn bản Bio, các báo cáo định kỳ, đột xuất của Tổng công ty và các đơn vị thành viên; thông qua các thông tin do các ban chức năng cung cấp; kết quả kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý nhà nước và của cấp trên.

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các cuộc họp khác của Tổng công ty khi nhận được thông báo mời tham dự.

Tại các báo cáo giám sát, các báo cáo thẩm định, tại công văn nội bộ và tại các cuộc họp của Tổng công ty, Ban Kiểm soát đã có ý kiến độc lập về việc xử lý một số vấn đề trong quá trình sản xuất kinh doanh, đầu tư, tài chính tại Công ty Mẹ - Tổng công ty và một số đơn vị thành viên.

Thông qua công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên, liên tục và có tính hệ thống, bằng hình thức trực tiếp và gián tiếp, sau khi trao đổi làm rõ, BKS có các cảnh báo hoặc khuyến nghị đối với một số tồn tại trong công tác quản lý và điều hành tại Tổng công ty.

Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn trung thành với lợi ích của Tổng công ty và cổ đông, không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Tổng công ty và lợi thế công việc để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

## **2. Kết quả hoạt động của từng Thành viên Ban kiểm soát**

### **2.1. Ông Nguyễn Đức Kện - Trưởng ban Kiểm soát**

- Đã thực hiện đầy đủ các chức trách, nhiệm vụ về việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành tại Tổng công ty theo quy định. Thường xuyên tìm hiểu, trao đổi, có ý kiến về các lĩnh vực chuyên môn, phát huy khả năng của từng Kiểm soát viên để Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt cho năm 2024, tổ chức lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025;

- Trực tiếp phân công nhiệm vụ cho từng Thành viên Ban Kiểm soát, đôn đốc các Thành viên Ban Kiểm soát thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát;

- Đôn đốc các bộ phận chức năng cung cấp các thông tin liên quan cho Ban Kiểm soát; Tổ chức trao đổi với lãnh đạo Tổng công ty và các bộ phận liên quan về các giải pháp xử

*Handwritten signature*

*Handwritten signature*



lý, khắc phục các tồn tại; Trao đổi và tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của các Kiểm soát viên; Trực tiếp đưa ra các kiến nghị trong một số trường hợp cần thiết;

- Định kỳ tổ chức lập và ban hành báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát; báo cáo thẩm định báo cáo tài chính quý/năm và các báo cáo tổng hợp, thẩm định, đánh giá khác theo yêu cầu của cổ đông lớn. Trực tiếp đưa ra một số đánh giá, nhận xét trong một số trường hợp cụ thể; trực tiếp theo dõi lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, xuất bán dầu thô, tái cơ cấu, đầu tư góp vốn vào doanh nghiệp khác. Tổ chức trao đổi, tham khảo ý kiến của HĐQT và Ban Điều hành trước khi gửi cổ đông lớn; Các báo cáo và kiến nghị đã được gửi tới Tổng công ty và cổ đông;

- Đã triệu tập, chủ trì các cuộc họp Ban Kiểm soát; Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các cuộc họp quan trọng khác của Tổng công ty;

- Thực hiện các công việc khác theo chức trách của Trưởng ban Kiểm soát.

## 2.2. Ông Lê Vinh Văn – Thành viên Ban kiểm soát

Theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính kế toán, đầu tư tài chính, tham gia thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm, BCTC năm 2024 của Tổng công ty, đánh giá tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, đề xuất kiến nghị về việc lựa chọn kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty để báo cáo Tập đoàn, trình Đại hội đồng cổ đông, theo dõi các đơn vị trực thuộc và các Công ty con theo phân công;

Hàng quý thực hiện thẩm định các báo cáo của Tổng công ty thuộc lĩnh vực phân công, bao gồm: Báo cáo giám sát hàng quý, Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm của Công ty Mẹ và hợp nhất Tổng công ty theo phần việc được theo dõi;

Đã tham gia các cuộc họp Ban Kiểm soát và các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, tham dự các cuộc họp định kỳ, chuyên đề và các cuộc họp về giám sát tình hình hoạt động của HĐQT với các công ty con, và các cuộc họp của Ban TGD về giao kế hoạch cho các đơn vị thành viên và các cuộc họp khác của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty khi được phân công.

## 2.3. Ông Phạm Thanh Sơn – Thành viên Ban Kiểm soát

Theo dõi, kiểm tra, giám sát về công tác đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư mua sắm, công tác quản lý hàng hóa - tài sản; hàng hóa xăng dầu dự trữ quốc gia; Định mức kinh tế - kỹ thuật và hao hụt; chi phí vận chuyển xăng dầu; công tác lao động tiền lương và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, quy chế, quy định nội bộ;

Hàng quý tiến hành thẩm định các báo cáo của Tổng công ty thuộc lĩnh vực phân công, bao gồm: Báo cáo giám sát hàng quý, Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm của Công ty Mẹ và hợp nhất Tổng công ty theo phần việc được theo dõi. Giám sát hoạt động kiểm kê tài sản cuối năm;

Đã tham gia các cuộc họp Ban Kiểm soát và các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, tham dự các cuộc họp định kỳ, chuyên đề và các cuộc họp về giám sát tình hình hoạt động của HĐQT với các công ty con, và các cuộc họp của Ban TGD về giao kế hoạch cho các đơn vị thành viên và các cuộc họp khác của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty khi được phân công.

hae

th



Tất cả các thành viên Ban kiểm soát đã nỗ lực, chủ động giải quyết công việc, đề xuất xử lý các vấn đề trong phạm vi công việc được phân công và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty, Quy chế hoạt động Ban Kiểm soát.

### III. Tổng kết các cuộc họp và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát

#### 1. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Trong năm Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp phân công lại nhiệm vụ cho từng thành viên, thông qua kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2024, thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng/năm, thông qua báo cáo giám sát, báo cáo thẩm định tiền lương và báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ của cá nhân, tập thể Ban Kiểm soát, có ý kiến độc lập của Ban Kiểm soát về các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên.

#### 2. Tổng hợp các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát có một số ý kiến, kiến nghị gửi tới Người đại diện phần vốn tại Tổng công ty về các vấn đề như sau:

- Kiến nghị các giải pháp để tối ưu, tiết giảm chi phí, tăng cường công tác quản trị chi phí từ khâu lập dự toán đến khi thực hiện để tiếp tục nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh doanh;
- Chỉ đạo xem xét tiếp tục trích lập dự phòng cho khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Hóa dầu và Nhiên liệu Sinh học Dầu khí (đã trích lập dự phòng 38,4 tỷ đồng);
- Chỉ đạo các Ban chức năng/ đơn vị rà soát, cập nhật, hoàn thiện các Quy trình/Quy định/Quy chế quản lý nội bộ đối với các khoản mục chi phí, đầu tư, quản trị.

### IV. Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng Kiểm soát viên

#### 1. Tiền lương, thù lao của Ban Kiểm soát

Tiền lương, thưởng, thù lao của Ban Kiểm soát được Tổng công ty xây dựng theo các nguyên tắc quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 và Quy chế tiền lương- thưởng - thù lao đối với Người Quản lý tại Quyết định số 127/QĐ-DVN ngày 10/2/2020, kết quả thực hiện như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| Chức danh                            | Số người |           | Tiền lương, thưởng, thù lao |                | Tỷ lệ |
|--------------------------------------|----------|-----------|-----------------------------|----------------|-------|
|                                      | Quy chế  | Thực hiện | Kế hoạch 2024               | Thực hiện 2024 |       |
| Trưởng Ban, Thành viên Ban Kiểm soát | 3        | 3         | 2.929                       | 3.169          | 108%  |

Ghi chú: Chi tiết tiền lương, phụ cấp và thù lao của Ban Kiểm soát được trình bày tại BCTC năm 2024 được kiểm toán. ✓

#### 2. Chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát

Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát và của từng thành viên bao gồm chi phí văn phòng phẩm, công cụ dụng cụ, trang thiết bị, cước điện thoại, chi phí đi lại, internet, công tác phí... theo định mức áp dụng tại các quy định nội bộ của Tổng công ty, được ghi nhận và hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo quy định.

*Handwritten signature*

*Handwritten signature*



## V. Báo cáo về kết quả kinh doanh, tình hình tài chính của Tổng công ty

### 1. Kết quả kinh doanh của Tổng công ty năm 2024

Năm 2024, giá dầu thế giới biến động phức tạp, số lần điều chỉnh giá xăng dầu trong nước giảm nhiều hơn số lần điều chỉnh tăng, tuy nhiên Tổng công ty đã nỗ lực triển khai nhiều nhóm giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch quan trọng được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 11/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2024, cụ thể như sau:

- Xuất khẩu/bán an toàn, hiệu quả toàn bộ khối lượng dầu thô/condensate của Tập đoàn, bao gồm bán/ nhập khẩu cho Nhà máy lọc dầu Dung Quất. Tổng sản lượng làm đại lý xuất khẩu/bán dầu thô đạt 7,9 triệu tấn dầu thô; nhập khẩu 1,6 triệu tấn dầu thô đáp ứng đầy đủ nhu cầu cho Nhà máy Lọc dầu Dung Quất;

- Đảm bảo giữ ổn định và phát triển hệ thống phân phối, đẩy mạnh hoạt động kinh doanh xăng dầu, tập trung gia tăng tỷ trọng bán vào các kênh tiêu thụ trực tiếp, sản lượng kinh doanh xăng dầu toàn Tổng công ty đạt 5,6 triệu m<sup>3</sup>/tấn tương đương 113% kế hoạch (KH 5 triệu m<sup>3</sup>), tăng trưởng 7% so với năm 2023, sản lượng bán lẻ tăng 9% so với kế hoạch, tăng trưởng 15% so với cùng kỳ;

- Sản xuất, pha chế xăng dầu, dầu mỡ nhờn đạt 648 nghìn m<sup>3</sup> đạt 111% kế hoạch (KH 585 nghìn m<sup>3</sup>), trong đó chủ yếu là pha chế xăng RON95, E5, DO đạt 643 nghìn m<sup>3</sup>.

### 2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính năm 2024

Năm 2024 là năm thứ ba liên tiếp doanh thu hợp nhất toàn Tổng công ty vượt mốc con số 100 nghìn tỷ đồng và có mức độ tăng trưởng rất cao so với năm 2023, cụ thể:

- Doanh thu/ thu nhập hợp nhất năm 2024 đạt 125.193 tỷ đồng tăng 21.554 tỷ đồng so với năm 2023, tăng trưởng 21% và đạt 151% so kế hoạch năm 2024 (KH 83.000 tỷ đồng);

- Doanh thu/thu nhập kỳ hoạt động năm 2024 của Công ty Mẹ đạt 85.462 tỷ đồng, vượt kế hoạch 29.462 tỷ đồng tương đương 53% so với kế hoạch (KH 56.000 tỷ đồng);

- Lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ lãi 448 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế lãi 376 tỷ đồng;

- Lợi nhuận hợp nhất trước thuế là 633 tỷ đồng đạt 106% kế hoạch.

Các chỉ số tài chính của Công ty Mẹ tại thời điểm 31/12/2024 phản ánh tình hình tài chính doanh nghiệp ổn định, hệ số nợ duy trì ở mức an toàn, khả năng trả nợ tốt, vốn đầu tư của chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển.

## VI. Kết quả thẩm định các báo cáo của Tổng công ty

### 1. Kết quả thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc

Ban Kiểm soát đã xem xét, thẩm định các thông tin, số liệu trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc Tổng công ty và đánh giá rằng báo cáo của Tổng Giám đốc đã phản ánh hợp lý tình hình hoạt động, mức độ tăng trưởng mở rộng thị trường, kết quả kinh doanh và đầu tư trong năm 2024. Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung bản báo cáo.






## 2. Kết quả thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội Đồng Quản trị

Ban Kiểm soát đã xem xét, thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị Tổng công ty và đánh giá rằng báo cáo được lập phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Tổng công ty và phản ánh đúng tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị và của Tổng công ty. Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung báo cáo.

## 3. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2024

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte thực hiện kiểm toán. Ban Kiểm soát đã thẩm định và nhất trí với các nội dung trình bày trên báo cáo này. Việc lập và trình bày báo cáo tài chính phù hợp với các quy định của Chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp, các nội dung chủ yếu như sau:

+ **Công tác quản lý vốn bằng tiền tại Công ty Mẹ:** Số dư tiền, các khoản tương đương tiền, đầu tư tài chính ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2024 là 13.814 tỷ đồng trong đó:

- Tiền mặt và tiền gửi không kỳ hạn là 3.320 tỷ đồng;
- Tiền gửi kỳ hạn dưới 3 tháng là 2.069 tỷ đồng, giảm 1.241 tỷ đồng so với đầu kỳ;
- Các khoản đầu tư tài chính, tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn từ 3 đến 12 tháng là 10.493 tỷ đồng, tăng 850 tỷ đồng so với đầu năm.

Khoản tiền gửi có kỳ hạn với số tiền 243 tỷ đồng tại Ngân hàng TMCP Đại Dương Oceanbank bị hạn chế giao dịch phát sinh từ trước năm 2017.

+ **Công tác quản lý công nợ phải thu:** Tổng nợ phải thu ngắn hạn Công ty Mẹ tại ngày 31/12/2024 là 7.403 tỷ đồng, giảm 1.200 tỷ đồng. Trong đó:

- Phải thu ngắn hạn của khách hàng 3.403 tỷ đồng, giảm 833 tỷ đồng so với đầu kỳ;
- Các khoản phải thu ngắn hạn khác 3.949 tỷ đồng giảm 374 tỷ đồng so với đầu kỳ;
- Trả trước cho người bán ngắn hạn là 98 tỷ đồng;
- Dự phòng các nợ xấu, nợ khó đòi giữ nguyên là 48 tỷ đồng.

Công nợ phải thu giảm so với đầu năm phản ánh biến động của các khoản thu hộ, trả hộ liên quan đến hoạt động xuất khẩu, ủy thác bán dầu thô, các khoản tiền tạm ứng thanh toán theo tiến độ cho các Dự án đầu tư mở rộng, cải tạo hệ thống kho xăng dầu.

+ **Công nợ phải trả:** Tại Công ty Mẹ là 18.675 tỷ đồng, giảm 1.150 tỷ đồng so với thời điểm 1/1/2024, trong đó:

- Nợ ngắn hạn là 18.669 tỷ đồng, giảm 1.148 tỷ đồng so với thời điểm đầu năm;
- Nợ dài hạn là 6,4 tỷ đồng, toàn bộ là Quỹ Phát triển khoa học công nghệ.

+ **Công tác quản lý hàng hóa:**

Trị giá hàng tồn kho cuối năm của Công ty Mẹ cuối năm là 2.161 tỷ đồng, giảm 75 tỷ đồng (tương đương 4%) so với đầu năm. Trong toàn hệ thống giá trị hàng tồn kho cuối năm



là 3.540 tỷ đồng. Hao hụt thực tế tại Công ty mẹ nằm trong định mức quy định

+ **Công tác đầu tư, mua sắm tài sản:** Trong năm 2024 toàn Tổng công ty phát triển mới được 95 cửa hàng xăng dầu, nâng tổng số cửa hàng xăng dầu đang hoạt động trong toàn hệ thống lên 838 cửa hàng xăng dầu. Tổng giá trị thực hiện toàn hệ thống là 558 tỷ đồng đạt 52% kế hoạch năm.

+ **Công tác lao động, tiền lương:** Năm 2024, Tổng công ty đã thực hiện công tác lao động, tiền lương và các chế độ chính sách cho người lao động phù hợp với các quy định Pháp luật hiện hành, thỏa ước lao động tập thể và các quy định nội bộ về tiền lương, phụ cấp, thù lao, tiền thưởng đối với người lao động và người quản lý.

+ **Công tác đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp:** Tổng giá trị vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp ngày 31/12/2024 là 4.644 tỷ đồng, tăng 21 tỷ đồng so với thời điểm đầu năm, trong đó đầu tư vào ngành nghề kinh doanh chính 4.287 tỷ đồng, chiếm 92% tổng số và đầu tư vào ngành nghề kinh doanh khác 357 tỷ đồng, chiếm 8%. Hiện nay PVOIL đang góp vốn vào 41 Công ty, gồm: 06 Công ty TNHH MTV, 21 Công ty chiếm chi phối trên 50% đến dưới 100% vốn điều lệ, 10 Công ty liên doanh liên kết có tỷ lệ từ 15% đến 50% vốn điều lệ và 04 Công ty chiếm dưới 15% vốn điều lệ.

+ **Công tác quản lý chi phí hoạt động:** Trong năm 2024, tổng chi phí hoạt động doanh nghiệp là 1.370 tỷ đồng tăng 16 tỷ so với năm 2023. trong đó:

- Chi phí bán hàng là 975 tỷ đồng tăng 5 tỷ đồng so với cùng kỳ;
- Chi phí quản lý doanh nghiệp là 395 tỷ đồng, tăng 11 tỷ đồng so với cùng kỳ.

+ **Về hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp có vốn góp của Công ty Mẹ:** Lợi nhuận trước thuế năm 2024 của các Công ty có vốn góp chi phối là 179 tỷ đồng, tương đương 186% kế hoạch năm (150 tỷ đồng), giảm 35% so với cùng kỳ năm trước.

+ **Bảo toàn vốn của chủ sở hữu:** Theo kết quả kinh doanh của Công ty Mẹ năm 2024, lợi nhuận sau thuế là 376 tỷ đồng. Vốn chủ sở hữu cuối năm cao hơn đầu năm và cao hơn Vốn Điều lệ (bằng 1,07 lần). Vốn chủ sở hữu Công ty Mẹ được bảo toàn.

Trên cơ sở rà soát một số chỉ tiêu tài chính như trên, Ban Kiểm soát cho rằng:

- Báo cáo tài chính năm kết thúc tại ngày 31/12/2024 đã phản ánh hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng công ty. Việc lập và trình bày báo cáo tài chính phù hợp với các quy định của Chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp;

- Tổng công ty đã lập và nộp báo cáo tài chính theo quy định của Nhà nước; thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán theo thời hạn quy định.

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính riêng, báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ hoạt động kết thúc tại ngày 31/12/2024 của Tổng công ty và các điểm ngoại trừ, nhấn mạnh theo ý kiến của kiểm toán độc lập.

**VII. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty Mẹ PVOIL, Công ty con với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của Công ty Mẹ PVOIL và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty Mẹ PVOIL với công ty trong đó thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của Công ty Mẹ**

*Mai*

*thj*



**PVOIL là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch**

**1. Các giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó**

Ngày 11 tháng 01 năm 2024, Hội đồng Quản trị PVOIL ban hành Nghị quyết số 02/NQ-DVN thông qua nội dung/ giao dịch giữa Tổng công ty Dầu Việt Nam và người có liên quan.

Trong năm 2024 không phát sinh giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty với thành viên HĐQT, chỉ phát sinh giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty với những người có liên quan của thành viên HĐQT, cụ thể như sau:

Các thành viên HĐQT của PVOIL (ông Cao Hoài Dương, ông Đoàn Văn Nhuộm, ông Lê Văn Nghĩa, ông Nguyễn Mậu Dũng và ông Nguyễn Đăng Trình) là những Người đại diện vốn của Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam – PVN (cổ đông đang nắm giữ tỷ lệ 80,52% vốn điều lệ của PVOIL): Trong năm 2024, giữa PVOIL/công ty con của PVOIL và PVN/Chi nhánh/Đơn vị trực thuộc/công ty con của PVN phát sinh các giao dịch: (i) mua bán dầu thô, xăng dầu, condensate; (ii) hợp tác kinh doanh gia công - pha chế condensate, gia công condensate, xăng RON-91 và DO sản phẩm đáy, pha chế xăng E5 RON 92-II; (iii) các hợp đồng dịch vụ liên quan: ủy thác xuất khẩu dầu thô, đại lý bán dầu thô, ủy thác nhập khẩu DO/FO, thuê kho xăng dầu, các dịch vụ tại kho xăng dầu, dịch vụ ứng phó sự cố tràn dầu, vận tải xăng dầu, cung cấp thiết bị vật tư và thi công xây dựng công trình, tín dụng, tư vấn, bảo hiểm, đào tạo, nghiên cứu khoa học và sử dụng thương hiệu của PVN.

Ông Lê Văn Nghĩa - Thành viên HĐQT PVOIL kiêm nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT tại PVOIL Cái Lân, Petromekong, Comeco. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của PVOIL tại PVOIL Cái Lân là 80,19%, Petromekong là 89,37% và tại Comeco là 44,79%.

- Theo mô hình hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tổng công ty, PVOIL có trách nhiệm đảm bảo và cung cấp nguồn xăng dầu cho các công ty trong hệ thống để cung ứng, phân phối cho thị trường. Trong năm 2023, PVOIL có hợp đồng giao dịch mua bán xăng dầu, hợp đồng dịch vụ với PVOIL Cái Lân và Petromekong;

- PVOIL Cái Lân có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, cung cấp/thuê dịch vụ, cho thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: PVOIL Hà Nội, PVOIL Hải Phòng, PVOIL Phú Yên, PVOIL Sài Gòn, Petec, PVOIL Lube, PVOIL Thái Bình, PVOIL Nam Định, PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Trans, Timexco và PVOIL Vũng Tàu;

- Petromekong có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, cung cấp/thuê dịch vụ, cho thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: Petec, PVOIL Sài Gòn, PVOIL Hải Phòng, PVOIL Trà Vinh, PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Hà Nội, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Trans, PVOIL Bình Thuận, PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Tây Ninh, PVOIL Bạc Liêu, PVOIL Miền Trung, PVOIL Nam Định, PVOIL Lube và PVOIL Phú Yên;

*Nac*

*th*



- Comeco có hoạt động mua xăng dầu/dầu mỡ nhờn từ PVOIL Sài Gòn và PVOIL Lube là các công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối.

Ông Nguyễn Mậu Dũng - Thành viên HĐQT PVOIL kiêm nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT tại PVOIL Nam Định, PVOIL Phú Yên, PVOIL Vũng Áng. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của PVOIL tại PVOIL Nam Định là 56,75%, tại PVOIL Phú Yên là 67,13%, PVOIL Vũng Áng là 56,50%.

- Theo mô hình hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tổng công ty, PVOIL có trách nhiệm đảm bảo và cung cấp nguồn xăng dầu cho các công ty trong hệ thống để cung ứng, phân phối cho thị trường. Trong năm 2024, PVOIL có hợp đồng giao dịch mua bán xăng dầu, hợp đồng dịch vụ với PVOIL Nam Định, PVOIL Phú Yên và PVOIL Vũng Áng;

- PVOIL Nam Định có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, thuê dịch vụ với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: PVOIL Hà Nội, Petec, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Hải Phòng, PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Phú Thọ, PVOIL Lube, PVOIL Cái Lân, Timexco, PVOIL Sài Gòn, Petromekong, PVOIL Vũng Tàu và PVOIL Trans;

- PVOIL Phú Yên có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, cung cấp/thuê dịch vụ, cho thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: Petromekong, PVOIL Sài Gòn, Timexco, PVOIL Miền Trung, PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Bình Thuận, PVOIL Cái Lân, PVOIL Hà Nội, PVOIL Hải Phòng, Petec, PVOIL Tây Ninh, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Thái Bình, PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Lube, PVOIL Trans và Thái Bình PSC;

- PVOIL Vũng Áng có hoạt động mua/bán xăng dầu/dầu mỡ nhờn, cung cấp/thuê dịch vụ, cho thuê kho xăng dầu với những công ty thành viên do PVOIL nắm quyền chi phối như sau: Petec, PVOIL Phú Yên, PVOIL Nam Định, PVOIL Sài Gòn, PVOIL Hà Nội, PVOIL Bình Thuận, Petromekong, PVOIL Lube và PVOIL Trans.

Ông Trần Hoài Nam – Thành viên HĐQT kiêm nhiệm tại PVOIL, hiện đang giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc của Ngân hàng HDBank.

- Trong năm 2024, PVOIL có phát sinh giao dịch với HDBank thông qua các hợp đồng tiền gửi kỳ hạn, các giao dịch liên quan tài khoản thanh toán. Hội đồng Quản trị PVOIL đã ban hành Nghị quyết thông qua kế hoạch và hạn mức tiền gửi trong năm làm cơ sở để triển khai việc ký các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn.

Trong năm 2024, các hợp đồng, giao dịch giữa PVOIL, công ty con của PVOIL với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên HĐQT đã được thông qua và báo cáo theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và các quy định của Luật chứng khoán.

**2. Các giao dịch giữa Tổng công ty với công ty, trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:** Không có.






(Chi tiết các giao dịch với các bên có liên quan được trình bày tại Báo cáo của HĐQT Tổng công ty và BCTC năm 2024 đã được kiểm toán).

### **VIII. Kết quả giám sát đối với hoạt động của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác của tổng công ty**

Công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty được thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định của pháp luật. Trong năm 2024, kết quả giám sát công tác quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc như sau:

#### **1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị**

HĐQT đã triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo hoạt động được thường xuyên, liên tục. Trong năm 2024, HĐQT đã tiến hành nhiều cuộc họp trong đó có 12 cuộc họp được ghi Biên bản, ban hành 98 nghị quyết và quyết định để quản lý/chỉ đạo các hoạt động của Tổng công ty trên các lĩnh vực hoạt động.

HĐQT đã triển khai thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty; kịp thời theo dõi, giám sát và chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng Quản trị.

HĐQT thường xuyên, kịp thời tổ chức các cuộc họp làm rõ các kiến nghị của Ban Điều hành để ra các nghị quyết, quyết định phù hợp. HĐQT làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, tổ chức các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản để ra các quyết định.

Các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT như công tác tái cơ cấu, công tác đầu tư, thông qua các giao dịch liên quan và các công việc khác đều được HĐQT xử lý triển khai và nhanh chóng ra nghị quyết kịp thời.

HĐQT thường xuyên hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Ban Điều hành và Ban Kiểm soát thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

#### **2. Hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành**

Tổng Giám đốc thường xuyên có các chỉ đạo quyết liệt thúc đẩy các Ban chức năng/đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên triển khai thực hiện các nội dung theo các quy định quản lý nội bộ, Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, của Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật liên quan.

Tổng Giám đốc đã có nhiều nhóm giải pháp tháo gỡ các khó khăn về thị trường cũng như xử lý linh hoạt trong điều hành sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty và đối với từng đơn vị đặc thù; Tổng Giám đốc rất chú trọng, quyết liệt mở rộng thị trường, tiếp tục đột phá về sản lượng và doanh thu, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh quan trọng năm 2024 được ĐHCĐ giao; TGD thường xuyên đẩy mạnh công tác đầu tư phát triển hệ thống cửa hàng xăng dầu và mở rộng, phát triển mới hệ thống kho chứa để TCT phát triển bền vững; công tác đầu tư cho chuyển đổi số được chú trọng.

Đối với lĩnh vực kinh doanh nhiên liệu hàng không, nhằm phát triển hướng kinh doanh mới, bền vững cho Tổng công ty cho giai đoạn sau 2025 và đặc biệt sau 2030 trong



xu thế chuyển đổi xanh, kể từ cuối năm 2024 Tổng Giám đốc đã có hàng loạt các chỉ đạo hết sức quyết liệt đối với công tác chuẩn bị kinh doanh nhiên liệu bay Jet A1, tới nay PVOIL đã đủ điều kiện và được xác nhận là thương nhân đầu mối kinh doanh nhiên liệu hàng không; TGD đang chỉ đạo triển khai mạnh mẽ công tác chuẩn bị đầu tư đường ống, kho cảng và các công việc liên quan khác chuẩn bị cho hướng kinh doanh mới mẻ này.

Tổng Giám đốc thường xuyên hỗ trợ, tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

### **3. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông**

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ. Thường xuyên trao đổi, làm rõ các nội dung liên quan trước khi có ý kiến chính thức. Các báo cáo giám sát, báo cáo thẩm định báo cáo tài chính định kỳ và các báo cáo khác của Ban Kiểm soát đều được tham khảo ý kiến Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc trước khi chính thức ban hành. Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

Ngoài việc mời Ban Kiểm soát tham gia các cuộc họp quan trọng, HĐQT và Ban Điều hành thường xuyên thông tin về tình hình hoạt động của Tổng công ty cũng như các khó khăn, vướng mắc liên quan cần giải quyết. Ban Kiểm soát Nội bộ, Thư ký Hội đồng Quản trị và Trợ lý Tổng Giám đốc cũng đã hợp tác chặt chẽ với Ban Kiểm soát trong việc cung cấp thông tin, tài liệu liên quan.

Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ kế hoạch hoạt động được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt một cách nghiêm túc; chấp hành đầy đủ các quy định, các yêu cầu định kỳ hoặc đột xuất của cổ đông lớn; luôn sẵn sàng thực hiện công tác kiểm tra và báo cáo giải trình về những vấn đề khi được cổ đông hoặc nhóm cổ đông yêu cầu theo quy định.

## **PHẦN II**

### **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

- Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ đơn vị, Luật Doanh nghiệp, Pháp luật nhà nước; tình hình thực hiện và tuân thủ các quy chế, nghị quyết, quyết định, chỉ thị của cổ đông lớn có liên quan đến hoạt động đơn vị của Người đại diện phần vốn cổ đông lớn, Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc đơn vị;
- Kiểm tra/giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn; bảo toàn và phát triển vốn; tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý; kiểm tra/giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư;



- Phối hợp với Người đại diện phần vốn của cổ đông lớn trong việc quản lý phần vốn tại Tổng công ty và phần vốn Tổng công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác;
- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt; giám sát doanh nghiệp về công tác công bố thông tin về người có liên quan và giao dịch với người có liên quan;
- Lập báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và tổ chức thực hiện;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Kiểm tra/giám sát việc thực hiện tái cấu trúc và đổi mới doanh nghiệp theo quyết định/chỉ thị/ng nghị quyết được phê duyệt;
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của đơn vị; có các kiến nghị, đề xuất nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ;
- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính bán niên/năm;
- Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra của các cơ quan nhà nước, chức năng có thẩm quyền tại đơn vị;
- Tham gia cùng với người đại diện phần vốn/ Thành viên HĐQT PVOIL giám sát công tác bảo toàn vốn, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 tại các Công ty con/ Đơn vị trực thuộc. Giám sát việc xây dựng, giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của đơn vị;
- Phối hợp đoàn Kiểm toán nội bộ, các Ban chức năng của Tổng công ty kiểm tra giám sát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và các thời kỳ liên quan, kiểm tra giám sát hệ thống QTRR, KSNB tại các đơn vị.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

Trân trọng kính trình./.







## BÁO CÁO

### Quyết toán tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2024 và kế hoạch tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành PVOIL

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP;

Căn cứ các văn bản quy định hiện hành về tiền lương, thù lao của các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát và những Người quản lý khác.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP.

Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Quỹ tiền lương, phụ cấp, thù lao của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và Ban điều hành thực hiện năm 2024 và trình kế hoạch tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

#### 1. Quỹ tiền lương, phụ cấp, thù lao thực hiện năm 2024 của Người quản lý:

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP về kế hoạch tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2024 của HĐQT, BKS. Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP báo cáo tiền lương, phụ cấp, thù lao của HĐQT, BKS thực hiện năm 2024 như sau:

- Tiền lương, phụ cấp bình quân của HĐQT và BKS tăng 8,3% so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ phê duyệt;

- Mức thù lao bình quân bằng mức thù lao kế hoạch ĐHĐCĐ thông qua và phù hợp theo quy chế, quy định nội bộ của PVOIL.

| TT | Chức danh                                      | Số người BQ |       | Tiền lương, phụ cấp<br>(Triệu đồng) |           | % TH/KH |
|----|------------------------------------------------|-------------|-------|-------------------------------------|-----------|---------|
|    |                                                | KH          | TH    | KH                                  | TH        |         |
| I  | Người quản lý chuyên trách                     |             | 12,76 |                                     | 14.883,26 |         |
| 1  | HĐQT chuyên trách (gồm TGD, PTGD kiêm TV HĐQT) | 5           | 4,92  | 5.849,3                             | 6.228,45  | 106,48% |
| 2  | Ban kiểm soát                                  | 3           | 3     | 2.929,88                            | 3.168,76  | 108,15% |



| TT | Chức danh                                                    | Số người BQ |      | Tiền lương, phụ cấp<br>(Triệu đồng) |          | %<br>TH/KH |
|----|--------------------------------------------------------------|-------------|------|-------------------------------------|----------|------------|
|    |                                                              | KH          | TH   | KH                                  | TH       |            |
| 3  | Ban điều hành (các PTGD và KTT, không gồm PTGD kiêm TV HĐQT) |             | 4,85 | Không<br>trình bày                  | 5.486,05 |            |
| II | Người quản lý không chuyên trách                             | 4           | 4    | 720                                 | 720      |            |
| 1  | TV HĐQT (không chuyên trách)                                 | 3           | 3    | 540                                 | 540      | 100%       |
| 2  | TV độc lập HĐQT                                              | 1           | 1    | 180                                 | 180      | 100%       |

**Ghi chú:** Tổng tiền lương, phụ cấp, thù lao của các thành viên HĐQT và BKS (trước thuế) nêu trên chưa bao gồm các khoản: tiền thưởng, phúc lợi, ... được hưởng theo quy định hiện hành. Chi tiết tiền lương, phụ cấp, thù lao của từng thành viên HĐQT, BKS và Người quản lý khác xem tại BCTC riêng đã được kiểm toán cho năm 2024.

## 2. Tiền lương, phụ cấp, thù lao kế hoạch năm 2025 của HĐQT, BKS:

Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và quy chế, quy định nội bộ hiện hành của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP, PVOIL tạm xác định mức tiền lương, phụ cấp, thù lao kế hoạch năm 2025 của HĐQT, BKS như sau:

### 2.1. Quỹ tiền lương của HĐQT, BKS chuyên trách:

| TT | Chức danh                                | Số người | KH năm 2025<br>(Triệu đồng) |
|----|------------------------------------------|----------|-----------------------------|
| 1  | HĐQT chuyên trách (gồm TGD kiêm TV HĐQT) | 4        | 4.752,26                    |
| 2  | Ban kiểm soát                            | 3        | 2.994,02                    |



### 2.2. Mức phụ cấp, thù lao của HĐQT không chuyên trách:

- Thù lao của TV HĐQT không chuyên trách : 15 triệu đồng/người/tháng
- Phụ cấp của Thành viên độc lập HĐQT : 15 triệu đồng/người/tháng

Hàng tháng, Tổng công ty tạm chi trả tiền lương, phụ cấp, thù lao cho HĐQT, BKS và sẽ quyết toán khi kết thúc năm tài chính theo quy định hiện hành. Ban điều hành sẽ báo cáo ĐHCĐ theo quy định.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Cao Hoài Dương



Số: 05 /TTr-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2025

## TỜ TRÌNH

### Về việc Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 sau kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty sau kiểm toán.

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình HĐQT xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty sau kiểm toán với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

#### 1. Bảng cân đối kế toán

ĐVT: Đồng

| STT | Chỉ tiêu                           | Ngày 31/12/2024<br>(Cty Mẹ) | Ngày 31/12/2024<br>(Hợp nhất) |
|-----|------------------------------------|-----------------------------|-------------------------------|
| I   | Tổng tài sản                       | 29.760.163.490.831          | 41.734.469.508.904            |
| 1   | Tài sản ngắn hạn                   | 23.826.039.406.562          | 35.543.078.564.691            |
| 1.1 | Tiền và các khoản tương đương tiền | 3.320.660.695.505           | 4.123.668.695.965             |
| 1.2 | Đầu tư tài chính ngắn hạn          | 10.493.332.364.697          | 10.852.966.805.960            |
| 1.3 | Các khoản phải thu                 | 7.403.118.941.365           | 16.488.183.407.266            |
| 1.4 | Hàng tồn kho                       | 2.160.800.682.390           | 3.540.185.208.884             |
| 1.5 | Tài sản ngắn hạn khác              | 448.126.722.605             | 538.074.446.616               |
| 2   | Tài sản dài hạn                    | 5.934.124.084.269           | 6.191.390.944.213             |
| 2.1 | Các khoản phải thu dài hạn         | 11.533.831.600              | 31.977.085.054                |
| 2.2 | Tài sản cố định                    | 1.179.850.436.297           | 3.529.417.403.320             |
| 2.3 | Bất động sản đầu tư                | -                           | 98.067.904.587                |
| 2.4 | Tài sản dở dang dài hạn            | 71.346.967.894              | 208.531.485.428               |
| 2.5 | Các khoản đầu tư tài chính dài hạn | 4.055.492.035.802           | 707.543.604.915               |
| 2.6 | Tài sản dài hạn khác               | 615.900.812.676             | 1.615.853.460.909             |
| II  | Tổng nguồn vốn                     | 29.760.163.490.831          | 41.734.469.508.904            |
| 1   | Nợ phải trả                        | 18.675.141.099.489          | 30.286.081.721.273            |
| 1.1 | Nợ ngắn hạn                        | 18.668.692.599.242          | 29.952.500.030.911            |
|     | Trong đó: Phải trả người bán       | 7.072.490.663.801           | 13.532.386.670.554            |
| 1.2 | Nợ dài hạn                         | 6.448.500.247               | 333.581.690.362               |
| 2   | Vốn chủ sở hữu                     | 11.085.022.391.342          | 11.448.387.787.631            |
|     | Trong đó:                          |                             |                               |
|     | Vốn đầu tư của chủ sở hữu          | 10.342.295.000.000          | 10.342.295.000.000            |
|     | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối  | 742.727.391.342             | 69.573.192.438                |

*Đã ký*



## 2. Kết quả kinh doanh

ĐVT: Đồng

| STT | Chỉ tiêu                                        | Năm 2024           | Năm 2024            |
|-----|-------------------------------------------------|--------------------|---------------------|
|     |                                                 | (Cty Mẹ)           | (Hợp nhất)          |
| 1   | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 84.761.038.321.196 | 124.459.638.866.757 |
| 2   | Giá vốn hàng bán                                | 83.284.241.995.166 | 120.320.303.001.607 |
| 3   | Lợi nhuận gộp                                   | 1.476.796.326.030  | 4.139.335.865.150   |
| 4   | Lợi nhuận thuần từ HĐ SXKD                      | 455.837.766.079    | 618.933.231.101     |
| 5   | LN trước thuế TNDN                              | 448.454.071.348    | 633.145.156.359     |
| 6   | LN sau thuế TNDN                                | 376.473.618.962    | 474.432.084.317     |
|     | Trong đó:                                       |                    |                     |
|     | Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ               |                    | 411.034.698.303     |
|     | Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát  |                    | 63.397.386.014      |

Kính trình ĐHĐCĐ biểu quyết và thông qua.

Trân trọng kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Cao Hoài Dương



Số: **06** /TTr-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **22** tháng **4** năm 2025

**TỜ TRÌNH**

**Về việc “Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024”**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2024 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP.

Trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình thực tế trích lập, sử dụng, số dư các quỹ năm 2024; các quy định về tỷ lệ trích lập Quỹ khen thưởng – phúc lợi; Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành và hướng đến mục tiêu chuyển cổ phiếu của PVOIL từ sàn UPCOM sang niêm yết tại sàn HOSE; Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

| STT | Chỉ tiêu                                                          | Số tiền         |
|-----|-------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1   | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước chuyển qua            | 450.700.505.793 |
| 2   | Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2024                                  | 376.473.618.962 |
| 3   | Trích các Quỹ năm 2024                                            | 83.997.826.270  |
|     | + <i>Quỹ Khen thưởng - Phúc lợi</i>                               | 82.137.418.270  |
|     | + <i>Quỹ thưởng Người quản lý</i>                                 | 1.860.408.000   |
| 4   | LNST chưa phân phối sau khi trích lập các Quỹ ( $4 = 1 + 2 - 3$ ) | 743.176.298.485 |
| 5   | Chia cổ tức năm 2024 (2,5%) (*)                                   | 258.557.375.000 |
| 6   | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển sang năm sau             | 484.618.923.485 |

Ghi chú:

(\*) Theo Quyết định số 143/QĐ-SGDHN ngày 13/3/2025 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), cổ phiếu của PVOIL (mã ck: OIL) bị duy trì diện cảnh báo do liên quan đến ý kiến ngoại trừ của khoản đầu tư của PVOIL tại PVB. Theo đánh giá của PVOIL, khả năng thu hồi của khoản đầu tư này là rất khó khi PVB thực hiện thủ tục phá sản, do đó PVOIL sẽ phải trích lập thêm khoản chi phí dự phòng đầu tư tài chính cho khoản đầu tư này với giá trị tương đương 247,03 tỷ đồng. Vì vậy, PVOIL cần giữ lại một phần LNST chưa phân phối để có nguồn bù đắp khoản dự phòng này. Bên cạnh đó việc để lại lợi nhuận nhằm làm cho chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên BCTC hợp nhất “không có lỗ lũy kế”, (LN chưa phân phối trên BCTC hợp nhất tại ngày





31/12/2024 sau kiểm toán là 69,57 tỷ đồng), là một trong các điều kiện để cổ phiếu PVOIL được chuyển sang niêm yết trên sàn HOSE.  
Vì các lý do trên, đồng thời với việc đảm bảo quyền lợi cổ đông, PVOIL đề xuất chia cổ tức năm 2024 ở mức 2,5% trên VDL theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên 2024 thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng ./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Cao Hoài Dương





Số: **07** /TTr - ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **22** tháng **4** năm 2025

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của**  
**Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần;

Trên cơ sở Báo cáo đề xuất của Ban Điều hành tại Văn bản số 1129/DVN-TCKT ngày 14/02/2025;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty như sau:

**1. Tiêu chí lựa chọn**

Đơn vị kiểm toán được lựa chọn cung cấp dịch vụ kiểm toán cho PVOIL cần thỏa mãn các điều kiện sau:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;

- Là đơn vị có đội ngũ chuyên gia và kiểm toán viên có trình độ, nhiều kinh nghiệm kiểm toán các báo cáo tài chính theo các quy định của các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS);

- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho PVOIL;

- Đáp ứng được yêu cầu về chất lượng và tiến độ kiểm toán báo cáo tài chính theo quy định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và pháp luật liên quan;

- Có mức phí dịch vụ phù hợp và cạnh tranh.

**2. Thực trạng kiểm toán báo cáo tài chính tại PVOIL những năm qua**

- Tổng công ty PVOIL gồm có Công ty Mẹ và các chi nhánh hạch toán phụ thuộc, 6 công ty TNHH một thành viên, 21 công ty con, 10 công ty liên kết và các khoản đầu tư góp vốn ra ngoài khác; trong quá trình tái cơ cấu phát sinh nhiều nghiệp vụ. Với hệ thống tài chính kế toán rộng lớn, phức tạp, hoạt động trong nhiều lĩnh vực trải dài trên toàn quốc và ở nước ngoài, khối lượng công việc kiểm toán là rất lớn, đòi hỏi chuyên môn cao.





- Trong những năm Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán BCTC tại Công ty Mẹ PVOIL, Deloitte luôn phối hợp tốt, huy động tối đa nhân lực để hoàn thành khối lượng lớn công việc đảm bảo tiến độ kịp thời theo yêu cầu, góp phần giúp PVOIL công bố thông tin và tổ chức ĐHCĐ thường niên đúng thời hạn quy định;

- Về chất lượng dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính, trong những năm qua Deloitte luôn nhận được sự đánh giá cao, Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam (giai đoạn Công ty TNHH MTV) và ĐHCĐ Tổng công ty (giai đoạn Công ty cổ phần) đều chấp nhận chất lượng báo cáo kiểm toán và không có ý kiến khác;

- Với khối lượng công việc lớn, thường xuyên phát sinh nhưng mức phí dịch vụ kiểm toán của Deloitte là khá ổn định.

- Theo quy định hiện nay của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thì thời gian để kiểm toán độc lập thực hiện soát xét BCTC 6 tháng là 60 ngày, thời gian kiểm toán báo cáo năm là 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm, việc đảm bảo tiến độ kiểm toán là hết sức cần thiết.

### 3. Ý kiến đề xuất

Trên cơ sở tiêu chí lựa chọn cũng như thực trạng kiểm toán báo cáo tài chính tại PVOIL trong những năm qua, trên cơ sở đề xuất của Ban Điều hành, Ban Kiểm soát xét thấy công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện để cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 phù hợp với PVOIL là:

- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam

Đây là công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách các công ty kiểm toán đã được Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025. Công ty kiểm toán trên hoàn toàn độc lập với Tổng công ty và độc lập với các cán bộ quản lý của Tổng công ty.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt công ty kiểm toán độc lập nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị tổ chức triển khai thực hiện lựa chọn phù hợp với quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình./.

*Handwritten signature*

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Đức Kện

*Handwritten signature*





Số: **08** /TTr-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **22** tháng **4** năm 2025

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của  
Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP thông qua tại Nghị quyết số 21/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Hội đồng quản trị Tổng công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

Theo quy định pháp luật về kinh doanh xăng dầu, PVOIL được quyền pha chế xăng dầu. Ngoài việc pha chế xăng dầu cho hệ thống, PVOIL còn pha chế xăng dầu cho BSR, thực hiện hợp đồng hợp tác kinh doanh với PVGas. Do đó, PVOIL phải đăng ký ngành nghề kinh doanh ngành nghề pha chế xăng dầu để phù hợp theo quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Đồng thời, trong thời gian sắp tới PVOIL dự kiến thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ được Tập đoàn giao và phát triển các hoạt động kinh doanh dịch vụ phi xăng dầu (non oil) trên cơ sở tận dụng các vị trí thuận lợi tại CHXD, ứng dụng thương mại điện tử đã được PVOIL đầu tư (PVOIL4U). Để chuẩn bị triển khai, PVOIL cần phải bổ sung một số ngành nghề kinh doanh liên quan đến: Cho thuê hệ thống thiết bị điện năng lượng mặt trời, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, quảng cáo (trên ứng dụng PVOIL4U) và ngành nghề liên quan đến hoạt động thu gom và xử lý dầu ăn đã qua sử dụng, .... Chi tiết nội dung và lý do sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh được giải trình trong tài liệu đính kèm.

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty với nội dung như đính kèm để làm cơ sở triển khai thực hiện.

Trân trọng./.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ   
CHỦ TỊCH



Cao Hoài Dương



**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG KHOẢN 1 ĐIỀU 4 ĐIỀU LỆ CỦA PVOIL**  
(Đính kèm Tờ trình số **08** /TTr-ĐHĐCD ngày **22/4/2025** của Hội đồng quản trị Tổng công ty)

| STT                                                        | NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI                                                                                                                                            | NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG(*)                                                                                                                                                                                                                                                                                              | MÃ NGÀNH | LÝ DO                                                                                                         |
|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Ngành nghề liên quan đến sản xuất khác                  | Sản xuất khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Sản xuất sản phẩm Ethanol (E100) (không hoạt động tại trụ sở). Sản xuất sản phẩm dầu (không hoạt động tại trụ sở). | Sản xuất khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Sản xuất sản phẩm Ethanol (E100) (không hoạt động tại trụ sở). Sản xuất, <i>pha chế</i> sản phẩm dầu (không hoạt động tại trụ sở).                                                                                                                                      | 3290     | Để cung cấp dịch vụ pha chế xăng dầu cho BSR và các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu có nhu cầu.       |
| 2. Ngành nghề liên quan đến cho thuê máy móc thiết bị      | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển<br>Chi tiết: cho thuê hệ thống thiết bị pha chế xăng dầu                              | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển<br>Chi tiết: Cho thuê hệ thống thiết bị pha chế xăng dầu. <i>Cho thuê hệ thống thiết bị điện năng lượng mặt trời.</i>                                                                                                                      | 7730     | Để cung cấp dịch vụ cho thuê hệ thống thiết bị khi triển khai dự án điện năng lượng mặt trời áp mái tại CHXD. |
| 3. Ngành nghề liên quan đến khoa học kỹ thuật và công nghệ |                                                                                                                                                                      | <i>Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên</i>                                                                                                                                                                                                                                       | 7211     | Để thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ của Tập đoàn                                                         |
|                                                            |                                                                                                                                                                      | <i>Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ</i>                                                                                                                                                                                                                          | 7212     |                                                                                                               |
|                                                            |                                                                                                                                                                      | <i>Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu</i><br>Chi tiết: Kỹ thuật, công nghệ sản xuất, tồn trữ, vận chuyển, chế biến, pha chế, an toàn; Hạ tầng công nghệ thông tin, lưu trữ, bảo mật, cơ sở dữ liệu và các phần mềm chuyên dụng liên quan đến hoạt động SXKD xăng dầu và phi xăng dầu | 7490     |                                                                                                               |





| STT                                                                                                                                                   | NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI                                                                                                                 | NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG(*)                                                                                                                                                                                                                         | MÃ NGÀNH | LÝ DO                                                                                                                                                      |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                       |                                                                                                                                           | (non-oil).                                                                                                                                                                                                                                           |          |                                                                                                                                                            |
| 4. Ngành nghề liên quan đến hoạt động thu gom và xử lý dầu ăn đã qua sử dụng                                                                          |                                                                                                                                           | Thu gom rác thải không độc hại<br>Chi tiết: Thu gom dầu ăn đã qua sử dụng (Không thu gom trực tiếp từ các hộ gia đình).                                                                                                                              | 3811     | Để thực hiện hoạt động liên quan đến thu gom dầu ăn đã qua sử dụng.                                                                                        |
|                                                                                                                                                       |                                                                                                                                           | Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại<br>Chi tiết: Xử lý dầu ăn đã qua sử dụng.                                                                                                                                                                   | 3821     |                                                                                                                                                            |
| 5. Ngành nghề liên quan đến quảng cáo                                                                                                                 | Quảng cáo<br>Chi tiết: Quảng cáo tại các Kho xăng dầu, cửa hàng xăng dầu và trên các phương tiện vận tải xăng dầu                         | Quảng cáo<br>Chi tiết: Quảng cáo tại các Kho xăng dầu, cửa hàng xăng dầu và trên các phương tiện vận tải xăng dầu; <i>Quảng cáo tại Cổng thông tin, Trang thương mại điện tử, thiết bị điện tử.</i>                                                  | 7310     | Để quảng cáo trên Cổng thông tin, ứng dụng PVOIL4U của PVOIL.                                                                                              |
| 6. Ngành nghề kinh doanh liên quan đến đầu tư và kinh doanh trạm sạc điện                                                                             | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ.<br>Chi tiết: Hoạt động của Bến xe, bãi đỗ xe ô tô (không hoạt động tại trụ sở).  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ.<br>Chi tiết: Hoạt động của Bến xe, bãi đỗ xe ô tô. <i>Đầu tư và kinh doanh trạm sạc điện (không hoạt động tại trụ sở).</i>                                                                  | 5225     | Giúp PVOIL có thể tự đầu tư và kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư và kinh doanh khi có nhu cầu.                                                      |
| 7. Ngành nghề kinh doanh liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành, cho thuê tài sản, trang thiết bị được đầu tư tại kho xăng dầu, cửa hàng xăng dầu | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.<br>Chi tiết: Cho thuê kho xăng dầu, cửa hàng xăng dầu. | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.<br>Chi tiết: Cho thuê kho xăng dầu, cửa hàng xăng dầu. <i>Quản lý, điều hành, cho thuê các bất động sản khác được đầu tư tại kho xăng dầu, cửa hàng xăng dầu.</i> | 6810     | Để phát triển các dịch vụ phi xăng dầu tại CHXD, đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ và khai thác có hiệu quả mặt bằng tại kho xăng dầu, cửa hàng xăng dầu. |

(\*) Nội dung sửa đổi, bổ sung được in nghiêng.





Số: **09** /TTr - ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~24~~ tháng 4 năm 2025

### TỜ TRÌNH

#### Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP của ông Đoàn Văn Nhuộm ngày 15/04/2025.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 các nội dung sau:

- Thông qua Đơn từ nhiệm và miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Đoàn Văn Nhuộm kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua Nghị quyết. Lý do từ nhiệm: Nghỉ hưu theo chế độ.
- Thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị:
  - + Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung: 01 người
  - + Nhiệm kỳ: không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
  - + Danh sách ứng cử viên để bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị được tập hợp từ những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện Thành viên Hội đồng quản trị và đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Quy chế bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị được Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua. Danh sách này sẽ được công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ   
CHỦ TỊCH



Cao Hoài Dương



Số: **1 0** /BB-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **25** tháng **4** năm 2025

**BIÊN BẢN**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua ngày 27/4/2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025 đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 25/4/2025;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần ngày 25 tháng 4 năm 2025.

Hôm nay, vào lúc 8h30 ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại Phòng họp tầng 15, Trụ sở Văn phòng Tổng công ty Dầu Việt Nam, tầng 14-18 Tòa nhà PetroVietnam Tower, số 1-5 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh (địa điểm điều hành Đại hội), mã số doanh nghiệp: 0305795054, đại hội cổ đông thường niên năm 2025 Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (sau đây gọi tắt là "Tổng công ty") được tổ chức theo hình thức trực tuyến đã được tiến hành, với các nội dung như sau:

**Thành phần tham dự họp (tính đến 11 giờ 20 phút ngày 25/4/2025):**

- 61 cổ đông (tham dự trực tuyến và ủy quyền), nắm giữ 954.456.881 cổ phần tương đương tỷ lệ 92,28676 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Khách mời: Đại diện Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam và Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

**Nội dung đại hội:**

**I. Khai mạc Đại hội:**

**1. Thông qua Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:**

Ông Phạm Văn Cường – Trưởng Ban Pháp chế PVOIL, Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông lên đọc báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông. Căn cứ Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, tại thời điểm 8 giờ 30 phút ngày 25/4/2025, với 34 cổ đông tham dự trực tuyến và ủy quyền tham dự Đại hội nắm giữ 942.880.774 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 91,1675% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty, Đại hội đủ điều kiện để tiến hành một cách hợp lệ theo quy định pháp luật.

**2. Thông qua danh sách Ban chủ tọa, Ban Thư ký:**

Tại thời điểm 08 giờ 38 phút, 100% số cổ phần (943.710.601 cổ phần) của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội thống nhất thông qua danh sách Ban chủ tọa gồm các thành viên:



| STT | Họ và tên             | Chức danh tại đơn vị                    | Chức danh tại Ban Chủ tọa |
|-----|-----------------------|-----------------------------------------|---------------------------|
| 1.  | Ông Cao Hoài Dương    | Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) PVOIL | Chủ tọa                   |
| 2.  | Ông Nguyễn Đăng Trình | Thành viên HĐQT kiêm TGD PVOIL          | Thành viên                |
| 3.  | Ông Lê Văn Nghĩa      | Thành viên HĐQT PVOIL                   | Thành viên                |
| 4.  | Ông Trần Hoài Nam     | Thành viên HĐQT PVOIL                   | Thành viên                |

- Ban chủ tọa đã chỉ định Thư ký đại hội gồm:

| STT | Họ và tên            | Chức danh tại đơn vị | Chức danh tại Ban Thư ký |
|-----|----------------------|----------------------|--------------------------|
| 1.  | Bà Bùi Thị Hiền      | Phó Ban Kế Hoạch     | Trưởng Ban               |
| 2.  | Ông Nguyễn Vĩnh Xuân | Chuyên viên VP TCT   | Thành viên               |

### 3. Thông qua Chương trình Đại hội:

Ông Cao Hoài Dương – Chủ tịch HĐQT PVOIL thay mặt Ban chủ tọa trình bày dự thảo chương trình Đại hội. Tại thời điểm 08 giờ 45 phút, 100% số cổ phần (943.710.601 cổ phần) của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội thống nhất thông qua chương trình nêu trên.

### 4. Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu:

Tại thời điểm 08 giờ 47 phút, 100% số cổ phần (943.710.627 cổ phần) của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội thống nhất thông qua danh sách Ban kiểm phiếu gồm các thành viên:

| STT | Họ và tên              | Chức danh tại đơn vị    | Chức danh tại Ban Kiểm phiếu |
|-----|------------------------|-------------------------|------------------------------|
| 1.  | Nguyễn Hải Nam         | Trưởng Ban TCNS PVOIL   | Trưởng Ban                   |
| 2.  | Phan Nguyễn Quốc Thắng | Phó ban CNTT PVOIL      | Thành viên                   |
| 3.  | Vũ Anh Đức             | CVC1 Ban CNTT PVOIL     | Thành viên                   |
| 4.  | Trần Thị Mộng Truyền   | CVC2 Ban Pháp chế PVOIL | Thành viên                   |

### 5. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025:

Tại thời điểm 08 giờ 47 phút, Bà Mai Bích Thủy – Phó Ban Kế Hoạch trình bày tóm tắt Quy chế tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025. 100% số cổ phần (943.710.627 cổ phần) của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội đã thống nhất thông qua Quy chế nêu trên.

## II. Các nội dung làm việc của Đại hội

### II.1. Thông qua các nội dung báo cáo/tờ trình tại Đại hội

#### 1. Các nội dung báo cáo/tờ trình tại Đại hội



1.1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP do ông Đỗ Mạnh Bình – Trưởng Ban Kế Hoạch trình bày.

1.2. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của Hội đồng quản trị do Ông Lê Văn Nghĩa – Thành viên HĐQT trình bày.

1.3. Báo cáo hoạt động năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của Ban Kiểm soát (BKS) do Ông Phạm Thanh Sơn – Thành viên Ban Kiểm soát trình bày.

1.4. Báo cáo quyết toán tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2024 và kế hoạch tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2025 của HĐQT, BKS, Ban điều hành do ông Nguyễn Hải Nam – Trưởng Ban Tổ chức nhân sự trình bày.

1.5. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2024 đã được kiểm toán do Ông Nguyễn Ngọc Ninh – Kế toán trưởng trình bày.

1.6. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 do Ông Nguyễn Ngọc Ninh – Kế toán trưởng trình bày.

1.7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 do ông Lê Vinh Văn – Kiểm soát viên trình bày.

1.8. Tờ trình Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP do ông Phạm Văn Cường - Trưởng Ban Pháp chế trình bày.

1.9. Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP do ông Nguyễn Hải Nam – Trưởng Ban Tổ chức nhân sự trình bày.

## **2. Thảo luận và biểu quyết về nội dung các báo cáo/tờ trình:**

Trong quá trình thảo luận về nội dung các báo cáo/tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông thông qua, có các ý kiến phát biểu/đóng góp cho Đại hội, tập trung vào các nội dung chính như sau:

- Nguyên nhân tăng trưởng sản lượng năm 2024 của PVOIL thấp hơn so với 2 năm trước liền kề và triển vọng tăng doanh số trong năm 2025.

- Cơ sở để PVOIL đặt kế hoạch lợi nhuận tăng trưởng hơn 30% trong năm 2025; Tác động của thị trường dầu mỏ thế giới thời gian gần đây (biến động bất thường với biên độ rộng) đến tình hình kinh doanh của OIL trong quý 1/2025.

- Kế hoạch mở rộng hợp tác phát triển các dịch vụ phi xăng dầu với Vinfast, Highlands, đầu tư trạm dừng nghỉ trên quốc lộ và các dịch vụ tiện ích khác tại cửa hàng xăng dầu ...

- Kế hoạch triển khai kinh doanh Jet A1, làm rõ về việc đầu tư dự án tuyến ống cấp dầu cho sân bay Long Thành.

- Chiến lược dài hạn của PVOIL để cải thiện biên lợi nhuận gộp, đặc biệt trong bối cảnh giá dầu biến động và môi trường cạnh tranh trong nước ngày càng khốc liệt.

- Dự thảo Nghị định mới về kinh doanh xăng dầu



- Điều kiện và khả năng chuyển cổ phiếu OIL niêm yết tại sàn giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, việc khắc phục điểm ngoại trừ trên báo cáo tài chính liên quan đến nhà máy nhiên liệu sinh học Phú Thọ (PVB)

- Việc giám sát giao dịch bất thường cổ phiếu OIL và trách nhiệm của PVOIL.  
Ban chủ tọa đã giải đáp và tiếp thu các ý kiến.

Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu điện tử trên hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến để biểu quyết về nội dung các báo cáo/tờ trình.

## **II.2. Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP**

### **1. Thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP:**

Ông Nguyễn Hải Nam – Trưởng Ban Tổ chức nhân sự đã trình bày Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT của Tổng Công ty Dầu Việt Nam- CTCP. Tại thời điểm 10h 50 phút, 895.195.923 cổ phần chiếm 99,9944% tổng số cổ phần của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội (895.246.423 cổ phần) đã thống nhất thông qua Quy chế nêu trên.

### **2. Giới thiệu và thông qua danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị**

Ông Nguyễn Hải Nam – Trưởng Ban Tổ chức nhân sự đã công bố danh sách đề cử, ứng cử của các cổ đông. Tại thời điểm 10 giờ 50 phút, 895.195.923 cổ phần chiếm 99,9944% tổng số cổ phần của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội (895.246.423 cổ phần) đã thống nhất thông qua danh sách ứng viên, cụ thể như sau:

- Ứng cử viên HĐQT PVOIL: Bà Nguyễn Linh Giang
- Cổ đông đề cử: Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam, cổ đông sở hữu 80,52% cổ phần của PVOIL

### **3. Đại hội tiến hành bỏ phiếu điện tử để bầu thành viên HĐQT**

## **II.3. Kết quả biểu quyết và bầu cử**

Ông Nguyễn Hải Nam – Trưởng Ban Tổ chức nhân sự đã trình bày kết quả biểu quyết các báo cáo, tờ trình Đại hội và kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP tại thời điểm 11 giờ như sau:

### **1. Kết quả biểu quyết các báo cáo và tờ trình tại Đại hội**

Ông Nguyễn Hải Nam – Trưởng Ban Kiểm phiếu thông báo kết quả biểu quyết các Báo cáo/Tờ trình, chi tiết xin xem phụ lục 1 đính kèm.

Theo kết quả biểu quyết, toàn bộ các nội dung trình Đại hội biểu quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP thông qua.

### **2. Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

- Kết quả biểu quyết bầu bổ sung thành viên HĐQT như sau:

| TT | Họ và tên            | Tổng số cổ phần<br>biểu quyết hợp lệ | Số cổ phần<br>được bầu | Tỷ lệ phiếu<br>bầu (%) |
|----|----------------------|--------------------------------------|------------------------|------------------------|
| 1  | Bà Nguyễn Linh Giang | 892.367.993                          | 899.107.494            | 99,2504                |



### III. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Bà **Bùi Thị Hiền** – Trưởng Ban thư ký đã trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội. Tại thời điểm 11 giờ 15 phút, 99,9944% số cổ phần (899.082.293 cổ phần) của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội đã thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

### IV. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT

- Ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2025 (nếu có) khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền thay đổi giá dầu để tính toán kế hoạch năm 2025 hoặc theo giá dầu thực tế, báo cáo ĐHĐCĐ kết quả thực hiện và công bố thông tin theo quy định.

- Ủy quyền cho HĐQT PVOIL xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư năm 2025 (nếu có) khi cấp có thẩm quyền chấp thuận đầu tư các dự án liên quan đến kinh doanh nhiên liệu hàng không, báo cáo ĐHĐCĐ kết quả thực hiện và công bố thông tin theo quy định.

- Ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP và các Nghị quyết/Quyết định về các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ đạo triển khai thực hiện.

Đại hội bế mạc vào lúc 11 giờ 20 phút ngày 25 tháng 4 năm 2025.

(Đính kèm danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025)

**TRƯỞNG BAN THƯ KÝ**



**Bùi Thị Hiền**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**CHỦ TOA**

**Cao Hoài Dương**



**Phụ lục 1: KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CÁC BÁO CÁO/TỜ TRÌNH** (Thời điểm biểu quyết lúc 11 giờ )  
(Đính kèm Biên bản họp số **10** /BB-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 về việc họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 )

| Stt | Nội dung                                                                                                          | Phiếu hợp lệ         |                         |                    | Không hợp lệ               |                         |                    | Tán thành               |                         |                    | Không tán thành               |                         |                    | Không có ý kiến               |                         |                    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------|--------------------|----------------------------|-------------------------|--------------------|-------------------------|-------------------------|--------------------|-------------------------------|-------------------------|--------------------|-------------------------------|-------------------------|--------------------|
|     |                                                                                                                   | Tổng số phiếu hợp lệ | Đại diện cho số cổ phần | % số CP biểu quyết | Tổng số phiếu không hợp lệ | Đại diện cho số cổ phần | % số CP biểu quyết | Tổng số phiếu tán thành | Đại diện cho số cổ phần | % số CP biểu quyết | Tổng số phiếu không tán thành | Đại diện cho số cổ phần | % số CP biểu quyết | Tổng số phiếu không có ý kiến | Đại diện cho số cổ phần | % số CP biểu quyết |
| 1   | Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và KH năm 2025                                                            | 47                   | 950.508.730             | 100%               | 0                          | 0                       | 0%                 | 45                      | 950.458.229             | 99,9947%           | 1                             | 1                       | 0,00000011%        | 1                             | 50.500                  | 0,0053%            |
| 2   | Báo cáo của Hội đồng quản trị tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025                                                      | 47                   | 950.508.730             | 100%               | 0                          | 0                       | 0%                 | 46                      | 950.458.230             | 99,9947%           | 0                             | 0                       | 0%                 | 1                             | 50.500                  | 0,0053%            |
| 3   | Báo cáo hoạt động năm 2024 và KH năm 2025 của Ban Kiểm soát                                                       | 47                   | 950.508.730             | 100%               | 0                          | 0                       | 0%                 | 46                      | 950.458.230             | 99,9947%           | 0                             | 0                       | 0%                 | 1                             | 50.500                  | 0,0053%            |
| 4   | Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao năm 2024 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2025 của HĐQT, BKS; BDH PVOIL | 47                   | 950.508.730             | 100%               | 0                          | 0                       | 0%                 | 44                      | 949.529.530             | 99,897%            | 1                             | 90.000                  | 0,0095%            | 2                             | 889.200                 | 0,0935%            |
| 5   | Tờ trình thông qua BCTC năm 2024 sau kiểm toán                                                                    | 47                   | 950.508.730             | 100%               | 0                          | 0                       | 0%                 | 46                      | 950.458.230             | 99,9947%           | 0                             | 0                       | 0%                 | 1                             | 50.500                  | 0,0053%            |
| 6   | Tờ trình về phương án phân                                                                                        | 47                   | 950.508.730             | 100%               | 0                          | 0                       | 0%                 | 45                      | 950.368.230             | 99,9852%           | 2                             | 140.500                 | 0,0148%            | 0                             | 0                       | 0%                 |



| Stt | Nội dung                                                                                                               | Phiếu hợp lệ         |                         |                    | Không hợp lệ               |                         |                    | Tán thành               |                         |                    | Không tán thành               |                         |                    | Không có ý kiến               |                         |                    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------|--------------------|----------------------------|-------------------------|--------------------|-------------------------|-------------------------|--------------------|-------------------------------|-------------------------|--------------------|-------------------------------|-------------------------|--------------------|
|     |                                                                                                                        | Tổng số phiếu hợp lệ | Đại diện cho số cổ phần | % số CP biểu quyết | Tổng số phiếu không hợp lệ | Đại diện cho số cổ phần | % số CP biểu quyết | Tổng số phiếu tán thành | Đại diện cho số cổ phần | % số CP biểu quyết | Tổng số phiếu không tán thành | Đại diện cho số cổ phần | % số CP biểu quyết | Tổng số phiếu không có ý kiến | Đại diện cho số cổ phần | % số CP biểu quyết |
|     | phối lợi nhuận năm 2024                                                                                                |                      |                         |                    |                            |                         |                    |                         |                         |                    |                               |                         |                    |                               |                         |                    |
| 7   | Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025                                                                            | 47                   | 950.508.730             | 100%               | 0                          | 0                       | 0%                 | 46                      | 950.458.230             | 99,9947%           | 0                             | 0                       | 0%                 | 1                             | 50.500                  | 0,0053%            |
| 8   | Tờ trình về việc thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP | 47                   | 950.508.730             | 100%               | 0                          | 0                       | 0%                 | 46                      | 950.458.230             | 99,9947%           | 0                             | 0                       | 0%                 | 1                             | 50.500                  | 0,0053%            |
| 9   | Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP                                    | 47                   | 950.508.730             | 100%               | 0                          | 0                       | 0%                 | 45                      | 950.458.204             | 99,9947%           | 0                             | 0                       | 0%                 | 2                             | 50.526                  | 0,0053%            |
| 10  | Quy chế Bầu bổ sung Thành viên HĐQT                                                                                    | 41                   | 895.246.423             | 100%               | 0                          | 0                       | 0%                 | 40                      | 895.195.923             | 99,9944%           | 0                             | 0                       | 0%                 | 1                             | 50.500                  | 0,0056%            |
| 11  | Danh sách ứng viên Thành viên HĐQT                                                                                     | 41                   | 895.246.423             | 100%               | 0                          | 0                       | 0%                 | 40                      | 895.195.923             | 99,9944%           | 0                             | 0                       | 0%                 | 1                             | 50.500                  | 0,0056%            |



**Phụ lục 2: DANH SÁCH CỔ ĐÔNG DỰ HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
 (Đính kèm Biên bản họp số **1 0** /BB-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 về việc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025)

| STT | Mã Cổ đông | Tên Cổ đông | CMND/CCCD | Tên người đại diện tham dự | CMND/CCCD Người đại diện tham dự | Cổ phần tham dự | Hình thức tham dự |
|-----|------------|-------------|-----------|----------------------------|----------------------------------|-----------------|-------------------|
| 1   | OIL0299    |             |           |                            |                                  | 90.000          | Trực tuyến        |
| 2   | OIL0325    |             |           |                            |                                  | 5.100           | Trực tuyến        |
| 3   | OIL0389    |             |           |                            |                                  | 600             | Trực tuyến        |
| 4   | OIL0438    |             |           |                            |                                  | 100             | Trực tuyến        |
| 5   | OIL0714    |             |           |                            |                                  | 86.000          | Trực tuyến        |
| 6   | OIL0715    |             |           |                            |                                  | 5.341.400       | Trực tuyến        |
| 7   | OIL1222    |             |           |                            |                                  | 600             | Trực tuyến        |
| 8   | OIL1283    |             |           |                            |                                  | 1.200           | Trực tuyến        |
| 9   | OIL1410    |             |           |                            |                                  | 5.000           | Trực tuyến        |
| 10  | OIL1517    |             |           |                            |                                  | 2               | Trực tuyến        |
| 11  | OIL1739    |             |           |                            |                                  | 500             | Trực tuyến        |
| 12  | OIL1751    |             |           |                            |                                  | 100             | Trực tuyến        |
| 13  | OIL1876    |             |           |                            |                                  | 600             | Trực tuyến        |
| 14  | OIL2083    |             |           |                            |                                  | 5.000           | Trực tuyến        |
| 15  | OIL2207    |             |           |                            |                                  | 1.000           | Trực tuyến        |
| 16  | OIL2279    |             |           |                            |                                  | 2.500           | Trực tuyến        |
| 17  | OIL2502    |             |           |                            |                                  | 10.000          | Trực tuyến        |
| 18  | OIL2644    |             |           |                            |                                  | 231             | Trực tuyến        |
| 19  | OIL2705    |             |           |                            |                                  | 1.300           | Trực tuyến        |
| 20  | OIL2811    |             |           |                            |                                  | 1               | Trực tuyến        |
| 21  | OIL2818    |             |           |                            |                                  | 200             | Trực tuyến        |
| 22  | OIL2906    |             |           |                            |                                  | 200             | Trực tuyến        |
| 23  | OIL2999    |             |           |                            |                                  | 26              | Trực tuyến        |
| 24  | OIL3067    |             |           |                            |                                  | 1.900           | Trực tuyến        |
| 25  | OIL3079    |             |           |                            |                                  | 1.900           | Trực tuyến        |

| STT | Mã Cổ<br>đồng | Tên Cổ đông | CMND/CCCD | Tên người đại diện tham<br>dự | CMND/CCCD<br>Người đại diện<br>tham dự | Cổ phần<br>tham dự | Hình thức<br>tham dự |
|-----|---------------|-------------|-----------|-------------------------------|----------------------------------------|--------------------|----------------------|
| 26  | OIL3168       |             |           |                               |                                        | 2.000              | Trực tuyến           |
| 27  | OIL3294       |             |           |                               |                                        | 4.000              | Trực tuyến           |
| 28  | OIL3614       |             |           |                               |                                        | 20.000             | Trực tuyến           |
| 29  | OIL3755       |             |           |                               |                                        | 15                 | Trực tuyến           |
| 30  | OIL4606       |             |           |                               |                                        | 1                  | Trực tuyến           |
| 31  | OIL4623       |             |           |                               |                                        | 50.000             | Trực tuyến           |
| 32  | OIL4930       |             |           |                               |                                        | 50.500             | Trực tuyến           |
| 33  | OIL5276       |             |           |                               |                                        | 900                | Trực tuyến           |
| 34  | OIL5547       |             |           |                               |                                        | 1                  | Trực tuyến           |
| 35  | OIL5674       |             |           |                               |                                        | 29                 | Trực tuyến           |
| 36  | OIL5916       |             |           |                               |                                        | 700                | Trực tuyến           |
| 37  | OIL6091       |             |           |                               |                                        | 3                  | Trực tuyến           |
| 38  | OIL6673       |             |           |                               |                                        | 1.100              | Trực tuyến           |
| 39  | OIL6840       |             |           |                               |                                        | 1.000              | Trực tuyến           |
| 40  | OIL7365       |             |           |                               |                                        | 838.700            | Trực tuyến           |
| 41  | OIL7415       |             |           |                               |                                        | 200                | Trực tuyến           |
| 42  | OIL7694       |             |           |                               |                                        | 100                | Trực tuyến           |
| 43  | OIL7926       |             |           |                               |                                        | 1                  | Trực tuyến           |
| 44  | OIL7930       |             |           |                               |                                        | 65.000             | Trực tuyến           |
| 45  | OIL8599       |             |           |                               |                                        | 2.000              | Trực tuyến           |
| 46  | OIL8617       |             |           |                               |                                        | 200                | Trực tuyến           |
| 47  | OIL9038       |             |           |                               |                                        | 2.000              | Trực tuyến           |
| 48  | OIL9168       |             |           |                               |                                        | 5.000              | Trực tuyến           |
| 49  | OIL9212       |             |           |                               |                                        | 2.300              | Trực tuyến           |
| 50  | OIL9385       |             |           |                               |                                        | 3.000              | Ủy quyền             |
| 51  | OIL9450       |             |           |                               |                                        | 22.000             | Trực tuyến           |



| STT | Mã Cổ<br>đồng | Tên Cổ đông      | CMND/CCCD | Tên người đại diện tham<br>dự | CMND/CCCD<br>Người đại diện<br>tham dự | Cổ phần<br>tham dự | Hình thức<br>tham dự |
|-----|---------------|------------------|-----------|-------------------------------|----------------------------------------|--------------------|----------------------|
| 52  | OIL9508       |                  |           |                               |                                        | 400                | Trực tuyến           |
| 53  | OIL9615       |                  |           |                               |                                        | 1.500              | Trực tuyến           |
| 54  | OIL9858       |                  |           |                               |                                        | 50.000.000         | Ủy quyền             |
| 55  | OIL9861       |                  |           |                               |                                        | 100                | Ủy quyền             |
| 56  | OIL9867       |                  |           |                               |                                        | 290.000            | Trực tuyến           |
| 57  | OIL9870       |                  |           |                               |                                        | 832.803.564        | Ủy quyền             |
| 58  | OIL9917       |                  |           |                               |                                        | 2.722.600          | Trực tuyến           |
| 59  | OIL9922       |                  |           |                               |                                        | 4.031.000          | Ủy quyền             |
| 60  | OIL9923       |                  |           |                               |                                        | 54.121.507         | Trực tuyến           |
| 61  | OIL9924       |                  |           |                               |                                        | 3.860.000          | Trực tuyến           |
|     |               | <b>Tổng cộng</b> |           |                               |                                        | <b>954.456.881</b> |                      |

